

gratuit m. nhà

NĂM 2 — 22 OCTOBRE 1938 — N^o 38 — MỖI SỔ 20 TRƯỞNG: 0 \$ 15

BẢO QUẢN

150, Rue Lagrandière

SAIGON

MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN

TRƯỚC

mali



GIÁ BÁO

1 năm 7 \$ 00 — 6 tháng

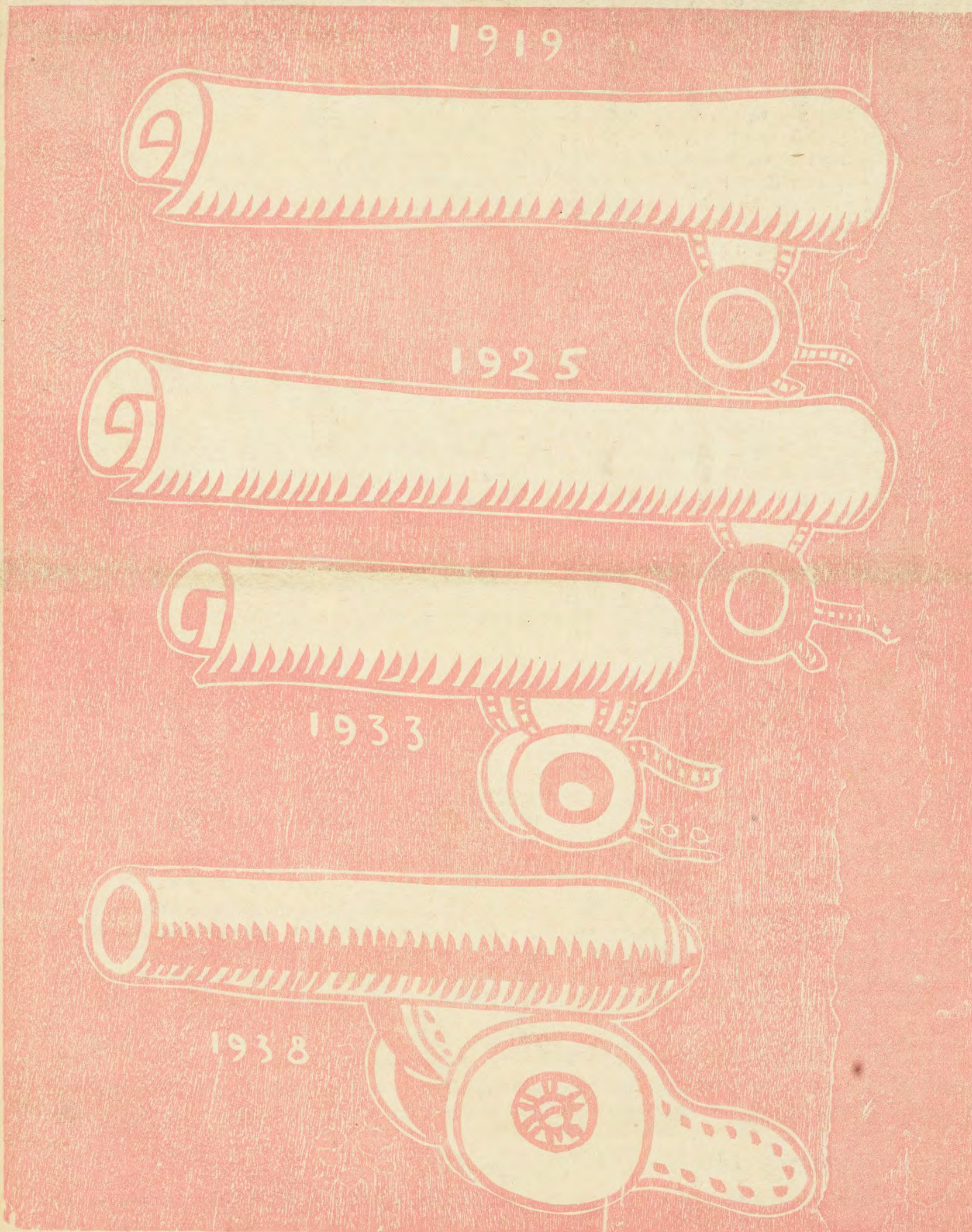
3 \$ 60 — 3 tháng 1 \$ 80

Abonnement administratif:

10 \$ 00 par an

tuần báo ra ngày thứ bảy

Directeur : Đào-trình-Nhật

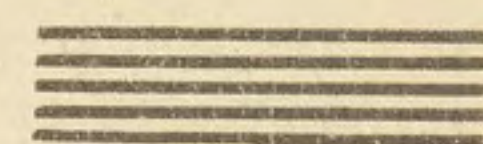


SỰ PHÁT MINH LẠ
CỦA TÂY PHƯƠNG

**TÒ' GIẦY HÓA
RA KHẨU SÚNG**

hay là

**CUỘC BIẾN HOÁ
NHỮNG HOÀ
UỐC TỪ' 1919
TỚI NAY...**

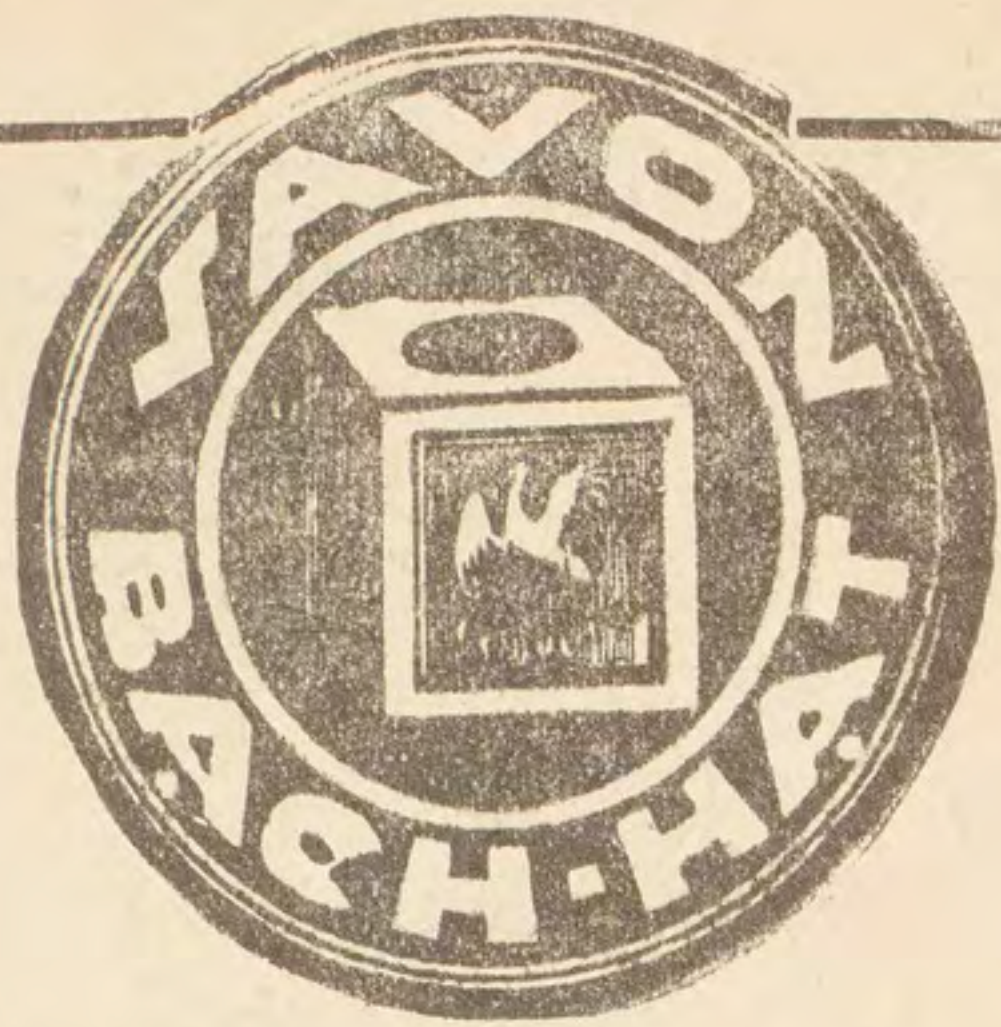


NẾU THẬT MUỐN CHO XÃ HỘI NÀY ĐƯỢC THÊM TỐT ĐẸP CÔNG BẰNG
NHIỀU SỰ' BẮT-CÔNG PHẢI MAU SỬA DỖI

VỚI THỦ-ĐOẠN LÀM CHO TỪ DU-LUẬN ĐẾN CÒ BỚT ĐỀU BỊ "LEO CÂY"
CẬU TRI SANH RA Ở HUẾ-KỲ MỖI PHẢI

ĐỜI NAY CHIẾN TRANH MỘT NĂM, NƯỚC GIÀU MẤY CÙNG PHẢI PHÁ SÂN
VÌ MỘT VIÊN ĐẠN TỚI 5 MUỐN ĐỒNG





Tốt hơn các thứ savon tốt

Fabricant : **F. VAN-VOVAN**
164, rue Colonel Boudonnet (ngang ga xe lửa Saigon)
Téléphone : 21.475

DỜI CHỖ Ở

Nhà « ATELIER D'ART LUTETIA » đóng đồ bàn ghế
tối tân đã có danh tiếng kể từ 1er Octobre 1938 đã
dời về số 286 cũng đường Paul Blanchy (ngang nhà thờ
Tân-định) Saigon.

Chữ-nghơn kính cáo

DOCTEUR NGUYỄN-TÂN-ĐƠM

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris
Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose
de la Faculté de Médecine de Paris

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI

Có máy điện trị phổi (RAYON X)

CONSULTATIONS :

SỐM MAI : 9 giờ tới 12 giờ CHIỀU : 3 giờ tới 7 giờ

TÉLÉPHONE : 20.652

63, Rue Mac Mahon - SAIGON

BIÊN SỰ PHỎNG

HUỲNH VĂN NGHỆ

cựu thống ngôn tòa
100, LAGRANDE - SAIGON
Tél. : 20.962

Gần 2 năm rồi, phòng-văn
được thân chủ đủ mặt người
tây, người Annam và người
khách hoan nghinh. Phần đông
người thân chủ cũ và mới từ-tế
đúng đắn đến giao nhiều việc
khó khăn và rắc rối đều gặp
sự kết quả mỹ mãn và chưa gặp
việc bất thành. Phòng-văn không
lãnh những việc không đáng tốt,
và không bao kien cho ai hết.
Công việc làm mau lẹ và đáng
vừa lòng.

NGUYỆT NGUYỆT VIÊN

Thuốc bổ đàn bà sữa đờng
kinh xấu ra tốt, trị các chứng
bệnh bởi máu huyết, bổ sức lực,
giúp tươi trẻ, làm xinh đẹp, giữ
hậu-tự, là một thứ thuốc quý
nhất, tuyệt hay. Nhà thuốc VĨNH
AN HÒA bào chế sau 13 năm
nghiên cứu, 3 năm thí nghiệm.
Mỗi tháng uống 3 hộp. Mỗi
hộp giá 0p.50.

Còn bán tại : Saigon : Nguyễn-
thị-Kính, Thanh Thanh, Xuân
Nga, Quảng An, Tân-định : Vũ
Lai, Tân-định thư xả, Dakao :
Đức Thắng, Phú-nhận : Nam-
Xương, Cholon : Nam-Thanh,
Mytho : Nam-Cường, Cantho :
Tân-Văn, Tholnot : Trần-vĩnh-
Tường, Namvàng : Vương-ngọc-
Chánh.

Người ta có thể dùng khoa-học tìm sự may mắn được không?

Chẳng nên nói rằng : « không thể nào được ». Hãy hỏi cho được
cuốn « De l'influence des radiations sur la personnalité »
mà đọc. Tác-giả cho không chờ không lấy tiền. Cứ viết thư hỏi :
M. Laurensy - 2, Rue Garçerie - Saigon

TRƯỜNG ĐẠO-THAO-VY

32-34, rue A. Garros - SAIGON

Dạy từ lớp chót (Cours Enfantin)
đến lớp nhứt (Cours Supérieur)

Thầy giáo lựa chọn kỹ càng và có kinh-nghiệm
nhiều từ 7, 8 đến 30 năm trong ty Giáo huấn

Học trò nghèo sẽ được giảm hoặc cả, hoặc một phần
học phí.

Xin vô học mau kéo hết chỗ

QUINAFORCE

RƯỢU MÁU BÒ



Bệnh mới đỡ, xanh xao,
yếu đuối, ban rét, yếu phổi,
kinh nguyệt không đều, đang
kỳ thai nghén, và sau khi
sinh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu bò huyết, thơm
khai vị, tiêu thực, được
nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2\$00

DỰ TRỮ TẠI :

Pharmacie Vương-hữu Lê

144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)

Ở xa gởi theo cách lãnh hóa giao ngân

Sâm Nhung Bách Bồ Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng
nó dần dần đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ
yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khô đầu lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương
cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết
tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi
con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thổ dùng cũng khỏi cả. Trẻ con
dùng thuốc này sạch cam sại, bổ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay
bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn
2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiu với chén nước trà. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiên, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị
thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ
thai. Làm cho người vô tình lạnh dạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn
chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh
thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn
giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ
uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ
chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép má buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ
nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp
0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi
dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai
theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào
thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phong
năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tờ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng
Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biếu hai cuốn sách thuốc : « Gia-đình Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc
Hồng-Khê xin nhận ký dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON : Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao ; BÉNTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau ; THUDAUMOT : Phúc-Hưng-
Thai. VINH-LONG : Long-Hồ ; LONG-XUYỀN : Hữu-Thái ; SOC-TRĂNG : Trường-xuân 77 Đại-ngãi ; MYTHO : Mông-Hoa ; CÁN-THO : An petit gain ;
BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa ; RACH-GIA : Vạn-Hóa Rue Gia-long ; TRA-VINH : Liên-Hiệp thư-quán.

mai

Năm thứ hai — Số 58 — Samedi 22 Octobre 1938
Báo-quán n° 150 Lagrandière — Chủ-nhiệm Đào-trình-Nhất

ĐI TỚI MỘT
XÃ HỘI
CÔNG BÌNH HƠN

XU' NẦY CAN SU' A DỎI NHƯNG GÌ? PHAN-VAN-THIỆT

TRONG một số báo trước, tôi có viết một bài nói về cái chánh-sách cai-trị của nhà nước Pháp ở xứ này bây giờ có nhiều chỗ bất hợp-thời, cần phải sửa đổi. Thật vậy, ở xứ này đã xảy ra không biết bao nhiêu là sự bất công.

Không hơi đâu mà kể ra hết, vì những sự bất công ấy nó có hằng ngày, hằng giờ, hằng phút. Hễ có tiền thì thắng, không tiền thì thất, có thể lực thì được, kém thể-lực thì thua, thật cái lệ thường ở đây như vậy, sự công-bình chỉ còn là một trường-hợp đặc-biệt mà thôi.

Toàn thể dân nghèo đói thì luôn luôn bị đè ép dưới bàn tay sắt của bọn thế lực, tư-bản, cơ hồ không có chỗ kẹt hở nào mà thoát thân. Nói cho ngay, không phải như thế là toàn ở cái chế-độ bảo-hộ khiến ra tình-cảnh ấy đâu, một phần rất lớn ở nơi cái óc xu-phụ khốn - nạn của một phần bản nước buồn dân, dấn trong công sở hay tư sở cũng có; bọn ấy đem nói giống tổ tiên ra mà làm món hàng để mua quyền thế, hàm phẩm, tước vị. Bọn đó, bao giờ Trời có dung thứ cho chúng đâu, thế nào có ngày chúng cũng phải điêu tàn khốn nạn khổ sở. Chắc nhiều người biết câu chuyện một viên chức lớn Annam kia đem vợ con của mình ra làm mồi toan mua lòng ông chủ tây nọ, làm cho chính ông tây ấy cũng cho là sự đê tiện, khinh bỉ! Chính bọn đó nó là kẻ đại thù nghịch của xã-hội Việt-nam ta đó.

Việc cực khổ, khốn khổ đến thì dân chúng ta chịu lấy, còn sự sung sướng gần tiện thì ai đâu kia hưởng, chứ người dân nào có gì đâu! Tiếng nói rằng hồi năm 1926, quan toàn-quyền xã-hội Varenne đặt ra một đạo nghị-định cho dân Annam vào ngạch tây, vậy chúng ta chịu khó đếm thử coi có bao nhiêu chỗ làm trong ngạch tây, mà có

bao nhiêu người Annam được vào, còn bao nhiêu về phần tây và bao nhiêu về phần người chà-và. Rồi chúng ta lại coi thử coi những người tây và người chà và được hưởng những địa-vị cao quí ấy ăn học tới bậc nào, còn người Annam bị thất-nghiệp có học tới bậc nào. Cứ đó mà so sánh thời chúng ta thấy rõ sự công hay bất công rồi, khỏi phải nói chi cho nhiều. Cứ một cái ví dụ ấy mà suy ra thì tự khắc thấy rõ cái cảnh ngộ con đời của chúng ta ra sao rồi mà!

Chúng ta chợt nhớ lại trong kỷ tuyên cử đại biểu ở Thuộc-Hội-đồng Thuộc-địa năm kia, một vị quan đầu phòng đã đang tâm cho đăng báo những bức thư của một vị hội-đồng mà đầu sao ta cũng đáng gọi là ân - nhân của dân Việt-nam, gửi đến ông mà xin... lãnh (may là mới có lãnh) trước số tiền công sở các tỉnh mua báo! Chúng ta không cần nhớ lại rằng tuần rồi đây một vị quan tòa — sự tình cờ khiến cho là vị quan tòa Annam — đã phải nói trước phiên tòa rằng « đầu là công sở cũng phải tuân theo pháp-luật! ». Hai việc ấy đã chỉ rõ cho ta thấy rằng ở xứ này người làm dân có thể bị bạc đãi đến đâu và cái thể-thống của Chánh-phủ một ngày một thêm cao hay xuống thấp.



A Y vậy, ta phải làm thế nào hầu tránh khỏi bao nhiêu những sự bất công ấy? Chúng ta để cho ông hàm nọ, ông mà đây này, ông huy chương kia kêu ca với lòng tốt của nhà cầm quyền, chúng tôi xin thưa thật: « Người ta như nước trôi đi, chế-độ như cầu ở lại », chúng tôi không cần cầu cứu nơi lòng tốt của nhà cầm quyền bần xứ, chúng tôi chỉ khuyên đồng bào cùng hiệp nhau để gây nên một sức mạnh, rồi sau yêu cầu chánh-ngạch tây, vậy chúng ta chịu khó đếm thử coi có bao nhiêu chúng ta một cái chế-độ hợp với Tự-Do và Công-Lý hơn!

Ừ, chúng ta phải buộc, không buộc bằng súng ống thuốc đạn gì (vì một lẽ ta không có óc vật chất) mà là buộc bằng sự yên tĩnh, sự trật tự, dựa vào một cá tính thần quyết đoán và lực lượng của ta. Muốn đi tới cái mục đích đó, chúng ta cần có một cái chương-trình đôi, nghĩa là phải có hai cơ quan: một để truyền bá cái tinh-thần quốc-gia khắp trong dân gian, hai để trích bày sự mong muốn của mình cho chánh-phủ.

Hai cái cơ-quan ấy, chúng ta hiện giờ chưa có, nhưng phải lo cho có.

Chánh-phủ Đông - dương, vì quyền lợi của thượng-quốc, nên giúp cho ta đi đến cái mục-dịch ấy chứ không nên do dự.

Chúng tôi tưởng chánh-sách gì cũng phải thấu phục nhơn-tâm làm gốc; nhơn-tâm không phục thì chẳng có chánh-sách nào được bền.

Bởi vậy, chúng tôi tin chắc rằng nước Pháp, có cái biệt-hiệu là chỗ ở của công lý, có cái châm ngôn « Tự Do, Bình-dẳng, Bác-ái » không khi nào lại không lấy lòng rộng rãi đối với chúng ta. Họ sẽ thắng được lòng ích kỷ hại nhơn của một số ít nhà cầm quyền phản-động và một đám quân sư quạu mo của họ, mà thành tâm tận lực cùng với hạng người có tài đức lo lắng dấn dấn dân tộc Việt-nam lên chốn Vũ-đài, để cùng với năm châu mở mắt!

Ấy đó, ai là những người tai mắt trong xứ, hãy thử nghiên cứu cách tổ-chức ra hai cơ quan nói trên cho đáng với quyền lợi của họ đi! PHAN-VAN-THIỆT

Cùng các vị có phận-sự đem báo ở thôn-quê

CHÚNG tôi cảm tạ các vị thuở giờ sống phận sự và có lương tâm nghề nghiệp, nhờ vậy mà những độc-giã báo này ở thôn quê, mỗi kỳ nhận được báo sớm luôn, không mất.

Còn các vị hay dễ chậm trễ và làm mất báo của người ta, chúng tôi xin nói cho biết rằng đó là có lỗi với phận sự nhà nước, lại có lỗi với lương tâm và tồn âm-đức cho con cháu mình nữa.

-M-



MỚI rồi, Hoàng thượng đã hạ dụ sách lập hoàng tử, Fao-Long lên chánh vị Đông-cung Hoàng thái tử (Lê-sách-lập này sẽ nhứt định ngày cử-hành nay mai. Hình chúng tôi in trên đây là ngự-dung đức Nam-phương) Hoàng hậu ăm công chúa Phương-mai, hoàng-tử Bắc-Lạc đứng bên.

(Cliché Croix d'Indochine)

(Coi bài ở trang 5)



Quả vậy thì anh cao-miên này có lẽ ngó thấy các báo rùm lên đăng tin in hình Ng-thành-Tri trùng số độc đắc mà anh ngần ngợ chột dạ, sợ tấm giấy số mình là giả cho nên đến ngày hôm nay mới dám đưa ra.

Quả vậy thì cậu Nguyễn-thành-Tri, một thằng nhỏ 15 tuổi đầu

Trò Tri nên qua Huê-kỳ

CHUYỆN cậu Tri hồ minh nếu không phải là diễn cường loạn trùng số độc đắc 100.000 óc, thì chắc nó đại gian mới đồng, để cho các báo in hình đăng dám đóng vai tưởng giả ngộ cả tin um sùm cả tháng nay, hình tháng nay như thế.

Phải, một thằng nhỏ 15 tuổi còn đang đi học không biết cái là gan bao to khối óc bao lớn mà khi

Mấy hôm gần đây, dư-luận bản tán phân vân về chuyện này dữ. Người thì tin chắc là Tri trùng, một chuyện tây trời để gạt dử nhưng muốn giấu cả cha mẹ bà mọi người phải trầm trồ, phải con để lãnh số tiền 10 muôn ấy ra bản khoán, phải hồi hộp vì nó! xài một mình tư do cho sướng. Gạt cả báo-giới, gạt cả dư luận, Người thì nói cậu mát tấm giấy gạt cả ông đốc trường và bạn học, số tiền tôi hôm đó vì cô nhơn gạt cả cha mẹ anh em, gạt cả tình tóc chưa chấm vai của cậu quan Chương-lý, gạt cả ông chánh đã thừa cơ móc túi lấy mất; có mặt thám, gạt cả ông cô, lính kìn, ấy có bà mẹ nuôi cùng ở với có gạt cả những chủ tiệm may, nhà cậu tại khách sạn từ hôm đó tới hàng, phòng ngủ, ga-ra xe hơi, té nay, chắc bà xúi biếu khôn đại. ra ai cũng bị nó gạt tuốt. Có lẽ Tóm lại người ta tin cậu nhỏ con mèo và má nuôi cũng bị gạt này trúng thật, nhưng có lẽ bên

trung còn có những nguyên do bí mật gì mà chưa tho miêng giấy có thủ đoạn can-trường như thế ra đời 10 muôn về đó thôi. Hưởng thật là « Hậu sanh khả úy » lời chỉ trên báo Saigon sáng hôm thứ hai rồi còn có mấy lời cái chánh quả quyết của cậu nữa, ai không phải tin?

Đừng một cái.

Sáng hôm sau, có tin trên Nam vang cho hay rằng chính thiệt người có tấm giấy số 537.780 đã đưa tấm giấy ra trình tại kho bạc để lãnh tiền. Ấy là người cao-miên 21 tuổi, Chap Huot, làm thợ máy đèn ở trong cung thừa-lương của vua Monivong ở Pandal

Mới có tình ấy tuổi mà đã có thủ đoạn can-trường như thế thật là « Hậu sanh khả úy » lời cụ Khổng nói đâu có sai! Chắc bà mẹ nặn ra cậu Tri là định cho cậu xuống đất Huê-kỳ mới phải, nhưng có lẽ nhằm khi buồn ngủ, cặp mắt bà kèm nhèm, lại chữ nghĩa của bà cũng chấp chững lời thôi, nên chỉ ngó lên trên bảng khai sanh, tướng Nam-kỳ là Huê-kỳ, mới cho cậu thác-sanh lạc lối xuống xứ ta đó. Thật vậy, trời phải để ra Tri ở đâu Chicago bên Huê-kỳ mới là đúng chỗ.

M.

Cac ngài mua

Một năm báo MAI, trả tiền mặt, mà được lấy lại 3 quyền sách đáng giá 2p. 50. Nếu không lấy sách thì được lấy một tấm giấy số 1 phần 10 của Loterie Nationale bên Tây, may ra được chia với người ta 5, 3 triệu, như thế các ngài có thiệt thời gì đâu!

Kỳ hạn không còn mấy ngày, xin ngài gửi mandat 7p.37 lên nhà báo để lấy 3 quyền sách hay 1 tấm giấy số kéo hết.

Bình Phong - ngựa

Các thứ phong độc ở trong máu mà biến ra các chứng bệnh ngoài da như là:

Nổi mụn có giề cùng, dưới hán bàn tọa, lưng, ngực, cổ, bắp vế, ngứa ngăm, hay là da thịt bông sưng tề, nổi cục đỏ bầm, ngứa theo kẽ tay, có mụn trong bông, da lòng bàn tay hơi xù xì, da mặt rần, đau lưng, mỗi xương, hỷ nóng thuốc:

Phong Ngựa Nhơn Noàng.

Thủ tiêu các thứ phong độc, phong ngứa, lọc máu trở tinh sạch ngứa được bệnh phong đơn, giải được gốc độc bệnh phong tình, trẻ nhỏ có ghẻ lở, ghẻ ngứa, nổi u nổi giề dùng rất công hiệu. Người lớn trẻ nhỏ đều dùng được.

Giá mỗi gói Op. 60

Bán tại: **Quận-Chúa.**

21, Amiral Courbet — Saigon
Gửi lãnh hóa giao ngân mau lẹ từ 2 hộp sắp lên. Cần dùng đại lý.

PHONG, BAN, ĐEN

Con nít thường hay có chứng Phong, Ban, nếu cho uống không nhằm thuốc, dễ diễn tri thì nó sanh biến nhiều bệnh nguy đến tánh mạng, chớ chẳng vừa. Vậy ai có con nít nếu mới ốm đau, phải đề phòng trước, thì cứ cho uống thuốc **CHÁU-PHÁCH-TÁN** hiệu **ÍCH-NGUỒN-ĐUỜNG** nội trong nửa giờ thấy hết. Vì thuốc này công hiệu cấp kỳ và chuyên môn trị đủ các chứng bệnh con nít: Phong, Ban, O sứa, ỉa mửa, ỉa nước, đau bụng, ỉa lưng, khóc đêm, sinh bụng, làm kinh, trực thị v...v... trăm bệnh không sai một, nên mua để phòng mà nuôi con nít.

Giá mỗi ve Op. 20

Thuốc HO bao sấp hiệu **ÍCH-NGUỒN-ĐUỜNG** trị đủ các chứng ho, danh tiếng hơn 60 năm, không có thứ nào bì kịp, người lớn con nít đều uống được.

Giá mỗi hườn Op. 15

Hỏi mua trong các tiệm thuốc Bắc khắp lục-châu.

Tổng phát hành 295 Phú-nhuận-SAIGON.



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MONTESSIER-SAIGON

Nên noi... Nên nghe...

ĐẠI-hội-đồng Kinh-tế Lý-tài Đồng-dương sẽ khai mạc sáng hôm 24 Oct.

"Nghị-trường chắc vẫn chờ cử: Phòng Thương-mãi.

Lễ nghi vẫn như cũ: Một đội kỵ-mã tiền hô hậu ỹng, đưa quan Thủ - hiến mang lễ phục trang-nghiêm, tới đọc diễn - văn khai mạc, rồi lại tiễn ngài về quý-phủ.

Cái tiếng thì to, nhưng Đại-hội-đồng vẫn không có quyền gì khác hơn là đề tư-vấn. Mặc dầu dư-luận tây nam đều xin mở rộng quyền hạn, nhưng cái cơ-quan có tiếng là nghị-viện Đồng-dương cũng chưa được nhà nước cho có cái quyền quyết-nghị và kiểm xét lý-tài.

NĂM nay chắc có hai vấn-đề tranh-biến kịch liệt ở Đại-hội-đồng.

Một là vấn-đề sanh-hoạt của dân.

Hai là vấn-đề hạn-chế thuốc bắc.

Cả hai vấn-đề cùng quan-hệ sống chết cho dân vô - sản xứ này, ai cũng ngứa cổ lông tai đợi nghe các ông đại biểu An-nam có ý kiến gì hay để chữa bệnh đói cho dân, và có biện pháp cho thuốc bắc một cách sốt sắng không?

Nếu chúng tôi nghe không lầm thì về vấn - đề hạn chế thuốc bắc, hình như các ông nghị ta bị vận-động để bỏ thăm chuẩn y dự-án của nhà nước. Nhưng tưởng chắc nhiều ông biết sự lợi của dân hơn là hạn sự lợi cho mình, thì một lần nữa cái dự-án đó lại bị bác đi như năm nọ chẳng?

QUẢ thật anh Cao - miên Chap-Huot trúng số độc đắc 100 ngàn. Vì anh làm thợ đèn trong biệt thự của Cao-miên quốc-vương ở tỉnh Pandal, mãi đến bây giờ người ta mới gọi thăm giấy dò số cho anh dò, mới biết Thần-tài gõ vào đầu mình.

Nghĩ ra ông Trời xõ xiên hóm hỉnh quá. Hình như ông có chủ ý làm cho Chap-Huot dò số trễ nải, để cho trò Tri đóng vai tuồng trúng số độc-đắc một tháng trường, gạt đủ mọi người, để cho những kẻ hớp tộp bu lại cái « túi bạc tuồng tượng » của Tri, bây giờ họ dương mặt ra với nhau.

MỘT ga-ra annam đưa chiếc xe hơi Hué-kỳ mới tinh hảo cho Tri diện cả tháng nay. Một tiệm may lớn may chịu 20 bộ đồ nữ.

Một hãng tây bán máy Radio một ngàn hai.

Một ông chủ trường cho mượn trước mấy trăm.

Còn bao nhiêu người viết thơ, nào xin hỏi, nào bàn tính đại khôn, nào hăm dọa giết chết, hết thấy đều mắc-mớp thẳng nhò 15 tuổi đầu.

Những đồ vật mua chịu bán đứng kia mấy hôm trước người ta lấy về cả rồi, chúng tôi chỉ thương hại một ông nào đã đem con gái lên gả cho Tri là phải lỗ vốn.

NẾU sự người ta nói với chúng tôi không lầm, thì ông có con gái đó ham có rề giàng, thấy các báo hằng ngày đăng tin in hình trò Tri trúng số 100 ngàn, ông liền viết thư đạm gả con gái cho Tri và đem tiểu-thư lên Saigon ăn ở với Tri, bởi Tri hứa lãnh tiền sẽ giao cho tiểu thư cất.

Bây giờ đồ bề ra, chàm đã nhúng tay, ván đã đóng thuyền rồi, có nọ lờ làng một hai theo Tri, nhưng ông già Tri không chịu cho cưới. Bực tức, ông già có nọ tính đi kiện, nhưng kiện nổi gì không biết.

Mấy món đồ kia — xe hơi, mấy Radio v. v. — đòi về, dầu cho bị xài rồi cũng còn bán được, duy có món đồ nói đây, đã xài rồi, giờ có đòi về thành ra đồ cũ, biết có ai chịu mua cho không?

Thời ta đem gả cho anh Cao-miên Chap-Huot đi, vì ông cốt gả con gái cho người độc đắc 100 ngàn, không Tri thì Chap cũng được chớ sao?

DANH-sĩ Pháp Henri Bers-tein, gốc Do-thái, mới rồi gửi trả Mussolini tấm mê-day thượng hạng mà thủ-tướng Ý đã tặng ông năm nọ, vì bất bình về chỗ Mussolini bấy giờ cũng thực hành chủ-nghĩa chủng tộc, hành hạ xua đuổi dân Do-thái bắt chước Hitler.

Mười năm trước, thành Gandhi cũng trả lại tất cả những bội-tinh mà Anh-quốc đã tặng ngài, vì bất bình về chỗ Anh-quốc bạc đãi dân Ấn.

Giữa lúc thiên hạ có lắm kẻ cầu cạnh, xin xỏ, cúi lòn, cho được có những mê-day nọ, hàm tước kia, mà có mấy người trả lại như vậy, tưởng là một việc đáng nên ghi chép, suy nghĩ.

TUẦN rồi, chúng tôi nói tới vài nhà đại-lý bán báo lờ lờ về sự tiền bạc.

Trong số đó có một nhà là Châu-vân-Lương ở Saigon, chủ ý chúng tôi muốn nói về nhà đó, nhưng sự vô ý của ty Quản-lý đã biến lộn ra là **CHÁU-VĂN-CHƯƠNG** ở Sadec; kỳ thật, nhà **CHÁU-VĂN-CHƯƠNG** Sadec vốn là nhà bán sách báo đúng đắn thuở nay và đối với chúng tôi từ hồi nào tới giờ không đại-lý báo Mai nữa cũng vậy, mỗi tháng gửi tiền sốt sắng luôn luôn, không có thiếu đủ gì hết.

Chúng tôi nhìn nhận sự làm một cách vô tâm của ty Quản-lý nay cải chánh cho đúng sự thật và xin nhà **Châu-vân-Chương** Sadec lượng thứ.

QUẢ như sự tiên liệu của mọi người: Hiệp - ước Munich cho người ta có con dao để chặt ba xé bảy Tiệp-khắc ra. Đức đã lấy phần của Đức. Ba-lan cũng lấy phần của Ba - lan, giờ tới Hung-gi, cũng đòi như thế nữa. Nhờ có Mussolini bình vực, Hung-gi làm đủ, chắc hẳn chánh-phủ Tiệp cũng phải nhượng bộ.

Vì sự thế bắt buộc và cũng chán ngán nhơn - tình, Tiệp đã ngó lơ những ông bạn cũ mà quay về thân thiện với Đức.

Quên nói rằng dân Khắc (Slovaques) giờ cũng tự-trị, thế là rút lại nước Tiệp tam phần ngũ liệt rồi chỉ còn 7 triệu người giống Tiệp quây tụ với nhau thành nước bé tí mà thôi.

BỮA 19 Octobre vừa rồi tại hội quán Đồng-Dương

Câu-lạc-Bộ (Cercle Indochinois) có cuộc diễn thuyết thường nguyệt.

Kỳ này như chúng tôi đã tuyên bố chương trình, do ông cử nhơn luật Phan-văn-Thiết diễn về vấn đề: « Sự bỏ chế độ đầy tù » (La suppression du bagne). Diễn giả nói về vấn đề ấy một cách rất lý thú, được thính giả hoan nghinh và ông chủ tịch, quan chánh tòa Weill khen ngợi.

Trong số báo tới chúng tôi sẽ lược dịch bài diễn thuyết ấy để độc-giả cùng được thưởng thức.

CON đường sắt Saigon Hanoi xui xẻo quá. Sau bao nhiêu tai nạn xảy ra như sốt rét có cử, lại thường bị bão lụt dày

vô. Luôn mấy năm nay cứ đến mùa này có Đại-hội-đồng Kinh-tế đầu họp ở Saigon hay Hanoi cũng vậy, nhờ chuyển xe chở các ông Hội đồng mà trực trực chậm trễ. Năm nay hội-đồng huyên tới 24 mới khai mạc cũng vì chuyển xe các ông Hội-đồng bị nước lụt hư đường cản trở ở khoảng Tourane đó.

Ái cho chúng tôi làm quan chánh-đốc sở Tạo-tác chắc là chúng tôi không dám, vì sợ thiên hạ than phiền xe lửa cũng đủ nhức xương.

HÌNH như bên Pháp sẽ có một chánh - phủ độc-tài nhà binh (Dictature militaire) do hai đại-tướng Gamelin và Berher làm đầu.

Chúng tôi tưởng không có lẽ.

Nước Pháp từ khi có chánh-phủ Daladier tới giờ, có thể khôi-phục hùng cường đủ mọi phương-diện, và lại thủ-tướng Daladier được nghị-viện và quốc dân tín phục lắm, chắc ngài còn nắm chánh quyền trong tay được lâu.

TIN tức chiến-sự Hoa-Nhật ở Hoa-nam lúc này, « sự nói sư phải, vài nói vài hay », khó biết đang nào là đúng mà tin.

Nhật nói quân mình đã chiếm được cả Đạm-thủy, Huệ-châu, Tăng-thành, đang tấn lên gần đến Hồ-môn pháo đài (Bocca Tigris) và trong 15 ngày nữa lấy Quảng-châu.

Tau nói mình đã lấy lại Đạm-thủy Huệ-châu, sát hại quân Nhật rất nhiều và chắc cản trở bên địch không tới Quảng-châu được.

Còn mặt trận Võ-Hơn thì hôm kia chính tin Tau cũng nhận rằng Ti - dương và Dương tân đều bị thất thủ cả rồi. Thế nghĩa là quân Nhật càng thêm có cử, lại thường bị bão lụt dày tới gần Võ-Hơn vậy.

CLINIQUE PELLERIN

93, RUE PELLERIN

DOCTEUR **TRẦN-VĂN-ĐỒ** Tél.: 20.912

Có nhiều phòng rộng rãi, mát mẻ sẵn chỗ tắm và rửa mặt riêng, mỗi phòng cho người để và bệnh nằm.

Có nhà mổ và nhà đẻ đủ đồ khí cụ để mổ và đẻ khó.

Coi mạch và trị bệnh: tim, gan, phổi, thận, và bao tử, ruột, trĩ, ban, kiết.

Trị bệnh đàn bà: tử cung, bạch đới.

Trị bệnh bằng điện khí: Diathermie.

• Phòng rọi kiến (Rayon X) (chụp hình, vẽ hình không hại người, coi phổi, bao tử, ruột).

COI MẠCH: Sáng 8 giờ tới 11 giờ. — Chiều 5 giờ tới 5 giờ.

Hãng làm gạch bông của người Annam

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment) và granito thiết tốt lại giá rất rẻ,

Cũng có lãnh làm má và mặt bằng đá cẩm thạch nhơn tạo (marbre artificiel) và bằng Granites.

Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bằng ngoại hạng, hạng nhất của các hội-chợ Hué, Hanoi và Haiphong. Quý ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gửi thơ thương lượng với chúng tôi rất cảm ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES
« **CARREAUX IMPÉRIAL** »

BẢO-TRÁC et **NGUYỄN-VĂN-HUỘT**

68, Quai de Belgique - SAIGON - Téléphone: 21.088

LIÊN-HOA

Nhà may tân thời **LIÊN-HOA** 110 La-grandière, mới thêm nhiều thợ thiện nghệ, và chế thêm kiểu chemises thêu thật đẹp

«Mai» lên Lèo

LÈO VÀ KHÀ

PHONG - SU' CUA VIET - HU'ONG, PAKSE

MỘT THIÊN PHONG - SU' CHƯA ĐẦY NHỮNG
VỀ THẦN TIÊN HUYỀN ẢO BÊN CẠNH CÁC
CỎ PHÙ - XẢO ĐA - TÍNH VÀ NHỮNG PHÚT
RỪNG RỖN GIỮ CẢNH MÁ THIỀNG NƯỚC ĐỘC

Trâu gỗ mỏ,
Chó leo thang,
Đàn bà đi nhóm lóng,
Đàn ông đi chợ.

Đó là mấy câu trong một bức
thơ của một Việt - kiều lưu lạc
cách đây đã ngoài ba mươi năm
gởi về quê-hương để cho bà con
được biết cái vẻ kỳ lạ của xứ Lèo.

Ngày xưa, xứ Lèo theo các
cụ nhà ta, chỉ là một xứ Mường
Mán Mọi Rợ đầy những ma thiềng
nước độc, ai đã đi tới xứ Lèo,
qua khỏi dãy Trường-son tức là
bước vào cõi chết không mong
trở lại quê - hương, mà những
người phải lưu lạc tha phương
như thế, chỉ là hạng cùng đinh
vô-lại, mới liền đem thân gởi vào
cõi chết mà thôi.

Trái lại, ngày nay xứ Lèo
không còn là một nơi tử-dịa cho
bà con mình nữa. Đường sá giao
thông mở mang. Người Việt-nam
mình tự thi-hành một cái chánh-
sách di-dân một cách êm lặng,
đến đâu nhiều tỉnh Lèo bây giờ
không còn là của Lèo nữa, vì ở
đâu cũng thấy nhan nhản con
Hồng cháu Lạc.

Đó là bề ngoài.

Nhưng còn bề trong, tuy lắm
người cư-ngụ lâu năm, mà nào
mấy ai rõ biết xứ Lèo, mấy ai
được thưởng thức cái thú tự do,
cái thú khoái « cà-long » bên
đóa hoa rừng biết nói.

Dân Lèo là một giống dân
không ưa hoạt-động; họ chỉ ưa
tĩnh-mịch và sự khoái lạc, tiêu
dao thảnh thơi với đám hội, với
cây Khène với những giòng nước
trong, khúc hát mới, với những
lễ-nghe thờ - phượng ái - tình
trong lũy tre xanh.

Rồi ngày mai cũng như ngày
qua, các anh « phù-bảo » cũng
như các ả « phù-xảo » chỉ biết
yêu vui dưới bóng trăng trong
ở bên đồi có bóng cây gió mát,
bình như vội vàng chung hưởng
thanh-xuân kéo nó đi qua mắt.
Quốc-gia xã-hội, mấy cái đó, họ
không biết là nghĩa gì.

MỘT ĐÊM BÊN XÁC HO LAO

TÔI rơi vào một tỉnh còn
ở thời-kỳ bán-khai:
tỉnh Saravane. Ngay
tối hôm ấy, tôi được
gặp một người bạn Lèo cùng
học thuở trước, tên Chaupha,
hiện làm chức Samien mời tôi
đi « ngán-phi », một tục-lệ « giữ
xác chết » của dân Lèo.

Sau khi thắng xong bộ cánh,
chải đầu bóng mượt, thắt cravate
hoa màu, tôi đi kiểm Chau-
pha để cùng anh đi đến chỗ
hẹn. Thoạt ngó thấy tôi, Chau-
pha cười ngặt:

— Thôi, tôi lấy anh đi, anh
Việt-Hương à, anh hãy bỏ cái

phong tục mới lạ này. Thì ra ở
xứ Lèo, phong tục mỗi tỉnh mỗi
khác, biết đâu Savannakhet,
Vientiane, Luang-prabang lại
chẳng có những sự mới lạ hơn
nữa.

Chaupha kéo tôi vào giữa
đám, cặp mắt sắc-sảo của anh
đảo liếc từ phía hình như cổ
phân biệt phụng-gà, rồi anh đẩy
tôi ngồi xuống bên một cỏ phù
xảo hoa khô nhất đám. Tôi
ngượng ngùng bẽn, lẽn, trái tim
đập mạnh, vì chưa bao giờ tôi
được gần phái yếu một cách đột
ngột giữa công chúng. Trái lại
Chaupha và cô nọ lại nhìn tôi
bằng những tia sáng ranh mãnh
tôi làm bộ cúi mặt gài một cái
nút áo không hề sút ra bao giờ.

Bên tai tôi đã nghe văng vẳng
tiếng tán tỉnh của bạn tôi. Tôi



phần 100. Tự soi trong kiếng tôi
phải mỉm cười thâm, tôi không
còn một dấu vết gì là con Rồng
chấn Tiên nữa, họa chăng chỉ có
bộ óc tôi, bộ óc không bao giờ
suy chuyển. Thôi thì cũng đa
vàng mũi xệp, cũng chung một
cảnh ngộ như nhau, thì mang
bộ Lèo phục, thế cho Tây-phục,
mình cũng vẫn là một tên dân
bị trị mà!

Chúng tôi bước lên một cái
nhà sàn, chỗ « ngán-phi ». Giữa
giàn phòng rộng rãi, dưới lốt
lăng tre chùi lóng, một cái
quan-tử phủ giấy màu vàng đậm,
chỉ có thể thoi, chẳng có đèn
nhang gì cả. Bên cạnh đó, bao
vây xung quanh cây cà hoong
(cây được làm bằng dầu củi mục)
các cỏ phù xảo sừng-sinh trong
những chiếc áo cụt tay nong
hằng tơ nhân-tạo và các anh
phù-bảo ngồi nỉ-non những câu
ai-ân tình tự, tán ma tán mánh
những lời đường mật dịu dàng.
Trong góc sèn, một bọn tài tử
Khène đương thu thần lực thổi
lên những âm-diệu du-duong
lên những âm-thối.

Tang-gia là một ông Nai-Kong
đẹp thật, cái đẹp không son
(chữ-quận) phì nện, đương đùa
dồn với một cỏ phù xảo má hồng
mơn mớn

Sự trái ngược ấy đánh mạnh
vào tâm hồn tôi một luồng tư
tưởng bi quan. Tôi không phải
một ông đồ xưa nhưng tôi không
ngờ bao năm trời sống chung
bên cạnh các bạn Lèo yêu quý
mà bây giờ tôi mới được thấy cái

tự thấy mình bèn yếu nhút nhát
như một thằng Mán rơi vào giữa
tỉnh-thành đô hội. Tôi đem hết
tinh-thần ra phấn đấu với một
phong tục, phong tục tự-do loi-
lã.

Tôi buồn bã hai lần nhón
tuyển vào cô gái ngồi trước mặt
nhưng cô chẳng hề ngại ngùng
gì, cô nhìn ngay tôi mà cười
chê nhạo, tôi cũng cười theo.

Lòng tôi bấy giờ hơi ấm áp cảm
thấy mạnh dạn, tôi sẽ cầm lấy
tay búp măng của cô, cô chẳng
cự tuyệt. Trên môi cô luôn luôn
nở một nụ cười bất tuyệt, tôi
rùng mình nhớ lại những phút
ngóng cuồng bên các cô gái
giang-bồ trụ-lạc trên mặt nước
sông Hương hoặc ở nhà thổ
chứa. Những tư-tưởng hắc-ám
ấy bị rớt mặt ngay thơ của cô
gái xưa đuổi ngay.

— Xảo tên gì?

— Em tên Kasi.

— Ngó em đẹp lắm, em có tự
biết không?

Kasi mỉm cười cúi mặt, hơi e-
lệ, lúc bấy giờ ngọn đuốc xanh
leo lét phớt qua, tôi thấy Kasi
phấn trang sức. Tôi ghé vào tai
tôi thắm:

— Kasi à, Kasi có muốn làm
vợ tôi không? Chẳng thẹn

— Em muốn lắm, nhưng chỉ
sợ anh đã có vợ rồi.

— Không, anh chưa có vợ.

(Còn tiếp)

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM-THẢO-ĐU'ÔNG

59, Quai de Belgique - SAIGON

Trung-Nam y-sĩ NGUYỄN-VĂN-BÁU

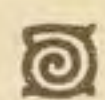
Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-đồng

Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

HOÀNG-TU' BẢO-LONG

SÀP CHÁNH-VI ĐÔNG-CUNG

Hôm 17 Septembre 1938, lại đương chăm lo về việc quốc-
dức Hoàng-đế Bảo-
đại đã hạ dụ số 63
chuẩn-y sách-lập Đông-cung
Hoàng-thái-tử. Bốn báo xin lục
toàn văn đạo Dụ ấy như sau đây.



« Các vị vua đời xưa sớm lập
Thái-tử, là lo cho Tôn miếu xã-
tắc được bền vững lâu dài. Thật
là một ý hay vậy.

« Bốn triều, đức Thế-tổ Cao-
hoàng-đế và đức Hoàng - khảo
Hoảng-tôn Tuyên Hoàng-đế đã
noi theo cổ-pháp mà sách lập
Đông-cung Hoàng thái-tử là để
sớm định danh phận và cho căn
bản trong nước được vững bền.
Như vậy, thật là mưu rộng lo
xa, để làm phép tắc cho đời sau
vậy.

« Hoàng-trưởng-tử Bảo-Long
nay còn tuổi trẻ mà tánh chất
dễ dạy, nên cũng trông ngày sau
tập luyện thành-đạt được. Trước
nhờ ân-trạch Liệt-thánh và đại
ngôi Đông-cung Hoàng thái-tử,
đức Lương-tôn-cung, sau có
Trầm và Hoàng-hậu chăm lo
day dỗ, thời đức-nghiệp tương
lai của Hoàng-trưởng-tử cũng
trông xứng vị Đông-cung Hoàng
thái-tử. Nay Hoàng-trưởng-tử
đương còn nhỏ tuổi mà Trầm

lại đương chăm lo về việc quốc-
kế dân-sinh, cho nên cũng chưa
lưu ý đến việc sách lập Hoàng
thái-tử.

« Nhưng vì Cơ-mật, Tôn-nhơn
đại-thần đều trần thỉnh sách lập
Đông-cung Hoàng-thái-tử, để cho
chánh danh phận và để đến khi
trưởng thành, thái-tử sớm biết
mình có trách-nhiệm nặng nề
mà lo học hành tập luyện cho
đạt đức tài, trước để cho đẹp
ý của Lương-tôn cung lo lắng
cho con cháu và xứng công của
Trầm và Hoàng-hậu day dỗ, sau
lại thỏa lòng nguyện vọng của
thần-dân. Vả lại Quí chánh-phủ
Bảo-hộ cũng biểu đưng ý, nên
Trầm cũng thể theo báo-ý của
hai chánh-phủ mà chuẩn-đoãn
những lời trần-thỉnh và đem
việc ấy tấu đạt Lương-tôn-cung
đồng-tất và đã khâm phụng ý
chỉ dụ-đoãn rồi.

« Vậy nay trước chuẩn sách-lập
Hoàng-trưởng-tử Bảo-Long lên
ngôi Đông-cung Hoàng thái-tử,
còn việc chọn ngày làm lễ kỷ
cáo Tôn-miếu và rghĩ soạn sự
nghỉ nghi-chú cùng đại cáo các
khoản, trước cho Hữu-ty tuân
chiếu, hướng lệ chăm chú,
phụng phiếu phúc tấu, hậu chỉ
đương còn nhỏ tuổi mà Trầm

TRÌNH BÀY CHÁNH-PHỦ VÀ
ĐẠI-HỘI-ĐỒNG KINH-TẾ

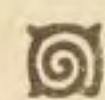
10 VIỆC NÊN CẢI CÁCH VỀ NGHỀ LÀM THUỐC

CHỚ KHÔNG NÊN HẠN-CHẾ THEO
NHƯ DỰ-ÁN CỦA NHÀ NƯỚC

ĐẠI-hội-đồng Kinh-tế Lý-tài
Đông-dương 1938 sẽ bắt
đầu nhóm ngày thứ hai 24 Octo-
bre tới đây.

Phiên nhóm năm nay, chánh-
phủ sẽ đem cái dự án hạn chế
thuốc bắc ra cho Đại-hội-đồng
thảo luận.

Vì lẽ sanh tồn lợi ích cho
dân xứ này, vì việc vệ-sanh trừ
bệnh chung cả dân-chúng lao-
khố, anhem chúng tôi thẳng ngay
bày tỏ ngu-kiến về vấn-đề này,
trước là xin chánh-phủ Bảo-hộ,
sau là xin các ngài nghị-viên
Đại-hội-đồng xem xét. Chúng tôi
chỉ đứng về mặt công tâm công
lý mà phát ngôn ở đây, chớ
không nghĩ đến cá-nhơn tư lợi
một chút nào hết.



NHỚ lại, mấy năm trước
đã có một lần chánh-
phủ đưa cái dự-án hạn chế
thuốc bắc ra giữa Đại-hội-đồng,
nhưng sau lại đình. Tưởng là
câu chuyện bỏ qua, không đề
này nay nó — cái dự-án ấy —
lại xuất đầu lộ diện ra nữa.

Dân chúng lo ngại pháp-phòng.
Không rõ bẽa trong còn có
một cái ẩn tình gì, vì một quyền
lợi riêng gì, hay là hèn-tâm nhà
cầm quyền chỉ thương hại dân

chúng xứ này mà muốn ngừa
cho họ khỏi bị chết oan uổng
bởi mấy thầy lang băm, thường
dùng các thuốc vị thuốc độc
hại người. Quả thiệt buổi này có
lắm thầy lang băm làm cần đề
thủ lợi. Thanh hành nhưt là về
khoa phong tình, phế lao, cần
cốt, bại thận, ung ghê v.v...

Các bệnh này, thuốc trị thường
khí phải dùng những vị có tánh
độc, như khoáng-vật-hóa, khinh
duong-hóa, thạch-tín, thủy-ngân
khinh-phấn. Muốn chế-luyện
những độc-vị ấy cho được cái
được-tinh mà dùng làm thuốc,
trong 100% chất độc khi đã chế-
luyện xong chỉ lấy không đầy 1
phần, thử hỏi những thầy lang
có chơn tài thiệt học, năm cơm
bảy cháo, đã chắc có mấy ông
chế-luyện đúng phép hay chưa?
Hưởng gì mấy thầy vô tài vô học
không lo rằng họ lạm dụng hại
người sao được?

Đáng sợ nhưt à người y-hoc
không thông, nghề còn non nớt,
chỉ ăn cắp toa xưa đem ra làm
liều bán đại. Làm sao họ biết
chế hóa các dược-vị bỏ bớt độc-
tánh chỉ lấy được-tinh mà dùng?
Hèn gì ít lâu lại nghe xảy ra
một chuyện lâm thuốc chết người!

Coi qua trang 17

TRÁCH-NHIỆM của các CHỦ-NHƠN KHÁCH-SAN và LỮ-QUÁN

PHÁP-LUẬT LUẬN-ĐÀM

của

PHAN-VAN-THIỆT

Luật khoa Cử-nhơn

TƯỜNG không phải nhắc rằng những vị chủ khách-sạn lại, chủ qui độc-giã của họ lữ-quán phải chịu trách cứ MAI cũng đều rõ ràng về những sự mất tịm hay hư dân Namkỳ chúng ta về phương-hao, mặc dầu kể làm ra sự mất diện dân - luật (tức là luật hộ) trộm hư hao ấy là người tùy-không có một bộ nào đầy đủ. Trái thuộc của chủ hay là ngoại-nhơn lại một phía thì do nơi sắc-lệnh cấm-hạn. Tuy nhiên, an-lệ xưa 1883, một phía thì do nơi bộ nay luôn luôn hạn-chế, bởi sự Dân-luật Pháp, một phía lại do trách cứ nặng nề ấy, và thường nơi bộ Luật G a-Long.

Đại khái, về Người (des personnes) và về một Phần Tài-sản (des biens) thì lấy theo sắc-lệnh 1885 và Luật Gia-Long, còn về các việc khác, như là về Khế-ước và Nghĩa - vụ (contrats et obligations) thì theo Dân-luật Pháp. Chính vì thế mà trong nhiều vấn-đề, chúng ta phải tra cứu trong án-lệ và pháp-luật ứng hành cho người Pháp. Ví dụ, câu chuyện sau đây.

Theo thể thường, người ta hay tưởng rằng những vị chủ-nhơn mấy hiệu khách-sạn và lữ-điểm đương nhiên phải chịu trách cứ về những việc hao hụt mất mát những đồ vật đã xảy ra trong khách-sạn mình và phải chịu bồi thường ngay với giá các món đồ đã bị mất đó. Sở dĩ như thế là vì người ta tưởng chắc rằng đồ đạc để trong nhà hàng thì kể như là đã có giao kết nhau bằng một khế ước ký - quỹ (dépôt) mặc nhiên với người chủ rồi vậy.

Điều 1953 Dân-luật tuyên bố

Tòa Phúc-thẩm thành Rennes ở Pháp mới rồi, đã tỏ rằng cái thuyết ấy là đúng lý một lần nữa. Số là lối tháng mười năm 1935, có một vị hành-khách ngồi xe hơi đến một khách-sạn

kia ở thành Saint-Malo, để xe hơi mình vào nhà xe của khách-sạn, nhưng không có chủ chủ

nhơn hay rằng trong thùng xe có đồ nhiều vật quý giá. Trong đêm đó, có kẻ trộm lại nhà xe

cạy thùng xe mà ăn trộm tất cả các món đồ quý ấy, vị hành-khách

kiện chủ-nhơn khách-sạn đòi tiền bồi thường 93.000 quan.

Tòa lèn án thẩm - định ngày 30 tháng mười một năm 1937 cho rằng chủ-nhơn không có lỗi chi

cả, bởi vì vị hành-khách không

có cho và hay trước; như thế, chủ-nhơn không thể bị buộc phải bồi thường tất cả giá đồ đạc đã mất. Đành rằng phải dựa theo

điều 1953 trong Dân Luật Pháp mà xử, nhưng điều ấy lại có đạo luật đề ngày 5 Avril 1911 sửa

đổi, định rằng khi nào hành khách đến trọ trong một khách

sạn hay lữ-quán có đồ quý giá như tiền bạc nữ trang trái phiếu v.v., nếu không giao cho chủ

nhơn cất giữ mà để cho bị mất đi, thì chủ-nhơn chỉ phải chịu bồi thường 1.000 quan mà thôi.

Trong trường-hợp này, chính vị hành - khách định giá đồ vật để trong thùng xe đến 93 ngàn

quan, thế là đồ quý giá rồi; mà nếu là đồ quý giá thì chủ-nhơn chỉ phải bị bồi thường một số tiền như định là một ngàn quan, không thể trên nữa.

Án-lệ và pháp - luật xử đoán về vấn đề này như tôi đã giải

rõ trên đây, tưởng chắc đại đa số những hành - khách và chủ-nhơn các khách-sạn lữ-điểm xử

ta không hề biết tới, bởi vậy nay đem ra mà bàn với các ngài ấy, tưởng không phải là vô bổ vậy.

PHAN-VĂN-THIỆT

TRAN LAM HOC-MON

TÉLÉPHONE : 4

Chuyên môn cho mượn xe vận tải hàng hóa

Nhắn tin

Cùng M. Trần-văn-Sổ

Thầy về nhà báo tính toán số sách gấp lăm. Từ nay tới thứ năm 27 Octobre sao cũng về Saigon.

Cùng M. Chính dit Thái

Hèn lâu không được gặp ông, vậy xin nhắn tin này ông quá bộ ra nhà báo đặng cùng bàn tính chuyện gấp.

MAI

Đại-Chúng tuần báo

Số 1 ra ngày 5 Nov. 1938

Do một nhóm thanh-niên đã quen nghề làm báo chủ trương

Mục - đích: Sưu - tập, phổ - thông, nghiên-cứ Văn-học và Khoa học

Giá báo: Trọn năm 2p.50, nửa năm 1p.30, mỗi số 0.p05.

Mua báo trả tiền trước - Đại lý thể chun 3p 00.

Thơ từ mandat gửi cho: Phạm-văn-Điều, 287 rue des Marins CHOLON.

KẾT-QUẢ CUỘC XỔ SỐ

Nhà Tương-tê (Maison de Mutualité)

Số 86.110 trúng 10.000 đồng
— 141 212 — 5.000 —
— 86.003 — 3.000 —
— 11.239 — 2.000 —
— 45.088 — 1.500 —
— 97.886 — 500 —

SỐ QUỐC-GIA BÊN PHÁP KỶ THỨ 10

Những số chót có:

5 trúng 110 quan
42 và 71 : 220 quan
80 : 1.000 quan
084 : 5.000 quan
146 : 10.000 quan

Những số chót có 9 892, 586, 2.158 và 7.907 trúng 20.000 quan.

Những số sau chót có 21.611, 15.655 trúng 50.000 quan.

Những số sau chót có 82.573 và 53 653 trúng 80 000 quan.

Những số sau chót có 1.718 trúng 100.000 quan.

Những số này trúng 500 000 quan: 081.967, 1 233 568, 064.292.

Những số này trúng 1 triệu: 360.940, 184.606, 212.934, 752.752.

Số 313.061 trúng 5 triệu quan.

TAM KY DƯỢC PHONG TONG CUỘC

52 đường Aviateur Garros, 52 (sau chợ) SAIGON

Bào chế do toa của Cụ NGUYỄN - AN - CƯ

14 phương thuốc thần, danh tiếng nhất trong nước:

Đói ăn rau, đau thì uống thuốc (ng CƯ mạnh liền (Tục-ngữ))

Khâm Lý Bồ Thân số 24

Bổ khí-huyết cho mấy người sức yếu kém. Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau như: ăn lâu tiêu, bón, đau lưng, tê mỏi tay chân. Bệnh nhiều thì mộng-tĩnh, hoạt-tĩnh di-tĩnh.

Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ khỏe và ngừa các bệnh,

Một hộp (uống 5 ngày) giá 1p.00, Thuốc trừ ho lao số 35

Nam, phụ lão ấu ai bị bệnh ho lao, ho thổ-huyết hoặc lao ruột, lao gan hệ gặp thuốc số 35 này thì cũng như gặp thuốc tiên.

Bệnh lao mà không gặp thuốc số 35 thì không có thứ nào trị lành được.

Nếu bệnh nặng phải uống cặp với thuốc số 31.

Một hộp uống 6 ngày giá: 1p.20, Thiên-Kim Bảo-Thai số 28

Thuốc này uống dưỡng thai, giúp cho người mẹ được khỏe khoắn nhẹ nhàng vui vẻ, đến lúc đẻ thì sẽ được mau lẹ và bình an.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00, Điều-Kinh Bồ-Huyết số 26

Chuyên trị đàn-bà con gái kinh-nguyệt không đều, mình gầy vóc ốm, ăn uống không được, tay chân mỏi nhừ, thường có huyết bạch nhiều.

Hoặc tử-cung có bệnh rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà vì huyết suy rồi da mặt nhợt, khô-mệt, hình sắc buồn

bực, dùng thuốc này trong hai tuần thì sẽ thấy khí sắc vui vẻ, da mặt trắng đỏ. Thiệt là một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Bạch Đái Hoàn số 27

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh tử-cung, Bạch-đái có nhiều quả, uống thuốc không bớt, dùng hoàn thuốc này để trong «cửa-minh» thì dứt được bệnh bạch-đái. Hiệu nghiệm lạ kỳ.

Một hộp hai hoàn giá 0p.60.

Thần-Thông Chương-Tử số 29

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ lớn chưa sanh để lâu nào, uống thuốc này thì trong hai tháng sẽ thấy linh nghiệm được như ý muốn. Đã có nhiều người có chồng năm bảy năm mà không có con, uống chưa hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy có thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 1p.00.

Bình Tân Hoàn số 15

Chuyên trị con nít từ một tới 16 tuổi, hay đau trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn, ban đêm ngủ đồ mồ hôi đầu, ốm gầy ít ăn, ít chơi.

Hoặc trong mình có ban trái, máu xấu ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh, da thịt tươi tốt nờ nan.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá: 0p.60.

Tứ Quý Hoàn số 36

Thuốc này trị các chứng ho thường, như ho gió, ho ban, đau ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách mấy uống cũng

mạnh được.

Một hộp uống 3 ngày giá 0p.50.

Sâm Nhung Bảo Thọ

(Thuốc nhà giàu số 32)

Thuốc này dùng toàn Sâm, Nhung, Quế thứ thiệt tốt mà chế ra để bổ dưỡng thân thể.

Sức bổ của Sâm, Nhung là quý vô giá, nhưng phải là thiệt sâm thiệt nhung thì mới có giá trị.

Đàn ông, đàn bà đều dùng được,

Một hộp uống 2 ngày giá: 1p.20.

Mồ Kỳ Hoàn

(Thuốc hồi số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh hậu, bệnh lao, bệnh rét rừng, bệnh chổi nước, bệnh bao tử, thương hàn, bệnh thũng, bệnh suyễn vãn vãn...

Kỳ thai.

Một hộp uống 6 ngày giá 0p.50.

Tế Sanh Hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bốn huất.

Thuốc này dùng những vị thuốc bổ dưỡng tạng phủ. Hễ ngủ tạng được điều hòa khỏe mạnh thì bệnh bốn phải dứt. Thuốc thơm ngọt dễ uống. Uống rồi đếm đủ 9 giờ thì tiêu được chớ không bợn dạ xót xa.

Kỳ thai,

Một hộp uống 5 ngày giá 0p.50,

Thuốc Rượu số 39

Thuốc ngâm rượu số 39 chuyên trị các bệnh phong tê, bại xứ. Thuốc này cũng bổ huyết và đổi máu xấu ra tốt.

Thuốc chế bằng sâm tốt và hiệp

với các thứ rễ thuốc trên núi thiệt hay, cách bào chế rất công phu phải trọn mười ngày đêm mới thành hoàn thuốc, linh-nghiem phi-thường.

Một hoàn thuốc và bột quế: 1p.00. (Ngâm rượu uống 15 ngày).

Thuốc nhừ đầu số 25

Bệnh nhừ đầu tuy không phải là bệnh nặng nhưng rất khó trị. Phần nhiều đàn bà thường mang bệnh này.

Có bệnh nhừ đầu là do trong mình máu không tốt, khí uất gân yếu.

Hoàn thuốc này chế ra trị tuyệt bệnh nhừ đầu bất kỳ bệnh lâu hay mau.

Bệnh nặng uống nhiều ngày.

Kỳ thai.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá: 0p.50.

Bảo Anh Đỉnh thuốc số 10

Con nít thì phải mập mạnh, chơi đùa vui vẻ, đứa nào không được vậy là có bệnh và bị mất sức lớn.

Thuốc này trị các bệnh cho trẻ em, như là trị tuyệt gốc ban. Trẻ em lúc nhỏ có bệnh mà không gặp thuốc

hay trị cho thiệt mạnh thì trong mình nó còn bệnh hoài lâu ngày

thành bệnh hậu làm cho nước da vàng mét, lớn bụng, ăn uống không tiêu, sắc mặt buồn bã, khi ngủ thì

đổ mồ hôi đầu, hay mê hay mớ.

Thuốc số 10 này là một món linh đơn của trẻ em. Có bệnh nhiều thể nào uống hết hai hộp thì cũng lành

mạnh.

Một hộp 10 thể giá: 0p.50.

Các nhà Đại-lý ở các tỉnh: Travinh: Bazar Phước-Thiên (ngang tòa bố) — Sadeo: Bazar Phước-Thành tại chợ — Longxuyên: Hiệu Hiệp-Phổ

Lá-vân-Hiến — Tânan: M. Huỳnh-duy-Thịnh c. Huỳnh-vân-Khoé ở gần nhà việc — Mỹtho Bazar Nam-Thành —

Namvang: hiệu Huỳnh-Trí (tại chợ) — Battambang: Sangkê Bazar — Phanhiết: Maison Minh-Nguyệt — Toureham: Bazar

: Nhà thuốc Ung-vân-Cánh (tại chợ cũ) — Bentré: Tân-Thanh — Vinhlong: Hiệu Nguyễn-vân-Nghiêm,

Bacliêu: Hiệu Trương-Hữu-Thanh. — Camau: Nguyễn-Đạo-Đức, Soctrang: Hồng-Điều



MÓ'I RA

M. Sáu HUÔNG ca:

Mỗi tuyệt tình

(Đàn guitar giầy Rachgiá và cô)



Tuồng

Quan-Am thọ hàm oan

Bốn người ca

Lưu thủy trường, Khóc hoàng

thiên và Vọng cổ

(Đàn kìm, cô O-tavina và

Guitare)



TRON BỐ 3 DĨA

asia



TRONG thơ có họa. Ngày xưa, thi-sĩ thường tranh/tài với họa-sĩ.

Ngày nay, thi-sĩ muốn kiêm làm nhạc-công.

— Âm-nhạc trước hết (*De la musique avant toute chose*!..)

Ấy là câu của đại-biểu trường thơ Tượng-trung (Symbolisme) thi-sĩ P. Verlaine, đã nhiều lần khuyển người ta như thế.

Nhiều thi-sĩ của ta hiện thời đã theo tiếng gọi ấy.

Một vài bài của Nguyễn-Vỹ, Lưu-trọng-Lư hay Xuân-Diệu... chỉ là những bản đơn âm-ai, trong đó chẳng có một hình ảnh gì, một ý tưởng gì cả.

Họ đã hoàn toàn bắt chước P. Verlaine! Có một lần ở nhà hội âm-nhạc, đường Taberd Saigon, tôi được nghe ông Henry Danguy diễn-thuyết về thơ tượng-trung.

Ông bình thơ của P. Verlaine, của S. Mallarmé, J. A. Rimbaud, H. de Régnier v. v.

Rồi có một người đàn ông hát bài « *D'une Prison* » của Verlaine. Trong lúc đó, mười ngón tay của một thiếu-phụ Pháp chạy múa trên hàng phím ngà của chiếc đàn piano để giữ sân khấu.

Bài « *D'une Prison* » của Verlaine đã có âm-điệu êm ái du-dương sẵn rồi. Lại được giọng người hát hay, tiếng đàn trầm bổng đưa theo, khiến thính-giả hưởng được mấy phút ru hồn tuyệt-điệu.

Sau tràng pháo tay, thính-giả lặng im chờ ông Danguy nói tiếp.

Ông Danguy mỉm cười cảm ơn hai người vừa giúp công phu cho cuộc diễn-thuyết của ông, rồi ông quay lại thính-giã:

— Tuy thế, tôi tưởng rằng đem âm-nhạc phở vào thơ là làm bớt cái hay của bài thơ đi. Nhất là lại đem thơ ra mà « hát » thì tôi không hiểu đồng-tình chút nào cả.

Tôi lúc đó ngạc-nhiên vô cùng. Rõ ràng diễn-giả chẳng muốn thơ và nhạc cùng đi với nhau.

Ông chỉ muốn cái âm-nhạc của lời thơ làm giá-trị cho bài thơ mà thôi. Chớ đem nhạc ngoài phở vào thơ là làm một việc xâm-chiếm có hại cho cái âm-nhạc cổ-hữu của Thơ.

Các bạn thanh-niên nam nữ ta hiện thời rất thích hát tây, và chơi đàn tây.

Còn về đàn ta, và những bài ca, chỉ còn sót có bản đàn « *Vọng cổ* » và mấy bài ca theo điệu ấy là được thanh-niên yêu-thích.

Những bài bản khác, giờ hình như ít ai còn chú-ý. Thử nhứt các bạn tuổi trẻ.

Cho đến Thơ ta cũng ít có ai quan-tâm đến, trừ ra thi-sĩ.

Sự truy-lạc tiên-điều của âm-nhạc ta đã có vài người lo đến. Họ lo sợ một ngày kia âm-nhạc ta sẽ hoàn-toàn bị phở-truất, tiêu-trầm đi, vì bây giờ phần đông người trong nước chỉ ưa đàn tây, nhứt là những bài đàn khiêu-vũ.

Ông Nguyễn-văn-Tuyên là người đã khởi-xướng việc chấn-hưng cải-cách âm-nhạc ta. Thật là việc đáng khuyến-kích, tưởng lệ-lâm. Tôi mong có nhiều nhạc-sĩ khác hưởng-ứng ông Tuyên để cho vườn âm-nhạc nước nhà được sớm nở nhiều bông hoa tươi đẹp, mới lạ.



Thơ tây không « *ngâm* » được như thơ ta. Người tây chỉ « *đọc* » thơ. Ta được cái khoái trá ngâm thơ. Cách « *bình* » thơ của tây không khác cách đọc thường bao nhiêu. Nhưng khi ta ngâm thơ ta lên, thì không khác gì ta ca hát.

Ông H. Danguy chẳng muốn người ta đem thơ tây mà hát lên.

Bây giờ tôi không còn ngạc-nhiên về cái ý muốn của ông Danguy nữa.

Quả thật, hát một bài thơ tây là làm mất cả nhịp-nhàng, âm-điệu của nó. Và khi hát một bài thơ tây mà không có đờn hòa theo thì bài thơ ấy nghe chẳng ra làm sao cả!

Ài thử đem những bài hát tây của Tino Rossi mà đọc xem. Dầu người có thông minh và hiểu nghĩa thơ tây đến đâu, dầu người đọc có tốt giọng đến đâu, những bài: « *Guitare d'amour*, *L'Amour c'est une étoile*, *Adieu Hawaï* » v. v. đọc suông lên chẳng thấy có gì êm-ái du-dương như lúc ta hát nó.

Vì những bài hát đó không phải làm ra bởi những thi-sĩ có tài. Vì chính những bài đó không phải là thơ, cho nên không thể « *bình* » nó như bình thơ hay được.

Muốn nó êm-ái du-dương thì tất phải hát nó lên, và nhứt là phải có âm-nhạc đi theo nó.

Trái lại, thơ thật là thơ, vốn là một nghệ thuật hoàn toàn, tự-túc. Nó không cần có nhạc mới hay, và cũng không cần hát nó lên nữa.

Đó là thơ tây.

Thơ ta được người « *bình* » hay « *ngâm* » mà có giọng tốt và hiểu thơ thì bài thơ hay lên bội-phần. Nếu chỉ đọc trơn đầu cho bài thơ hay về âm-điệu đến đâu cũng không thấy hay rõ rệt.

Thơ tây chỉ đọc mà có được âm-điệu, vì tiếng tây liên âm, mỗi « *âm* » có thể ăn vào với một tiếng đờn. Nhiều « *âm* » kế tiếp nhau và do sự xếp đặt khéo léo của thi-sĩ sẽ hóa ra một điệu đàn. Điệu đàn ấy có thể hoàn-toàn vô nghĩa, chẳng có một ý gì. Nhưng nó cũng có thể êm-ái hay hùng hồn được. Thì chính những tiếng: « *do, ré, mi* » và « *xang, xê, cồng* » có nghĩa gì đâu?

Tiếng ta là thứ tiếng đọc-âm. Mỗi chữ có một nghĩa riêng. Cho nên cái âm-điệu của thơ ta không phải ở những tiếng hay là những chữ ghép lại với nhau (*assonnances, allitérations*) như thơ tây.

Thơ ta âm-điệu ở chỗ nhịp-nhàng (*rythme*) và cái nhịp-nhàng ấy chỉ rõ rệt là khi nào ta ngâm câu thơ lên.

Ngâm câu thơ lên là hát, là ca đó.

Thơ tây đem hát lên thì nghe mất cả âm-điệu. Thơ ta nhờ hát lên mà được rõ âm-điệu.

Thơ tây hề đã hát lên thì phải có đờn. Thơ ta không cần đờn trong lúc ngâm nga, nó vẫn hay được.

Bây giờ ta thử xét: nếu đem những bài thơ hay ra mà ngâm rồi hòa đờn theo thì có hại gì cho thơ không?

— Không! Trái lại.

Những câu Kiều hay Cung-Oán ngâm lên bởi những cô đào, và có đờn hòa theo, nghe hay biết bao nhiêu. Chắc các bạn cũng có một vài lần nghe những đĩa hát ngoài Bắc, trong đó có đào kể truyện Kiều bằng giọng Bồng-mạc, Sa-mạc?

Coi qua trang 8

Thuốc ĐIỀU KINH trị bệnh kém huyết của đàn bà hiệu Nhân-Mai

Uống thuốc này vào máu huyết điều hòa, hết xây xam, mặt mày đỏ lại, kinh nguyệt đúng kỳ, ăn cơm ngon ngủ được nhiều. Đàn bà đau về chứng máu huyết đầu nặng nề nào, uống thuốc này được vui lòng lắm, quý bà sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi ve 0p.50. khắp nơi có bán, các chỗ bán thuốc Nhân-Mai đều có bán. Mua sỉ lời nhiều do nơi Nguyễn-văn-Lượng Boite Postale n° 336 Saigon hoặc nơi tiệm có Nguyễn-thị-Kinh Chợ-mới Saigon, hoặc các ga xe điện có bán. Mua lẻ do nơi các đại-lý.

Thuốc Ho BỒ PHỐI hiệu Trái Nho giá 0p.15

Trị ho đại tài. Có bán khắp cả Đông-pháp, do nhà thuốc Nhân-Mai phát hành.

Nhức môi!
Khó ngủ!

Hãy uống

Vũ Ngăn.

Kim Tinh Đơn

Chuyên trị các chứng bệnh thuộc về thần-kinh như là: tay rung, trong lòng hồi hộp, sầu cảm, hay giận hờn tanh tỉnh không chừng đỗi hay rầy rà quạo quạo. Ban đêm hay thao thức, toan tính mơ-màng những chuyện đầu đầu. Trị những chứng hay nhức gần ban đêm, giết tay chơn trong khi ngủ, mỗi mẻ trong lúc trở mình.

Nhưng người tôi ngày làm lụng mệt nhọc, hoặc ngồi lâu, hoặc đi xa, hoặc làm việc bằng trí nếu đêm nằm xuống thì bài oải, đau nhức từ chỗ, không ngủ yên, uống KIM-TINH-ĐƠN này thiết hiệu nghiệm. Ngủ được ngon, mà sáng ngày được tỉnh vui vẻ. Những người có bệnh nhức đầu đồng uống vài ve hết tuyệt. Nhức đầu thường, uống một ve thì hết liền. Đàn bà có thai, mỗi mẻ đau nhức, uống KIM-TINH-ĐƠN hay lắm. Khi nằm chờ trong mình rêm đau uống một ve thì được êm ái ngủ yên. Giá mỗi ve: 0p.25

Nhà thuốc VÔ-ĐÌNH-DẪN

323 Marins Cholon
118 Espagne Saigon
4 Obier P. Penh.

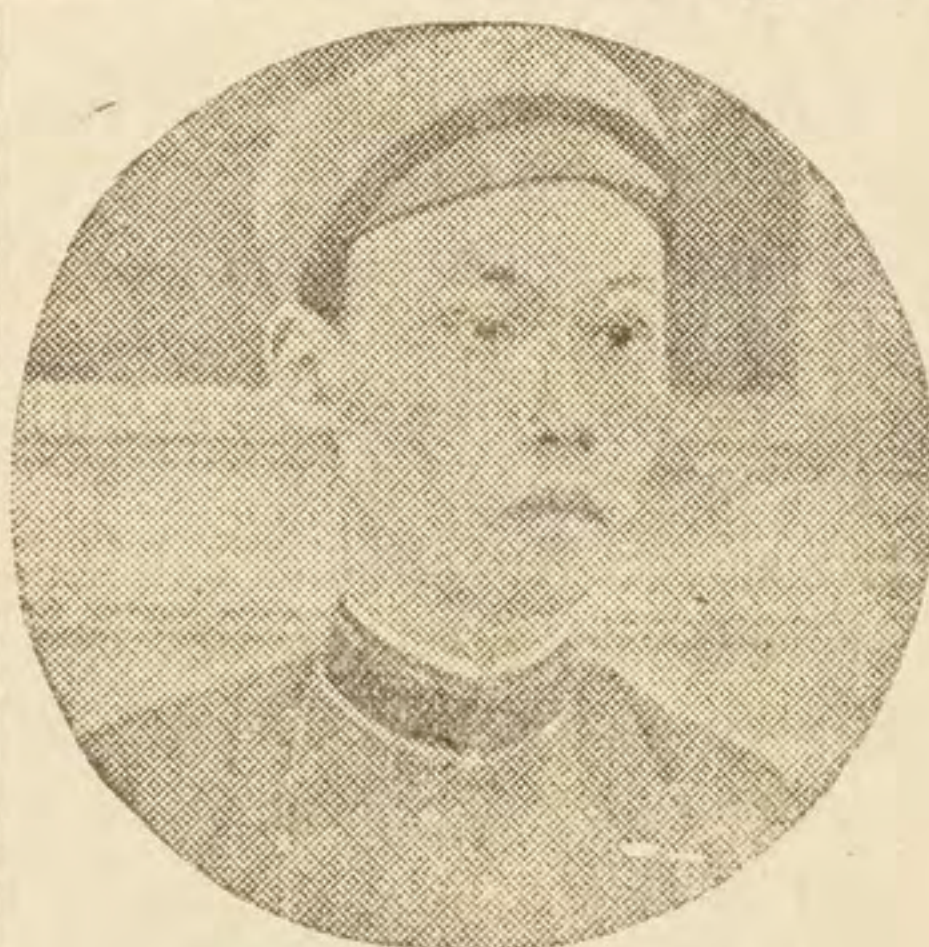
VIỆ HAI CẦU THI CỦA VUA THÀNH-THÁI

Cùng nhà danh-sĩ Hoài-nam Nguyễn-trọng-Cần sanh trong một phủ, nên lúc tôi mới lớn lên đã nghe các nhà nho trong miền nhắc nhở tài học của ông từ lúc còn bé. Nghe nói trước kia ông viết cho « *Thần kinh tạp chí* »

Theo ông Hoài-Nam dịch nôm

Bắc Nam hai chị nhớ em không?
Ba chị em ta cũng một lòng.

Đọc rồi, tôi tự hỏi: Sao lại viết « *Bắc Nam hai chị* »? Bắc Nam hai kỳ mà chỉ có hai chị? Quyết là một chị người Bắc-kỳ và một chị người Nam-kỳ. Còn cái chị hồi « *nhớ em không?* » là người ở đâu? Phải là người Trung-kỳ ở giữa Nam-Bắc kỳ mới nói « *Nam Bắc hai chị* », hai chị và tính cả mình nữa thì « *ba chị em ta* ». Rõ ra đầu « *Ba cô* », thứ đầu xúc tóc do một nhà công nghệ ta ở Thần-kinh chế ra. Nếu không có tài thi tác-giả làm gì nặn ra được câu thơ thần diệu ấy?



VUA THÀNH-THÁI

được hoan nghinh đến đổi số báo nào có bài thơ ký tên ông, thì các bạn yêu thơ giành nhau mà mua. Tôi tự tiếc mình sanh ra muộn, không được đọc thơ văn của ông nhiều!

Tuy vậy, cần gì phải đọc nhiều thơ văn của người nào mới biết người ấy có tài hay không?

Chỉ xem một câu cũng đủ.

Lật ngay báo MAI số 53, đọc thấy bài thơ vịnh đầu « *Ba cô* » của ông có câu:

Cũng trong báo MAI số 53, thi-sĩ Hoài-nam đã dịch bài thi Hán-văn « *Thăng long hoài cổ* » của vua Thanh-thái trong hồi ngữ giả Bắc-du. Khi xem đầu bài do dịch-giả nêu ra, lòng tôi đã thấy bùi ngùi, không đợi đọc hết bài mới biết cảm động. Tôi đọc đi đọc lại trăm lần không chán

PHOTO NGHỆ-QUANG

190-192, rue des Marins (Đường Thủy-binh, hàng cháo múi)

CHOLON — Tél.: 30.209

Bốn hiệu khai trương tại Cholon là nơi trung tâm diêm của thương trường, cho tiện bề giao thông cùng lực-châu quý khách. Chẳng những bốn hiệu chuyên-môn về nghệ chụp hình theo điệu nhà nghệ thiết đẹp thiết giống mà thôi, bốn hiệu cũng có trữ bán những đồ dùng trong nghệ chụp hình tính giá riêng cho nhà nghệ như kiếng, giấy films, thuốc rửa hình v. v. Ngoài ra bốn hiệu lại có trữ bán các thứ đồng hồ lớn nhỏ đủ kiểu, đủ hiệu cùng là máy hát đĩa hát bài bản tân-thời. Đồng thời bốn hiệu có sẵn thợ chuyên môn lãnh sửa các thứ đồng hồ bất luận lớn nhỏ, máy may, máy hát và bán cả đồ phụ tùng của mấy thứ máy ấy nữa. Mua sỉ tính giá rẽ đặc-biệt, HÌNH ĐẸP, ĐỒ TỐT, GIÁ NHẸ KHÔNG ĐAU BẮNG. Bình kim-thời: 1p.40 bốn tấm cartes postales lại tặng thêm một tấm hình rơi lớn format 18 x 24.

Với một giọng êm ái, một điệu nhịp nhàng, nhà thơ họ Nguyễn đã ru được bầu tâm huyết của tôi và của những người cùng tôi một cảm khái!

Hẳn dịch được trôi chảy một bài thơ như thế, Hoài-nam tiên sanh cũng lấy làm tự khoái lắm. Song nhà thơ chỉ nhận thấy cái hay của mình, còn nếu có xen cái dở, thì người khác mới dễ trông thấy được.

Tôi đã trông thấy.

Trong bài thơ hay, rất hay, của ông dịch, còn xen vào một câu mà tôi đương lấy làm tiếc cho ông, là câu này:

Bức tranh mới ẽu mây Nồng
chấm,
Khúc nhạc vui buồn nước Nhĩ
reo.

Hễ reo thì vui chứ không thể buồn được. Thế là chữ « Reo » không đồ được hai chữ « Vui Buồn » ở trên « đồ » xuống. Tôi muốn tìm một chữ gì khác thay vào chữ « reo » cho nó reo cả buồn cả vui, mà thế chịu, không tìm ra được chữ gì. Nhưng có tìm được nữa thì cái chữ đã đồ buồn đồ vui, như chữ *chấm* ở câu trên, đồ mới đồ cũ (bức tranh mới cũ) đồ, cũng là cái chữ lửng lơ, không đích đáng

gì. Nguyễn tiên-sinh! ầu là ta thử sửa lại như vậy:

Bức tranh mới, cũ, mây nòng, lọt,
Khúc nhạc buồn, vui, nước nhĩ reo.

Mấy ông thợ in chớ lắm đa! « nòng nhĩ » tôi không viết hoa đâu. Tôi muốn đổi « Nồng Nhĩ » tên riêng sông núi ra « nòng nhĩ » tiếng thường để cho nòng nhĩ ăn với mới, lọt ăn với cũ, và nhĩ ăn với buồn, reo ăn với vui.

Thấy tôi bỏ tên núi tên sông đi, có người sẽ bảo rằng làm thế thì không rõ ra thành Thăng-long.

Xin thưa: ở trên hai câu thơ tôi đem ra nghị luận đây, đã có hai câu:

Bến cũ ba triều trâu mẹp lằm,
Lũy xưa trăm trận cạp năm
queo.

Thiết tưởng « Lũy xưa trăm trận, Bến cũ ba triều » cũng đã tỏ ra thành nào rồi. Vậy hai câu luận, đâu không đem Nồng-sơn Nhĩ-thủy vào cũng chẳng hại gì, huống chi nòng đối với nhĩ tuy là viết chữ thường (minuscule) song cũng đủ làm một dấu riêng để ta nhớ là Nồng-sơn Nhĩ-thủy? Hoài-nam tiên-sinh nghĩ sao? Sở dĩ tôi đã lạm bút mà bàn sửa với tiên-sinh như vậy, vì chắc tiên-sinh cũng thừa biết rằng: mỗi chữ trong một câu thơ phải hô ứng nhau vậy.

ĐẦU-TIỆP

Coi tiếp ở đây

THƠ và NHẠC

Các bạn có cảm thấy thơ của Nguyễn-Du hay lên bội phần không?



Nhân đây tôi xin phát-biểu một ý-kiến. Tôi thấy hảng « Asia » của người Nam ta trong ít lâu nay cho ra rất nhiều đĩa hát. Trong số ấy hầu hết là những bài ca Vọng-cổ.

Giọng ca thật hay. Tiếng đàn cũng hay.

Nhưng lời ca ấy lắm lúc hết sức vô nghĩa. Toàn là những lời kêu khóc lải-nhải, chẳng có chút văn-chương gì cả!

Nhiều khi nghe những bài ca ấy tôi muốn quên tiếng Việt-nam đi, muốn làm 1 người ngoại-quốc chỉ biết nghe giọng hát và tiếng đàn mà đừng hiểu gì đến lời nói. Như thế tôi sẽ hoàn toàn vui thích. Chớ còn hiểu những lời vô-nghĩa mà tài-tử đang ca đó, tôi thấy khó lòng mà giữ mình không phát ra một cái cau mày, một tiếng chắc lưỡi.

Nếu bây giờ người ta đem bài thơ hay ra cho những tài-tử ngâm?

Nếu bây giờ người ta làm riêng một bản đàn cho mỗi bài thơ?

Nghĩa là nếu ta có những người « compositeurs » xứng

đáng để tạo ra cho mỗi bài thơ hay một bản âm nhạc phù hợp với âm điệu bài thơ đó rồi cho tài-tử « hát » lên, hay « ngâm » « bình » bài thơ lên rồi cho vào đĩa...?

Nếu được như thế thì có biết bao nhiêu là lợi cho những thi-sĩ, những nhạc-sĩ, những tài tử có giọng tốt và những người sản xuất đĩa hát máy.

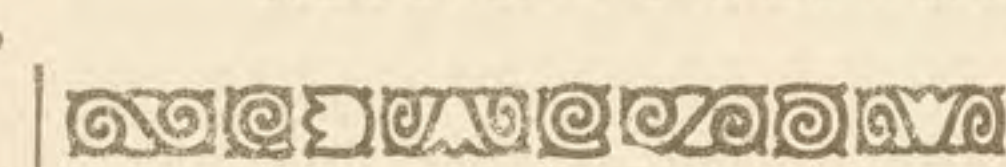
Và những người mua đĩa hát cũng sẽ đỡ khổ trí nhàm tai vì phải nghe mãi những bài ca vô nghĩa lý!

Câu chuyện Thơ và Nhạc của tôi xin tạm ngừng ở đây.

Lần sau có dịp tôi sẽ nói thêm. Tôi chỉ mong ý-kiến tôi vừa phát biểu ra trên đây được có người hưởng ứng — như là đem ra thực hành.

Nghệ-thuật và Tài-hoa của những bạn trẻ sẽ được nhiều lợi-ích.

NGUYỄN-TẤN-PHƯƠNG



AI CŨNG NÊN NHỚ

-1- Trong bà con, ai có cần chỉ về về pháp-luật thì hãy đến nơi Phòng Văn úa ông Phan-văn-Thiết n° 43 rue Aviateur Garros Saigon. Mỗi lần cố vấn về một khoản giá 5 đồng ngoài ra có làm việc gì khác thì từ 15 đồng tới 100 đồng.

Tình Chị Em



— Chị ơi chị đẹp vô hồi,
Dayên do chị nói vai lời em nghe.

— Tình riêng chị mới dăm khoe,
CỬU-LONG thuốc ấu ai dè nó hay.
Càng uống nhan sắc càng thay,
Hồng-hào thơ thịt mặt may tươi chong,
Từ nay em hãy dè lòng.
Mỗi tuần em uống Cửu-Long một lần,
Việt-Nam, thuốc ấu, thuốc thần.

CỬU-LONG-HOÀN

Chăm sóc đời sống ở Việt-Nam

V. NGAN



GRANDE PHARMACIE SINO-ANNAITE
VO-DINH-DAN
323, Rue des Marins
CHOLON

P. C. SAIGON: 1744
TÉLÉPHONE N° 30.262

Succursales:
113, Rue d'Espagne - SAIGON
Rue Ohier - PHNOM-PENH
Rue des Cantonais - HANOI



Ngụ ở Nam-kỳ gởi em

Há phải tội đây, phải tước phong!
Việc gì ngàn dặm một non sông?
Miệng quen ngũ dầy kêu em học,
Ruột thấy nóng hoài, có kẻ mong
Đường cũ trông về, mây ráng lộn
Đất nhường nhìn-ầu nước-non chung
Đêm nay chong nền ngồi chỉ mãi
Quán khách nào ai cày « gác » không.

ĐẦU TIẾP

GIANG-HỒ

Trên đường hìn quanh, trận mưa
tuôn,
Mù mịt, bay theo ngọn gió cuồng,
Một khách giang hồ đi lững thững

Mắt buồn in ngần lệ đau thương,

Quanh khách trời mây nhuộm tiết
thư;

Lá vàng như bươm xoáy vi-vu...
Lá rơi, hồn khách rơi theo lá,
Hồn khách vì ai đã tối mù...

Chẳng biết lạnh lùng, khách thân
nhiên,

Cứ đi, đi mãi như người điên!
Khách đi tìm bóng người yêu dấu
Đề muốn cùng ai giải mối phiền.

Nén, mưa càng to, gió lật lay,
Mà khách trầm ngâm, nào có hay.
Tắm thân rét mướt tìm không lạnh,
Tìm với ái-tình vẫn đắm say...

Rồi một ngày kia khách trạng nghe,
Từ nhà tranh nhỏ, dựa nương tre,
Tiếng ai như tiếng người năm
trước;

Khách sẽ dừng chân bước lại hề.

Nhưng nào đâu phải người yêu
củ?

Khách mãi mơ màng tưởng thế
thôi.

Khách lại ra đi, buồn ừ-ừ,
Từ nay phiêu-đạt bốn phương
trời..

XUÂN-TÂM

Họa vận hai bài

« LỤC THẬP TỰ THỌ »
của cụ Huỳnh trúc Kháng

Hoặc kẻ Nhâm thân người Giáp tý
Cuộc đời bi-thải mấy mươi năm.
Tức thời nhân đạo sao mà thế!

Giận bấy huyền cơ khó nổi cam
Sống vẫn tới lòn oai thế cạp,
Thá: còn vương vấn sợi tơ tâm.

Đá trời cũng muốn ra tay thử...
Hèm nổi sương sa ngọn gió đầm,

Nghe thổ hơi vẫn cũng biết già
Cần gì nghi ngại gạn cũng tra,
Tài này sức ấy yên sao được!...

Mắt thấy tai nghe cực lắm mà..
Thao lược lẽ đâu đánh vật một,
Kính-quyền sao chẳng chịu bốn ba

Tháng ngày thâm thoát như tho.
giục.

Thoảng mắng rồi đây cũng bỏ qua,

NGUYỄN-TẤN-BỘ
(Gò-công)



HÀNG ĐẸ CŨNG NHƯ MÓN ĂN, AI CÓ LỰA THỨ XẤU MUA ĐAU?

MUA « LÁNH NAM-KỲ » DÙNG, TÚC LÀ DỒNG TIỀN XÀI NHÂM CHỖ

TỔNG PHÁT HÀNH TRAN-LOI-KY N° 38 Boulevard Bonheure, CHOLON - Tél: 30.913

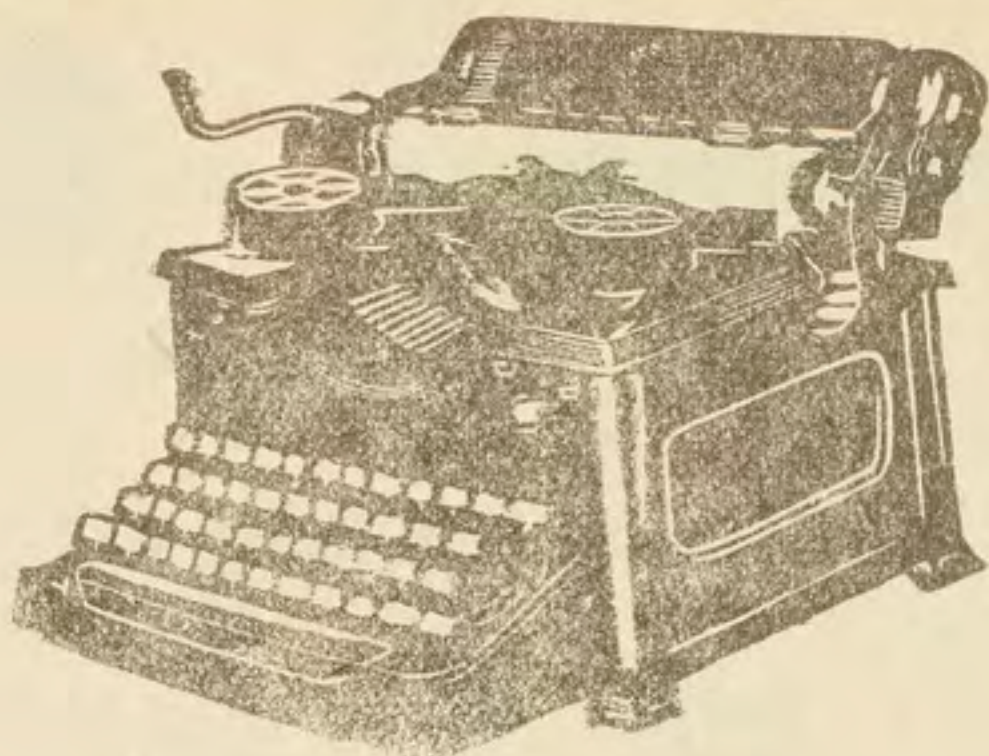
Bán, sửa và cho mượn

Các thứ máy đánh chữ, có đủ đồ phụ
tùng thay vào các thứ máy đánh chữ

BÁN VÀ SỬA CÁC THỨ VIẾT MÁY

Có thợ chuyên-môn khắc chữ
bằng máy điện rất thần tình

TRẦN-NGUYỄN-CÁT
81, Bd Charner. — SAIGON. — Tél. : 21.289



Chúng tôi đọc...

BỈ VỎ của NGUYỄN-HỒNG KIEU-THANH-QUÊ

Hôm qua, tôi tiếp được thư của H.L.B., một người bạn ở Côn-đảo gửi về. Anh H.L.B. cần dặn tôi mua cho kỳ được quyển *Bỉ vỏ* (1) gửi biếu anh. Trong thư, anh lại hóm hỉnh bảo tôi Hán-Việt từ - điển, tìm hộ anh nghĩa hai chữ « bỉ vỏ ». Cơ khổ thì thôi ! Ông Đào-duy-Anh làm gì biết nghĩa hai chữ ấy mà giải cho anh H.L.B. và tôi.

— « Nhưng anh H.L.B. ơi ! anh cứ bình tâm xem nốt quyển *Bỉ vỏ* tôi sắp gửi cho anh, anh sẽ hiểu điều anh muốn biết... Có lẽ anh đã rõ nghĩa hai tiếng lòng ấy mà còn muốn phá tôi thì đúng hơn ? Trong chốn lao tù, những tiếng lòng thường được dùng lắm mà... »

□

Trải một thời hoa niên trong chốn lao tù, ông Nguyễn-Hồng đã quen miệng với những tiếng lòng. Rải rác khắp quyển sách của ông non ba trăm trang, ta luôn luôn tìm thấy những tiếng lòng : *Bỉ vỏ* : đàn bà ăn cắp ; *Chạy vô* : bọn ăn cắp đường, ăn cắp chợ ; *Cây dọc* : bọn ăn cắp trên xe điện, xe hơi đồ ; *Hiếc* : lẩn lụng, móc túi ; *Khai* : cất túi, sỏ dây, *Hắc* : cần thận, khôn ngoan ; *Thắt dóm* : giầy lủng ; *Tề bước* : nhiều tiền v.v..

Những tiếng lòng, mới đọc nghe nghịch lỗ tai, nhưng khi đã quen miệng lại nghe nó hay hay. Như mấy tiếng « *ghế nhủ kiếm tiền* » dùng ở Saigon để chỉ bọn « *gái nhỏ kiếm tiền* » nghe cũng ngộ ngộ chứ ?

Tiếng lòng mà ứng dụng trong một thiên phóng-sự tiểu-thuyết về « *làng chạy vô* » như *Bỉ vỏ* thì rất thích hợp. Ông Nguyễn-Hồng đã theo bậc tiền-khu (précurseur) mình, ông Trọng-Lang, trong lập-trường này, đặt tới chỗ tối cao của nghệ-thuật.

Có điều khác Trọng-Lang, là Nguyễn-Hồng quan-niệm lối viết phóng-sự tiểu-thuyết theo một cách riêng của ông ta : mục kích được một cảnh đời chạy vô

của một « *bỉ vỏ* », Nguyễn-Hồng là nhà văn vẽ đời theo sự thật nghĩ ngay ra một câu truyện. Cầm một nghệ sĩ sự thành thật của ngọn bút, lấy có rằng những đọc giả truy lục chỉ cứ muốn xem cái tên tiểu-thuyết là *Bỉ vỏ*.

(Còn Trọng-Lang nghe thấy sao, chép y lại, để cả tên thiết người quan hệ với câu chuyện, nghệ-sĩ sự chân thật, nó cũng là viết tắt. Đọc thiên phóng sự « *Trong làng chạy* » của T. L., ta thấy trong đó như toàn những mẩu chuyện thời sự các báo hợp lại. Bởi nên, ta không thấy thích mấy).

Trong *Bỉ vỏ* của Nguyễn-Hồng, từ chương đầu đến chương chót, đều thấy quan thiết đến hành-vi, tâm tính, trạng-thái tinh-thần của một *bỉ vỏ* — một người đàn bà ăn cắp. Người ấy là *Bỉ vỏ*. Người ấy là *Bỉ vỏ*. Thoạt đầu, *Bỉ vỏ* là một gái quê ngây thơ bị gạt, đến phải bụng mang dạ chửa. Đến khi đẻ xong, cha mẹ nàng lại bắt con nàng đem bán, để lấy tiền buôn bán. Nàng buồn lòng trốn đi, ra Hải-phòng bị một tên nhà giàu cưỡng bức và gieo cho *Bỉ vỏ* phong tình.

« Sự huyền hoặc của ái-tình « nhục thể với mãnh lực của tiền « tài cũng làm cho nàng hồi hộp « bối rối. Nàng không còn chút « nghị lực để chống đỡ... nàng « ngây ngất... nàng khuất phục... « nàng thờ thần... cái thờ thần « có lần chút thẹn thùng hẳn « khoả... có lần chút rạo rức « say sưa... »

Ở đây, *Bỉ vỏ* của Nguyễn-Hồng chẳng khác nào cô Nịch của Vũ-trọng-Phụng. Cô Nịch bị hãm dâm mà thấy thú-vị. Cô *Bỉ vỏ* theo nguyên - nhân sinh - lý, bị cưỡng bức mà thấy « *rao rức say sưa* ». Nguyễn-Hồng ở lập-trường này, đã biết không phản động, « *vạch mặt* » cái tâm lý phức tạp của đàn bà. Tuy vậy, ngọn bút Nguyễn-Hồng vẫn còn rụt rè. Ông còn sợ lời công kích của các nhà đạo đức rớm.

— « Nhưng ông Nguyễn-Hồng ơi ! ông chớ sợ. Làm một nhà đạo đức chân chánh, không phải là cứ thuyết-lý hão. Nhà đạo đức

là nhà văn vẽ đời theo sự thật nghĩ ngay ra một câu truyện. Cầm một nghệ sĩ sự thành thật của ngọn bút, lấy có rằng những đọc giả truy lục chỉ cứ muốn xem cái tên tiểu-thuyết là *Bỉ vỏ*. (Còn Trọng-Lang nghe thấy sao, chép y lại, để cả tên thiết người quan hệ với câu chuyện, nghệ-sĩ sự chân thật, nó cũng là viết tắt. Đọc thiên phóng sự « *Trong làng chạy* » của T. L., ta thấy trong đó như toàn những mẩu chuyện thời sự các báo hợp lại. Bởi nên, ta không thấy thích mấy). Trong *Bỉ vỏ* của Nguyễn-Hồng, từ chương đầu đến chương chót, đều thấy quan thiết đến hành-vi, tâm tính, trạng-thái tinh-thần của một *bỉ vỏ* — một người đàn bà ăn cắp. Người ấy là *Bỉ vỏ*. Người ấy là *Bỉ vỏ*. Thoạt đầu, *Bỉ vỏ* là một gái quê ngây thơ bị gạt, đến phải bụng mang dạ chửa. Đến khi đẻ xong, cha mẹ nàng lại bắt con nàng đem bán, để lấy tiền buôn bán. Nàng buồn lòng trốn đi, ra Hải-phòng bị một tên nhà giàu cưỡng bức và gieo cho *Bỉ vỏ* phong tình.

« Sự huyền hoặc của ái-tình « nhục thể với mãnh lực của tiền « tài cũng làm cho nàng hồi hộp « bối rối. Nàng không còn chút « nghị lực để chống đỡ... nàng « ngây ngất... nàng khuất phục... « nàng thờ thần... cái thờ thần « có lần chút thẹn thùng hẳn « khoả... có lần chút rạo rức « say sưa... »

Ở đây, *Bỉ vỏ* của Nguyễn-Hồng chẳng khác nào cô Nịch của Vũ-trọng-Phụng. Cô Nịch bị hãm dâm mà thấy thú-vị. Cô *Bỉ vỏ* theo nguyên - nhân sinh - lý, bị cưỡng bức mà thấy « *rao rức say sưa* ». Nguyễn-Hồng ở lập-trường này, đã biết không phản động, « *vạch mặt* » cái tâm lý phức tạp của đàn bà. Tuy vậy, ngọn bút Nguyễn-Hồng vẫn còn rụt rè. Ông còn sợ lời công kích của các nhà đạo đức rớm.

— « Nhưng ông Nguyễn-Hồng ơi ! ông chớ sợ. Làm một nhà đạo đức chân chánh, không phải là cứ thuyết-lý hão. Nhà đạo đức

Bỉ vỏ « thật chẳng khác gì « một người lữ hành đi tìm hạnh phúc, tình cờ lạc vào rừng rậm, rồi tình cờ thoát ra. Song « ra được ít lâu, khi cảm thấy « mình sung sướng dưới ánh « sáng trời mây rực rỡ, thì động « lòng thương người bạn hãy « còn lạc lối ở trong. Lòng « nhân-đạo thúc giục kẻ lữ hành « phải hy-sinh. Vâng theo lòng « hy-sinh, kẻ lữ hành cả quyết « dẫn thân vào cứu bạn. Nhưng « bấy giờ trời về chiều, quảng « rừng sâu thêm tối tăm, người « lữ-hành hào hiệp cũng lâm « đường nổi ! » Vâng, *Bỉ vỏ* vì lòng thương hại — một đặc tính của những đàn bà đa cảm — trở lại với Năm Saigon, đi vào con đường tội lỗi. Để đến một ngày kia — một ngày của mặt-lộ, *Bỉ vỏ* cũng theo Năm Saigon đi vào ngục hình. Tắm màn gay gắt như trước khi đưa tay cho lính xích, *Bỉ vỏ* tìm thấy mặt con — đưa con thân yêu của suốt đời nàng, đưa con xa mẹ từ khi mới lọt lòng. Đưa con ấy nay lại bị Năm Saigon giết làm chết mất. Tình mẫu tử tha thiết, lòng mẹ yêu con cực điểm, và nỗi sự xúc-cảm ấy ra, *Bỉ vỏ* chỉ biểu-lộ được bằng ba tiếng thở dài « — Thế là hết !.. » nó đánh dấu cuối cùng cho quyển truyện đầy non ba trăm trang của ông Nguyễn-Hồng.

Về văn-chương của Nguyễn-Hồng, tất ai cũng phải công nhận nó dài và hơi nặng nề. Có nhiều câu, đọc xong, ta nhận thấy ngay nó đã mất cái lẽ quán binh của nó... Nhưng phê bình một tác phẩm có giá trị về cốt truyện mà không đề ý đến lối hành-văn của tác giả, chưa phải là làm được một công việc theo ý muốn của các nhà phê bình.

Trong phương-hoạch hành-văn (procédé de style), trọng yếu nhất là hình-tượng (image) và tả-ảnh-từ (métaphore). Tả-ảnh-từ dạy cách chuyển tánh-chất một thứ để ý hội sang một thứ khó ý hội. Cách chuyển-hóa này biến thành lối so sánh, tỷ giảo (comparaison). Từ hình-tượng, đến tả-ảnh-từ, đến phép tỷ giảo, ông Nguyễn-Hồng viết nhiều câu so-sánh mới mẻ, (des comparaisons inédites) nghe đến hay. Tỉ như : *chân mây lướt mác, chân mây chỗi xuê, ngọn đèn thu nhỏ lại bằng hạt đỗ, hai mí mắt khó khan như lượt vỏ nhãn v. v.* mỗi chữ là một hình-tượng, gồm nhiều thuộc tánh.

Nhưng hình-tượng, tả-ảnh-từ, tỷ giảo là những phép thường đắc-dụng cho những nhà văn ham tả cảnh, Nguyễn-Hồng ít dùng đến. Ông thích lối tả-chân hơn. Tả hình bọn anh chị, ông thường có một lối văn tả-thiệt, hoạt-động, đột-khởi :

« Chín Hiếc, Mười Khai giắt « theo một người hom hem, mắt « sếch luôn nhấp nháy, có cái « tên rất hoạt động là *Tư-nhấp* « nháy. Sau lưng *Tư-lập-lơ*, ba « anh vốn chuyên môn « khai « mở » ở chợ Đồng-xuân Hanói

« mà *Tư* mới chiều tập xuống « *Cãng* để thêm vây cánh, để « hoành hành khắp chợ Sắt, chợ « Con và chợ Lạc-viên. Ba gã này « thân hình mảnh khảnh, khô « mặt quắt lại với những con « mắt đưa nhanh như chớp dưới « cặp lông mày rậm, nhọn đuôi « và sếch, ăn mặc cũng giống « nhau, quần đen chùng rộng « ống, áo cánh trắng cổ bẻ, và « cái tên kếp cũng chỉ khác chữ « đầu thôi : *Hải-Con*, *Ba - Con*, « *Tư-Con*. »

Văn phóng sự là một lối văn có rất muộn. Ở Pháp, mãi đến cuối thế kỷ 19, vẫn chưa nghe nói đến. Nhưng tôi gần đây, ở Pháp cũng như ở nước ta, phóng sự tiểu thuyết đã thay phong-tục tiểu thuyết (romans de mœurs) mà chiếm một địa vị quan trọng trong văn-giới. Ngay ở nước ta, đã có những ngọn bút phóng sự hữu giá : Trọng Lang, Tam Lang, Vũ-trọng-Phụng, Nhất-chí Mai, Việt-Sinh... giờ trong làng văn phóng sự, xin thêm vào tác giả *Bỉ vỏ*, ông Nguyễn-Hồng.

Đem vào văn chương Việt-nam, phóng sự tiểu thuyết, một đối tượng (objet) mới : nghệ « *chạy vô* », « *chạy dọc* », ông Nguyễn-Hồng quả có công với văn-giới.

Nếu theo lời Đức Chúa Trời nên trả lại César cái gì của César, thì đối với Nguyễn - Hồng cái ngọn bút phê bình chân chánh chắc không làm khác tôi.

KIEU-THANH-QUÊ

Dans la préface de son admirable *Physiologie de l'amour moderne* (Plon-Nourrit et Cie, éditeurs), Paul Bourget écrivait : « Être moraliste, ce n'est pas prêcher — un hypocrite peut le faire — ni s'indigner ! Le moraliste, c'est l'écrivain qui montre la vie telle qu'elle est... Interdire à un artiste la franchise du pinceau sous le prétexte que des lecteurs dépravés ne voudront voir de son œuvre que les parties qui conviennent à leur fantaisie sensuelle, c'est lui interdire la sincérité qui est, elle aussi, une vertu puissante d'un livre. C'est aux pères, aux mères et aux maris d'en défendre la lecture aux jeunes garçons et aux jeunes femmes, parce qu'un ouvrage de médecine pourrait être dangereux, lui aussi. Ce danger-là ne nous regarde plus. Nous n'avons, nous, qu'à penser juste, si nous pouvons, et à dire ce que nous pensons. Pour ma part, je m'en tiens à ce mot que me disait un saint prêtre : « Il ne faut pas faire de mal aux âmes, et je suis sûr que la vérité ne leur en fait jamais. »

Tin tức sách báo

Đời người

◆ Chúng tôi mới tiếp được cuốn « *Đời người* » của Niết-bàn xuất-bản xã mới in ra, 100 trang giá bán 0p.35. Nội-dung đại khái nói về triết lý của đời người.

□

Báo « Vui »

◆ Tuần báo « *Vui* » đã ra số 1, báo-quán ở đường Frères Louis Saigon.

Trong số này có thể lệ cuộc thi vui, treo giải thưởng 20p.00.

Chức bạn đồng nghiệp vững bền để giúp vui cho đọc-giả.

— M —

(1) Phóng sự tiểu thuyết, Đời nay xuất bản

Lựa rất tốt của người Việt-nam mới chế tạo
Nguyên chất tơ 100 % : trắng, mịn, bền, không hề nổ

Ấy là **LỰA-TIỀN VĂN-MINH** và **NHƯ-Y** trực bán ở

N° 128 rue Lagrandière — 160 rue Lagrandière — 18 rue Garros — SAIGON

ĐẦU BẢO

ĐÔNG BẢO

VE VƯỜN 0,10

Trị bá chứng

NÊN CHỮ Ý

SỰ THẬT NÓI NGAY

SÂM-NHUNG-TINH, CÓ NHIỀU THƠ

Người tinh-thần suy, sức lực kém, hay đau gân, đau cơ, ngan-lung, đi-tĩnh, mộng-tĩnh, huyết-tinh, ăn ngủ thất thường, bởi sự chơi bời quá độ.

Mọi qui ngại nên uống ngay thuốc **SÂM-NHUNG-TINH** để Tinh-hệ **HAI THẮNG NHỎ** của nhà thuốc **HÔI-XUÂN-CÁC**, đã dùng qua rồi thấy công hiệu cấp kỳ, ăn ngon, ngủ khoẻ bởi bổ sức lực rất mau chóng. Biết uống rượu pha rượu, để dành uống, bằng không thì pha với nước sôi để nguội. Mùi nó thơm ngon.

Ài mắc phải bệnh ho ?? đã dùng đủ thứ thuốc mà không hết, khuyên dùng ngay thuốc **HÔI-ĐÀM-CHỈ-KHÁI-TÁN** hiệu **HAI THẮNG NHỎ** gỏi thuốc hình ba góc.

Hai thứ thuốc trên đây danh tiếng hơn hết. Có bán ở các tiệm thuốc Bắc.

Nhà thuốc HÔI-XUÂN-CÁC 15 Bđ Bonheur CHOLON

ĐẦU THIÊN-HOÀ

VE LỚN 0,20

VE NHỎ 0,10

TRỊ BÁ CHỨNG HAY HƠN HẾT

THIÊN-HOÀ-ĐƯỜNG 208 rue Marins, CHOLON

- 10 -

Hoa-Nhưt chiến tranh

- 11 -

TRƯỚC CHIẾN CUỘC HOA-NAM

DU-HÂN-MI-U'U thề cùng

Quảng - Đông sông chết

NHƯ tin độc - giả đã biết : tuần rồi, 5 quân lục-quân Nhựt, do hải-quân và không-quân trợ lực, đã đổ bộ ở vịnh biển Bái-á-si (Biasbay, gần Hương-cảng) để đánh vào Quảng-đông.

Thuở giờ ở miền Hoa-nam, Tân có bố trí phòng bị, nhưng vẫn "rồng rắn" nhát Nhựt không khi nào dám phạm tới Hoa-nam, vì sợ xung đột với Anh, nên hóm quân Nhựt đổ bộ, những binh Tàu trú phòng ở mé biển làm như không ngờ, và không đủ thực lực để cản trở. Quân Nhựt đổ bộ rồi liền đánh thẳng vào bên trong, cách vài hôm sau chiếm được Đạm - thủy và lấy cả Huế-châu. Trong khi không-quân hàng trăm chiếc bắn phá tàn nhẫn con đường xe lửa Quảng-Cửu (Quảng - châu Cửu-giang) thì lục-quân rần rộ tấn hành theo chiến lược họ đã nghĩ định. Phen này Nhựt dùng tới thứ súng đại-bác hạng nặng (artillerie lourde). Lúc đó các giả đọc bài này chắc Huế-châu mất rồi và gần Sơn-đầu quân Tàu đang kháng cự kịch liệt lắm.

Nhà đương-cuộc Tàu, một mặt sai tất viên-binh hỏa tốc đi các nơi trọng yếu để nghênh chiến binh Nhựt ở trên bộ, và khóa cửa Châu-giang để ngăn trở binh Nhựt ở dưới thủy; còn một mặt thì dồn hết các cơ-quan chánh-phủ ở Quảng-châu vào Ông-nguyên trong xa, lại dời 40 quân dân đi các nơi để tránh mỗi giặc nữa.

Viên Đại-nguyên-soái Nhựt ở Hoa-nam trước kia người ta tưởng là Vũ-viên, Ngoại-tướng mới từ chức, nhưng sau rõ lại chính là Tùng-tĩnh Thạch-cân, người đã đánh lấy Thương-hải và Nam-kinh năm ngoai.

Chánh-phủ Hân-khẩu phái Quân-chánh bộ-trưởng Hân-ứng-Khâm và tổng tham-mưu Bạch-sùng-Hi xuống miền nam, hiệp lực với Du-hân-Mi-U'U để chủ trì quân-sự, đối phó cương địch.

Hôm 13 Octobre, Du-hân-Mi-U'U phát tờ lệnh công cáo nhơn dân toàn tỉnh Quảng-đông như sau đây.

Cùng các giới đồng bào toàn tỉnh Quảng - đông



Du-Hân-Mi-U'U

Ấy cửa giặc, nhà lãnh tụ tối cao của chúng ta đã sớm liệu từ trước kia rồi.

Bốn-chức đây (là Du-hân-Mi-U'U tự xưng) chịu sự kỳ thác trong tên của quốc-gia, giao cho việc giữ gìn bờ cõi tỉnh này; bốn-chức đã từng vàng lời chỉ bảo của Tối-cao Lãnh-tụ (tức là Tướng-giới-Thạch), đối với cái chức trách giữ đất bộ dân, mọi việc đã sắp đặt lo liệu hoàn toàn rồi, dân chúng đừng thấy quân giặc tới nhà mà phải nơm nao kinh khủng gì hết.

Quân giặc suy tính sai lầm, binh Nhựt. Còn Du-hân-Mi-U'U cho nên lần này tới khuấy nhiễu

tỉnh ta, chỉ là chúng tự rước lấy sự bại-vong đó thôi.

Các cuộc quân sự phòng bị ở dài theo mé biển, ta đã sắp đặt đầu một năm nay. Tướng sĩ ta, nhơn dân ta, ai nấy đều quyết lòng kháng chiến, chẳng kể hy-sanh, tất nhiên không để cho quân giặc đem cái thiểu-số binh lực kia mà lấy được cửa ta một tắc đất nào.

Có điều là giữa con nước nhà nguy nan khôn khổ này, dân chúng toàn tỉnh ta đều nên hết sức nỗ-lực, hết sức hy-sanh để giữ giữ Quảng-đông chúng ta vững vàng như cái đỉnh quý bằng vàng, không hề sụt mẻ. Ta đã biết quân giặc xâm phạm tỉnh ta phen này không phải là sự ngẫu nhiên, ta càng nên đem hết tinh thần phấn phát và trấn tĩnh ra để đối phó, kháng chiến táo để.

Bốn chức hiến thân cho đảng cho nước, trải 20 năm, nay gặp lúc có thời cuộc gian nguy như vậy, chính là lúc ta nên tận trung báo quốc, giữ vững phong-cương, bốn chức thề nguyện cùng quân dân toàn tỉnh ta cùng mất còn sống chết. Bất cứ việc gì và chỗ nào có lợi cho cuộc kháng chiến cường-địch và hộ-vệ bờ cõi này, nhơn dân này, bốn chức đều hết sức hết lòng, không hề từ chối v. v.

DU-HÂN-MI-U'U
Phó tư-Linh Chiến-khu thứ X.

Có tin chót nói rằng Tướng-giới-Thạch đã khởi dụng Lý-tế-Thâm làm Tổng-chỉ-huy quân sự Quảng-đông, hiệp với Thái-định-Giải Tướng quang-Nại cùng đánh binh Nhựt. Còn Du-hân-Mi-U'U hình như bị giải chức rồi.

XÔNG PHA KHÓI ĐẠN KHÔNG KÉM NAM NHỊ

5 tay cân-quác anh-hùng

TỪ hồi bị Nhựt xâm lược đến nay, phụ nữ Tàu chửi dấy hiến thân cứu quốc cũng như chị em binh-dân, đua nhau ra đeo gươm vác súng, xông pha trận mạc, có tinh thần đồng cam hy-sanh không nhường bọn tu-mi chút nào.

Hiện nay trong đám cân-quác anh hùng có 5 vị phụ-nhơn làm mô-phạm cho cả nữ giới Trung-quốc là Tống Mỹ-linh, Mã Bội-chương, Quách Đức-khiết, Hà Hương-ngang, và Lương Định-tuệ.

Tống Mỹ-linh là Tướng-giới-Thạch phu-nhơn bấy lâu giúp chồng lo nước ra sao, báo này cho chúng bị hại về mặt chiến lược rất lớn. Nay giặc muốn cứu vớt cái thể nguy ở Trường - giang, mới đem một bộ phận binh lực nhơn nhỏ, tới đánh Hoa-nam ta, để dụ kéo ta phải chia sót binh lực ta ra. Cái âm mưu xảo kế



Hà-Hương-Ngưng

Quách Đức-khiết là vợ Lý-tôn Nhơn và Hà Hương-ngưng là vợ của Liễn-trọng Khái, tinh tướng Quảng-đông mười năm trước. Cả hai bà đều vì nước quên nhà, sốt sắng bỏn-tau công việc cứu-quốc, các báo thường nhắc đến hoài.

Đến Lương Định-tuệ nữ sĩ là vợ Bạch-sùng-Hi, người tỉnh Quảng-tây, trong khi phu quân đi bốn ba chiến-trận, nữ sĩ ở nhà luyện

400 tù xin ra

TRẦN ĐÁNH VỚI NHỰT

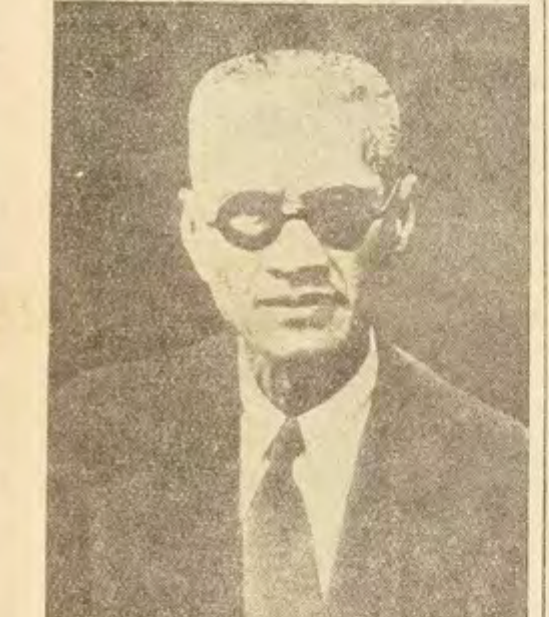
THÀNH Nam-thạch thuộc tỉnh Hanam, có một nơi giam cầm những hàng tù muốn hồi quê tự tử. Trong đó có bọn trai tráng nhiều lắm.

Gần đây thấy cuộc kháng chiến càng ngày càng nguy, mà quốc gia mất còn dầu một tên thất phu cũng có trách nhiệm, nên chỉ bọn tù ở Nam-thạch rủ nhau xin nã nước cho họ sung vô đối cầm tù vác đao đi tiên phong chém giết quân giặc. Họ nói đầu họ chết cũng cam tâm.

Số tù nguyện này đến hơn 400 người. Viên chủ ngục đã từ xin quan trên đồng ý rồi, nên mỗi ngày cho bọn tù tập rèn việc binh để nay mai lên miền bắc ra trận.

Nhà nước chuẩn v việc cho tù ra trận có hai điều lợi: một là trong ngục bớt một số tù ăn no ngồi rỗi; hai là thêm được một bọn kiện nhi cầm tử ra đánh giặc cứu nước.

HƠN-GIAN SỐ 1



Vương khải-Mẫn

Người phục tòng Nhựt hiện làm lãnh tụ chánh-phủ Bắc-binh. Nếu nay mai hai chánh-phủ Bình-Ninh của Nhựt hiệp lại thì sẽ được Nhựt cho làm Tân Trung-Hoa Dân quốc Đại-tổng-thống

được một bọn chị em ái-quốc, phần nhiều là học sinh đại học; lập ra đoàn « chiến-trường phục-địch », để ra mặt trận, bằng bỏ giúp đỡ cho các chiến-sĩ. Nhiều khi đoàn này phải xông pha giữa đám khói tên mưa đạn, rất là cực khổ hiểm nguy; tình thần ái-quốc của các cô, khiến ai khó thấy cũng phải cảm phục.

Nhờ có 5 bà lớn này treo gương hy-sanh ái-quốc, thành công cho đi Hân-khẩu.

Bởi vậy ta thấy không-quân càng đông người phấn khởi bất chước, coi việc hiến thân cho quốc nạn là một nghĩa-vu, một vinh dự. Mấy bà phú-gia ích kỷ, mấy cô tiểu thư chỉ biết ăn mặc vui chơi khoa, tìm đường tránh nạn mà đánh bỏ đồng bào hương-quốc, đến nường náu ở các cô-giới hay là đi ra nước khác cho yên ổn sung sướng tẩm thán, chẳng rõ họ có biết họ then với dân phụ-nữ cứu quốc nói đây hay không?

CHÁNH-PHỦ "TÂN TRUNG-HOA"

Cái người đang chủ trương chánh-sách « Bình-Ninh hiệp nhứt, lấy Hoa tri Hoa » không ai lạ hơn là Thô-phi-Nguyên, người mà báo Tàu đăng tin đã giết chết hai lần ở mặt trận Hà-bắc lúc nọ

SAU khi công hãm Từ châu tới Thương-hải mở ra hội nghị con đường xe lửa Tân-Phổ cho Hoa-bắc và Hoa-trung nối liền hồng-Chí, Ôn-tôn Nghiêu, Trần phủ tự tay họ tạo ra ở Bắc bình phe Bình là Vương-khải-Mẫn và mở rộng chánh-quyền cho bọn theo Nhựt và lần hồi vận-động các nước thừa-nận, để cho hoàn thành cái chánh sách của họ là « Ấy Hoa tri Hoa ».

Song vì mấy tháng nay, bên trong vấn đề này có nhiều chỗ khó khăn, vả lại bọn người Tân chánh-khách bủ-nhìn kia đỡ trở đánh quyền phá rối lẫn nhau, thành ra cuộc Bình-Ninh (Bắc-binh và Nam-kinh) hiệp-tác chưa thể thực-hiện được.

Nhứt muốn huân lại để sau khi chiếm cứ được Vô-Hơn rồi - nhưng biết đến bao giờ? - thì sẽ thực-hành hiệp nhứt hai chánh-phủ Bình-Ninh. Song ngay bây giờ họ đã từ liệu sẵn công cuộc hiệp nhứt ấy.

Người được ủy-thác công việc sắp đặt này chính là Thô-phi-Nguyên (général Dahouira) người chủ mưu xâm chiếm Mãn-châu năm 1932 và có cầm binh giao chiến với binh Tàu ở mặt Hà-bắc năm ngoai mà hai lần bị Tàu nói đã tử trận.

Người được ủy-thác công việc sắp đặt này chính là Thô-phi-Nguyên (général Dahouira) người chủ mưu xâm chiếm Mãn-châu năm 1932 và có cầm binh giao chiến với binh Tàu ở mặt Hà-bắc năm ngoai mà hai lần bị Tàu nói đã tử trận.

Người được ủy-thác công việc sắp đặt này chính là Thô-phi-Nguyên (général Dahouira) người chủ mưu xâm chiếm Mãn-châu năm 1932 và có cầm binh giao chiến với binh Tàu ở mặt Hà-bắc năm ngoai mà hai lần bị Tàu nói đã tử trận.

TUẦN báo « Xuân-thu » ở Hương-cảng hôm 5 Octo-bre nói rằng vào kỳ trung-tuần theo phó tá Nhựt có công và đã tháng trước, Thô-phi-Nguyên đã qua vận-động tới Đông-kinh lần

DẦU MẮT QUẢNG-ĐÔNG

Tàu cùng vẫn còn nhiều ngà

để tiếp-tê khi-giới ngoài vô

HƯỚNG GIỚI SỞ KHÍ-GIỚI ĐẢ TÍCH-TRỪ TRONG NƯỚC

CÙNG CÒN DỪNG ĐƯỢC LÁU, TRỪ RA PHI-CƠ

AI nấy đã biết phen này là một việc ai cũng nóng lòng Nhứt phạm Hoa-nam là muốn biết.

Cốt bít đường vận tải khí-giới của Tàu do ngã Hương-cảng chỗ vào Quảng-đông và từ Quảng-đông cho đi Hân-khẩu.

Bởi vậy ta thấy không-quân càng đông người phấn khởi bất chước, coi việc hiến thân cho quốc nạn là một nghĩa-vu, một vinh dự. Mấy bà phú-gia ích kỷ, mấy cô tiểu thư chỉ biết ăn mặc vui chơi khoa, tìm đường tránh nạn mà đánh bỏ đồng bào hương-quốc, đến nường náu ở các cô-giới hay là đi ra nước khác cho yên ổn sung sướng tẩm thán, chẳng rõ họ có biết họ then với dân phụ-nữ cứu quốc nói đây hay không?

Nếu đường Quảng-Cửu bị cắt đứt, thì việc cung cấp khí-giới cho Trung-quốc có phát sanh ra vấn-đề khó khăn gì không, ấy là việc quân-sự bí mật, chẳng ai

A LA MODE

48, Rue Gialong - Phanthiét

May khéo - giá rẻ

Mới lại nhiều kiểu hàng mới.

Hạ giá đặc - biệt trong 1 tháng.

Coupeur: PHAN-DUY-VĂN

THIỆT HAY?.. HAY LẮM?

Huê-liên linh-đơn số 01 trừ tuyệt vi-trùng Tim-La, Dương-Mai, đầu bệnh thâm-cận cổ-đế 2, 3 mươi năm, cũng lành tuyệt nọc, chữa bệnh lậu kinh niên thiệt hay lắm.

BÌNH LẬU.

Đầu đau, tức, buốt, gât bí đái, uống thuốc lậu số 08 vào một giờ thấy kiến hiệu, bệnh nhẹ liền, bôm thuốc số 18 giết sạch vi-trùng, khi mạnh không bao giờ phục phát.

BÌNH TRẦU, BÒ, HEO.

Thuốc Lậu-sức hồi-sanh-hoàn số 13 cứu sống súc-vật vô số kẻ được nhiên thơ khen tặng, mà nhứt là cô đạo Ignatio Bùi-công-Thích ở Chi-hoà (Saigon) và ông xã Hân-Khải ở An-Bình (Cao-lân) khen ngợi chẳng cùng.

BÌNH ĐAU LƯNG.

Bất cứ đau lưng, đau cột nặng nhẹ thế nào hề dùng bổ thận tự-lợi-tinh số 17 thì bệnh phải tuyệt, đảm cam đoan.

Nhà thuốc ĐINH - THÀNH - SONG

112 Rue d'Espagne - Saigon

Có bán khắp nơi: chi cuộc tại PNMOMPE NH Trưng-long-Bảo di Xiển Bao 47 rue Ok'ha oum, Kim Seng 120 rue Armand Rousseau, MYTHO Tô-Tâm 43 route Gocong, TÂNAN Nguyễn-hữa - Dr. CÀIMON Nguyễn-vân-Ba, TRÁNH Lành-Hiệp và Tô-vinh-Trường, CHOLACH Nguyễn-vân-Ba, VÍ-HLONG Nguyễn-thành-Liêu, MOCAY Đoàn-tho-Như, TIẾUCAN Phan-tân-Triệu, BENTRE Tân-Thanh, SÓCTRĂNG Hồng-Điền, BAC-LEU Nguyễn-tấn-Biện, CANTHO Librairie Tân-Vân, PHA-THIẾT Lê-nam-Hung, HUẾ Phó minh Nguyễn-hữa-Song, LONG-XUYỀN hiệu Bạch-Loan (nhà dùm) ville và tại Nguyễn-vân-Tỷ Bắc-vàm-Cống, GOCÔNG Huỳnh-vân-Mên.

FORTONIC

RƯỢU BÒ MÁU BÒ CỦA BÁC SĨ VÉCET - PARIS -

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, như môi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đơn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o ăn thịt không dặng nở nang, trí hoa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nginh và công-nhận rằng thuốc **FORTONIC** trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rết, ban và bệnh lao. Hay nhứt là đàn bà có thai và sau khi sanh thái nên uống.

Tổng Đại-ly trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON

Nguyễn-van-Cao

Docteur en Pharmacie

122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON

có thể dò biết được. Nhưng cứ theo tin tức của Trung ương-xã thì từ lúc Trung-quốc khai chiến với Nhật đến nay, trừ ra phi-cơ thường phải mua thêm hoài, còn các thứ quân-dụng khi-giới khác thì nhà nước đã tích-trữ đầy đủ từ trước rồi, nay số ấy còn dùng được lâu, chưa hết. Bởi vậy, nhà quân-sự lãnh-tụ Trung-quốc tin chắc rằng nếu con đường giao-thông do ngã Hương-cảng có bị giặc cắt đứt đi, cũng không có ảnh hưởng khó khăn cho cuộc kháng chiến.



Sự thật, đường giao thông từ Hương-cảng vào Quảng-châu, ngoài ra đường xe lửa, còn có một con đường rải đá, hiện nay nhà đương-cuộc Tàu đang gấp sửa sang, quân Nhật có muốn phá đứt con đường này cũng khó. Vì nó là đường mới đắp, liên tiếp với Côn-minh (Vân-nam) và thông sang tới Miến-diện.

Phía tây nam, khoảng từ Quế-lâm đi Long-châu cũng đang làm đường gấp rút để có ngõ giao-thông với ngoài tự do, sau khi Quảng-đông thất thủ.

Nên đề ý

Quý ngài muốn có đồ trang-sức vừa đẹp đẽ, vừa tối tân, vừa rẻ tiền, chỉ đến tiệm BA-QUAN sẽ có đủ đồ, cho quý ngài lựa chọn. Chỗ đáng tin cậy.

BA-QUAN

58 rue Vannier

Chuyên môn mai và bán hội xoàn mới Đức-Quốc.

Ngang hông kho bạc. Chợ-củ Saigon

Dương-do-Co đời nay

Một ông già có tài
hắn súng bằng cặp mắt

HÌNH như Trương-phát-giới-Thạch triệu về Hôn-khẩu để nghinh-địch quân Nhật tại đó, vì Trương có tướng tài, bốn bộ binh mã có tiếng là « thiết quân » và trong đội « thiết quân » ấy vẫn có những tay bắn súng hay lắm. Nhật là có một chú lính đã già, làm đội pháo-thủ đại bác, tài bắn lạ lùng, đến đôi chỉ dùng cặp mắt kèm nhèm mà ngắm trúng cách khoảng bao xa, và hai lỗ tai sáng suốt, nghe tiếng viên đạn bên giặc bay tới, mà biết đúng được tàu binh giặc đậu ở chỗ nào bắn tới, hay là súng đại bác của giặc án-trị ở đâu.

Hồi tháng 8 năm ngoái, đánh trận Thượng-hải. Trương-phát-Khuê giữ mặt trận Phố đông được toàn vẹn, mà bắn trả bên quân Nhật bị thiệt hại nhiều, là nhờ có ông già nói đây. Ông ta có tài bá phát bá trúng lại khéo che đậy những cỗ súng của mình không cho phi-cơ Nhật tìm ra dấu tích mà phá hư được.

Nay Trương-phát-Khuê phụng mạng đem binh bốn bộ lên Hôn-khẩu, việc không thể quên trước nhất là đem ông già pháo-thủ này đi theo.

Người ta so sánh ông với Dương-do-Co ở nước Sở đời xưa nổi tiếng là « thần tiễn ».

HICH-LÊ và MUT-SO-LI-NI CÓ CÁI BÈ TRÁI KHÁC HÂN BÈ MẶT

HICH-LÊ, một người mà ai cũng tưởng là cứng như tượng gỗ thì trái lại là một người dễ cảm xúc mũi lòng hơn ai. Lúc nào ông ta nói đến những cảnh gian nan thuở niên - thiếu thì thường chảy nước mắt ràn rụa. Có một người bạn khen ông ta thì ông ta trả lời rằng :

— « Trong đời chánh-trị của tôi, tôi thật là được hoàn toàn hạnh phúc, nhưng đến đời tư của tôi thời tôi chưa thấy ai vô phúc bằng ! »



Một cái tánh đặc biệt khác của Hich - Lê là sự đơn giản. Trong cách ăn ở, ông ta không thích xa loa. Thường đi ăn cơm ở những nhà hàng thấp thỏi, và chỉ ăn rau, uống nước lạnh và không hề hút thuốc. Nhờ bán bộ sách *Mein Kampf* (Sự tranh đấu của tôi) huê - lợi đồng niên có ngót mười triệu quan một năm. Thế nhưng ở Munich trước

khi nhà nước chưa cất biệt-thự cho ông, gọi là Trưởng-quốc biệt thự (Führerbaur) ông mượn một cái nhà rất thường ở, như một người có chừng 150 ngàn quan huê-lợi vậy thôi.

Hich-lê yêu con trẻ lắm. Khi đi nhà hàng ăn cơm mà gặp con nít thì ông hay ôm ấp, nựng nịu, cho đồ ăn ngon ngọt.

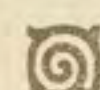
Khi cảm động, ông rất có tánh hào phóng.

Mùa hạ năm 1936, ông ngồi xe hơi đến chơi miền thượng du xứ Bavière, ngừng xe bên đường để ngắm xem phong cảnh. Lúc đó, một người đàn bà còn trẻ xáp đến gần bên ông. Khi bị lính hầu cận cản trở, cô ấy liền khóc lên. Hich-lê thấy vậy gạn hỏi nguyên do. Cô ta liền thuật cho Hich-lê biết rằng vị hôn-phu của cô vì theo chủ-nghĩa quốc-xã mà bị trục-xuất khỏi Áo-quốc, bỏ mất công ăn việc làm, nay phải chịu thất-nghiệp, không thể thành hôn cùng cô.

Chẳng những hứa sẽ giúp cho cô ấy mà thôi, Hich-lê khi về Bá-linh, liền kiếm chỗ làm cho anh nọ, rồi đến khi hai người thành hôn thì ông lại mua trọn một căn nhà có đủ bàn ghế mà tặng cho đôi vợ chồng mới. Cô ấy rất cảm cảnh, nên lúc đến viếng Hich-lê ở Munich, cô a lại ôm cổ ông mà hôn lấy hôn để.

Về tình ái, Hich-lê chỉ có làm bạn thiết với hai người đàn bà Anh con gái của Lord Redestale,

nhưng làm bạn thiết chứ không có chi khác nữa.



TRÁI với Hich-Lê sống một cái đời trầm tư mặc-tưởng, Mut-sô-li-ni lại rất hoạt động về cả mặt hình-thể và mặt tinh-thần. Không hề có một ngày nào ông ta biết sự nhàn hạ là gì.

Cũng như Hich-Lê, Mut-sô-li-ni rất dễ cảm xúc và cũng ra con nít. Ông rất cưng hai đứa con nhỏ của ông là Romanino và Anna-Maria.

Con đầu, ông ta lo lắng, chăm nom quên cả ăn ngủ. Như dịp khánh thành hội-quán của hội bảo - giới, sau khi đọc bài diễn-văn mừng ông, vị hội - trưởng bỗng dâng cho Mut-sô-li-ni một con búp-bê (poupée) cao bằng đứa con nhỏ của ông để đem về cho cô ấy và cầu chúc cho cô mau mạnh. Sự ngạc nhiên hiệp với sự cảm động quá đối làm cho thủ-tướng nước Ý không cầm lòng được, bắt ông phải khóc đến phải ần minh, day mặt ra một cái cứa sồ mớ sẩn mà khóc.

Coi đó, chúng ta thấy sự khác nhau giữa cái mặt « chánh thức » và cái mặt đời tư của hai nhà phát-xít đến bực nào !

Kể thuật chuyện này có một mối cảm tưởng : Hai họ Hich và Mut ở nhà thì yếu ớt đến thế, nhưng mà ra chỗ quốc-gia đại-sự thì họ hùng hồn cứng rắn vô cùng, còn các ông chánh-trị-gia ta thì trái hẳn, đến giữa đồng người lại than khóc rầm rĩ, kể lẽ đầu đầu, làm tuồng như đàn bà khóc mướn. Trà-Giang-Tử

LÀM SAO CHO HẾT BỆNH

NHƯC MỖI TIẾT BẠI

CHỨNG BỆNH. — Nhức mỗi phong tê bại xuội, hoặc tê bại nửa thân mình, hoặc bên tả bên hữu (bán thân bất toại) hoặc hai chơn bại xuội nhức mỗi, đi đứng không vững, hoặc hình khô nhức thoát, đầu gối lớn, ống chơn nhỏ, đau nhức rên siết đêm ngày, tục gọi là « hạt tất phong », hoặc đau đầu voi, hoặc sưng nơi mắt cá, hoặc thốn dưới bàn chơn, hoặc đau thắt ngang lưng, hai chơn rung yếu, hoặc nhức mỗi tê bại cùng mình, hoặc nhức trong gân cốt, gọi là BẠCH HỒ LỊCH TUYẾT PHONG, hoặc bởi gốc độc phong-tinh nhập trong xương cốt thân thể làm đau nhức cả tay chơn muốn bại xuội, kêu là tiền lậu hậu bại, hoặc đàn bà khi sanh đẻ uống thuốc phá máu thái quá làm cho thiếu máu thành ra nhức mỗi tê bại.

Quý ông, quý bà, ai mắc phải mấy chứng bệnh kể trên

bất luận lâu mau nặng nhẹ thế nào, cứ trường phục thuốc :

KHU PHONG BỔ HUYẾT TRẮNG CẦN HOÀN

thì sẽ hết dứt,

Mỗi hộp 5 Hoàn giá Op.80

Nếu quý ông, quý bà, biết uống rượu thì nên uống xen thêm rượu PHONG-THÁP-DƯỢC-TỬU trong mấy bữa ăn thì lại càng mau hết lạ thường. « 1/4 litre Op.50. Một litre 1p.50.

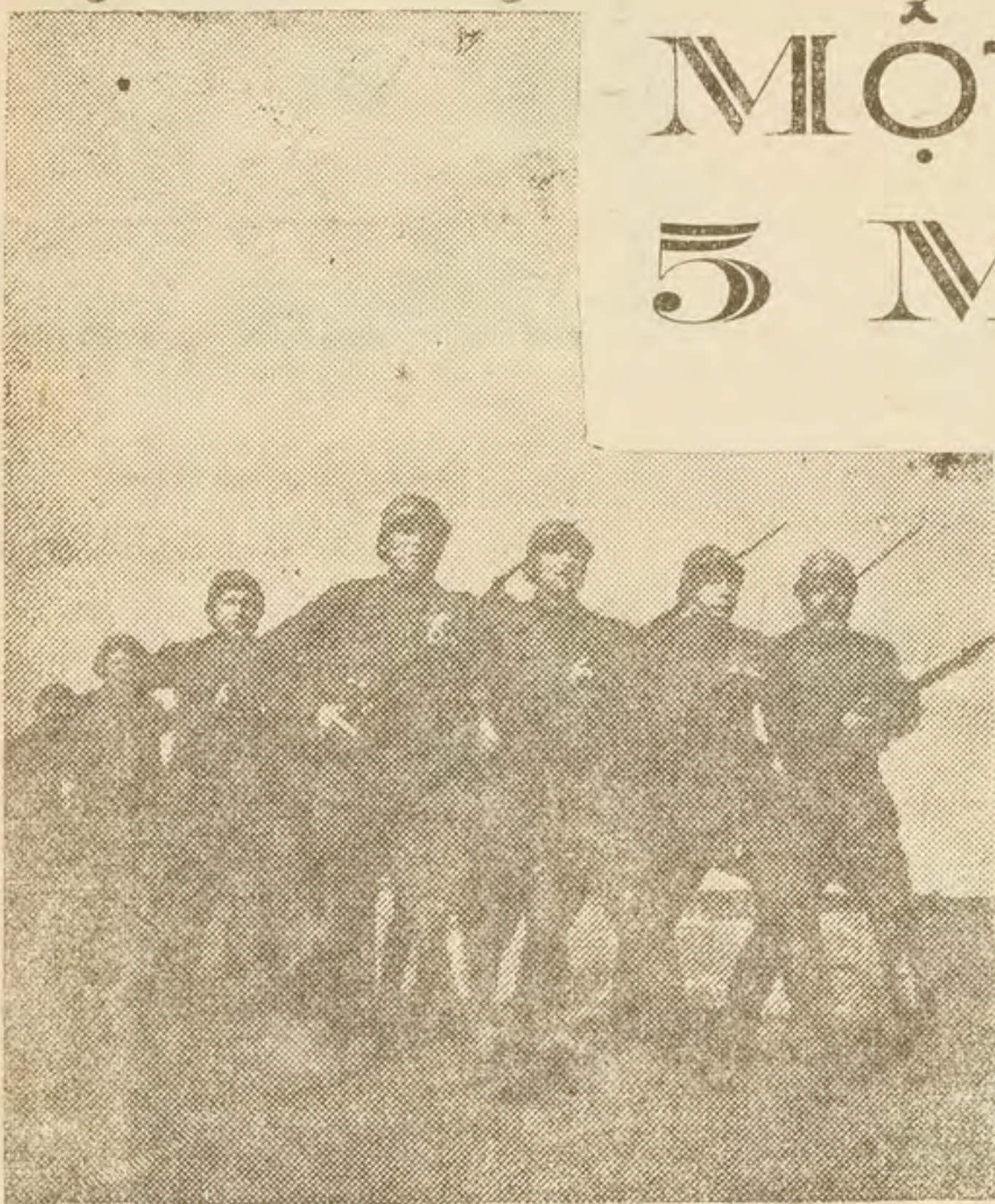
Nhà thuốc

VÔ-VĂN-VÂN
THUDAUMOT

Các đại lý :

VÔ-VĂN-VÂN đều có bán
Saigon N° 229, Rue d'Espagne

MỘT VIÊN ĐẠN 5 MUÒN ĐỒNG



hại lắm — với nhau đời nay phải có nhiều trận những chiến pháp địa mà trận địa nào cũng dài và khí-giới tối tân hàng chục hàng trăm cây số, tự bây giờ nó hao nhiên mình phải có 25 000 cỗ tiền tốn của ghê súng đại bác mới đủ dùng. Mà đi, nếu phải chiến tranh 1 năm thôi, xong 12 tháng lại phải thay một đấng nói chín nhiều, loạt mới hết, vì trong 12 tháng đầu cho một nước nó hư mòn cả 100 phần 100.

4 Với số quân đội 1 triệu rưỡi người, ta phải có từ 150.000 đến 185.000 chiếc xe hăm trận (chars d'assaut) tức là xe tăng.

Người ta tính ra nếu dùng thứ chiến khí này đánh một trận nào mà muốn cho tất thắng, đồng thời phải phóng ra 24.000 chiếc xe tăng để tấn công một lượt, ấy là nói chỉ đánh một trận ở trong một khu-vực lối mấy chục cây số đó thôi.

Nếu trong một năm, ta tính đánh 3 trận công hăm như thế, thì phải có 72.000 chiếc xe tăng mới đủ dùng. Còn ở phía sau cũng phải có gấp hai số đó để phòng bổ sung, nghĩa là trên 200.000 chiếc, vì mỗi năm nó hư hao đến 250 phần 100 lận.



TRÁI BOM KHÔNG-LỘ

5 Muốn đánh một trận mà trận-địa dài lối 30 cây số, ít nào cũng phải dùng đến 6750 chiếc máy bay. Nghĩa là 4.350 chiếc để liệng bom và 2400 chiếc để rượt đuổi không-quân bên giặc mới được.

Thế đó thì người ta phải kê mỗi ngày hao tốn hết 25 phần 100, hoặc bị bắn ngã, hoặc bị đại làm cho hư hỏng.

Tính ra toàn số không-quân để đánh người hay để giữ mình cũng vậy, phải có 200.000 chiếc phi-cơ mới đủ.

6 Mình có đại-đội phi-cơ như trên mới nói đã đánh, lại

còn phải có những khí-giới riêng để chống cự đối phó với không quân bên giặc nữa.

Giả tí như trận địa rải rác mấy nơi, gồm lại tới 1000 cây số, mà ở phía sau trận địa ấy có một kinh thành 4 triệu dân-cư, với 10 tỉnh thành lớn, lào, chừng 40 muồn người ở mỗi tỉnh, và 10 tỉnh thành nhỏ nửa cần phải phòng bị cái nạn không-tạc (bombardement aérien) thì riêng ở kinh thành mà thôi, cũng phải có 1000 chiếc máy bay khu trục (avion de chasse) và 1000 khẩu súng cao-xạ đại-bác mới là đủ sức đối phó.

Muốn bảo hộ toàn xứ, thì trong một năm kê cả số trừ hao, người ta phải có 60.000 chiếc máy bay khu-trục; 40.000 khẩu súng cao xạ, 100.000 khẩu súng liên-thình để bắn phi-cơ bên giặc, 100.000 đèn rọi và máy nghe tiếng vũ vũ của phi-cơ giặc tới.

7 Phải có nhiều cơ khí. Tính ra, cứ 12 người phải có một bộ máy, bất cứ là xe máy dầu, xe hơi cỡ súng, xe cam-nhông v.v.

Gộp chung cả lại, về cơ-khi phải có 835.000 thứ xe chạy bằng máy động-cơ, mà mỗi năm phải đổi mới lại hết ráo mới được.

Ta nên nhớ rằng hồi năm 1918 cuối cùng trận thế-giới đại-chiến mới đây cả hai nước Anh Pháp nhập lại có chừng 300 000 chiếc xe máy ấy để dùng vào việc quân.

8 Phải có súng đạn nhiều như Hằng hà sa số. Với một trận chiến tranh công kích (guerre offensive) ở đời nay chỉ trong 1 năm, người ta phải dự bị trước 25 triệu tấn sắt để chế tạo súng đạn mới đủ dùng.

Nội trong 1 năm thôi riêng số súng đạn dùng để cự địch cái nạn không-tạc cũng đã tốn hao đến 300 000 tấn thuốc nổ rồi.

Còn phải thêm 2.800.000 tấn thép để chế-tạo ra các thứ khí-giới khác nữa.

Tính lại phải hao đến 40 triệu tấn mới đủ dùng trong 1 năm.

Đã vậy, ngày nay bom càng lớn càng mạnh chừng nào, nó càng mắc tiền chừng nấy. Có thứ bom năm bảy trăm một ngàn đồng một trái. Có thứ đạn đại bác mỗi viên chế tạo ra hao tốn từ 50.000 đến 100.000 quan dùng nhiều thợ hết thấy-tiền.

Trận Âu-chiến 20 năm trước Đức-quốc chế tạo ra có 5 khẩu súng lớn, gọi là Bertha, bắn xa 125 cây số, mỗi khẩu hao tốn mấy chục triệu quan mới đúc ra được, mà mỗi khẩu chỉ bắn có 65 viên đạn rồi bỏ đi, không dùng được nữa. Mỗi viên đạn ấy đáng giá 500.000 quan tiền Pháp, tức là 50.000 đồng bạc ta.

Với chiến tranh đời bây giờ, người ta còn nghĩ chế ra nhiều

thứ đạn công phạt gấp mấy và tốn hao gấp mấy lần nữa kia.

9 Phải có dầu xăng dồi dào như nước lã. Ví dụ mỗi một chiếc xe cam-nhông 75 ngựa mỗi ngày chạy 6 giờ đồng hồ thì với tất cả số xe quân-dụng mới nói trên kia, trong 12 tháng phải xài phí đến 30 triệu hay 40 triệu tấn dầu xăng. Ấy là chưa nói dầu xăng cần dùng cho phi-cơ và chiến hạm trong đó.

Muốn cho hiểu rõ số dầu xăng hao tốn đến thế nào, ta cứ xem ngay hải quân của Anh hằng năm uống hết 12 triệu tấn xăng và dầu hết từ 15 đến 20 triệu tấn thì biết.

10 Phải tốn sanh-mạng người ta như là hy-sanh con ruồi con muỗi gì vậy. Muốn cầm cự một trận chiến-tranh công kích cho bền được 1 năm trường, tất nhiên ở mặt trận phải dùng 6 triệu con người ta để vận dụng khí-giới mới đặng. (Với một khẩu súng đại bác cần 25 người phục-dịch; một khẩu súng cao-xạ để bắn trả phi-cơ 20; một khẩu súng chống cự xe tăng, 10; một khẩu súng liên-thình, 7; một cây đèn rọi hay một bộ máy nghe ngóng phi-cơ, 5; một chiếc xe tăng lớn, 35; một chiếc xe tăng trang bình 15; v.v...)

Hai thứ khí-giới đặc-biệt và cần dùng có tay thợ chuyên môn thứ nhất, là máy bay và xe tăng mỗi năm phải có 100.000 người.

Riêng về công việc phòng không khắp trong nội-địa, cũng phải có 2.500.000 người thiện nghệ túc trực đêm ngày.

Số người cần dùng cho các thứ công nghệ chế-tạo khí-giới chiến-tranh — luôn luôn chỉ kể trong 1 năm — cứ 12 người thợ ở phía sau thì đối với một tên lính ở ngoài mặt trận. Thế nghĩa là lúc có chiến-tranh, bên địch quốc cần phải động viên (mobili-ser) đến 72 triệu người làm công-thép để chế-tạo ra các thứ xưởng của họ mới đủ.

Ta thử xem một vài cái ví dụ như vậy: phải 46 người thợ để chế tạo một chiếc xe tăng, 60 người chế tạo một chiếc máy bay; 80 người để góp vào công việc nấu, đúc, mài, dũa, ráp lại cho thành một khẩu súng đại bác. Lại còn nào những việc đúc súng đạn, sửa chữa máy nổ máy kia, thứ nào cũng phải tốn từ 50.000 đến 100.000 quan dùng nhiều thợ hết thấy-tiền.

MƯỜI khoản trên đây, — xem xét và tính toán bởi những tay chuyên môn quân sự một cách rất tinh tường và đúng phép khoa học — đủ chứng rõ người ta thấy cuộc chiến tranh đời nay tốn hao ghê gớm như vậy, chỉ đánh trong một năm, nước nào giàu có dồi dào thế cũng phải nghèo mặt khác tận hết thấy. — X. Y.

CHẰNG cần phải là thầy bói tiên-tri, chắc ai cũng dự biết rằng: mới rồi liệt cường Anh Pháp cam chịu nhượng nhịn Đức trong việc Suy-đết, và chú Tiệp-khắc bị người ta trở mặt nuốt lời mà chú đánh phải cắt da lóc thịt mình cho Hitler ăn, chẳng qua chỉ cứu vớt tình-hình Âu-châu tạm yên một lúc thôi.

Nay mai Hitler còn đòi thuộc-địa, và lại vì chuyện binh vực Y-nha-nho mà rồi đây Đức Ý với Anh Pháp sanh ra bất hòa thế nào cũng phải có thế giới đại-chiến phát ra, không chạy dân khỏi.

Với những khí-giới tối tân mà các nước đua nhau chế tạo công khai hay bí mật trong vòng 10 năm trở lại đây, phải biết trận thế giới chiến-tranh ngày mai nó dữ dội vô cùng, thậm hại vô cùng, hao tổn vô cùng, sanh lại trận thế giới chiến tranh 20 năm trước (1914-18) chưa được bên gót cẳng lận.

Có người vẫn còn tưởng rằng chiến tranh bây giờ, mấy nước hùng cường họ chém giết nhau trong vài ba tuần lễ vài ba tháng là xong, chứ không kéo nhay được năm ba năm như trước kia đâu. Vì những trái bom hàng 1.000 kilô, những độc-khí giết hại cả một châu thành trong chớp mắt, họ « giải quyết » nhau mau lẹ lắm mà!

Ấy là một sự tưởng lầm. Kỳ thiết vô quyết dày móng tay nhọn, mắt trả mắt, răng trả răng, các nước hùng-cường đều có những kỹ-thuật chiến tranh để đối địch nhau, trả đũa nhau từng ly từng bước, chứ không phải hơn kém một mười một năm, mà bảo rằng đang này có thể đánh bại đang kia mau lẹ được. Tự nhiên là chiến tranh cũng vẫn phải kéo dài hàng năm này qua năm kia cho mà coi. Nhưng...cái nhưng này có lợi

ráo, còn tiền bạc đâu mà đánh qua năm thứ hai cho được.

Các nhà quân-sự chuyên môn ở Pháp, ở Đức, ở Anh, ở Mỹ, đã làm bản thống-kê chiến-phí một năm như dưới đây, chúng ta nên xem cho biết chiến tranh kim thời hao tốn đến bực nào? Xin nhớ là những con số sau đây chỉ kê khai toàn phi chiến tranh trong vòng 1 năm mà thôi.

1 Phải tốn hao về những đồn lũy, chiến-hào. Nhưng đây không phải nói về đồn-lũy kiên-cố vĩnh-viễn như lũy Maginot của Pháp hay là lũy Siegfried của Đức đâu

Chỉ nói những đồn-lũy chiến hào đến lúc đánh nhau mới xây dựng, mà tùy theo chiến địa chỗ nào người ta xây dựng chỗ ấy.

Những vật liệu để xây dựng đồn lũy chiến hào tùy thời tùy địa này đây, tính ra đánh nhau trong vòng 12 tháng, phải tốn hao 8 hay 9 triệu tấn sắt và 8 triệu si-năng, thứ hồi nội khoản xài phí này biết bao nhiêu tiền? Cuộc xây dựng nói đây chỉ dùng được 1 năm thôi, nếu đánh qua năm thứ hai, thì toàn thể lại phải xây dựng đồn lũy khác, vì đồ cũ đã bị rải dầu súng đạn 12 tháng trường mà hư hỏng mục nát rồi.

2 Phải có súng liên-thình cho nhiều. Các nhà chuyên môn đã tính toán một năm ít ra cũng phải xài tới 100 000 hay 200.000 khẩu súng liên thình (mitrailleuses) mới đủ.

Còn những hạng súng đại-bác nhỏ cần dùng cự với xe tăng của giặc, cũng phải có 16.000 khẩu là ít.

3 Phải có nhiều súng đại bác, Muốn sắp đặt công hăm bên đối địch, thì ở trận địa, cứ mỗi cây số mình phải án tri 47 cỗ súng lớn mà bắn. Thế mà đánh

NHÀ MÁY CHẾ TẠO
HAI - PHONG
(Tonkin)
Còn cần nhiều
đại-lý ở các tỉnh

Nên dùng thứ dầu sơn

RÉSISTANCO

Vừa láng, vừa bền, vừa rẻ tiền

Bán sỉ và bán lẻ
ở hiệu

NGUYỄN-SƠN-HÀ
97 rue Charner - SAIGON
Téléphone : 21.786

Một cử chỉ rộng
rãi của cụ Thượng

Georges MANDEL

MỚI rồi, ở đây như có một
tờ báo công - kích đạo
Cao-đài, nhà đương - cuộc làm
khó khăn cho những tin-đạo
này, Tòa-thánh Cao-đài ở Tây-
bình có gửi một lá đơn qua trình
quan Thuộc - địa Tổng - trưởng
Mandel để xin ngài cho sự tín
ngưỡng tự do đừng bị xâm phạm
ở Đông-dương nữa.

Ông Phạm-công-Tắc mới nhận
được bức thư của cụ thượng
Mandel trả lời, cam kết rằng từ
nay trở đi việc truyền bá tin
ngưỡng của đạo Cao-đài không
bị cản ngăn gì hết. Trong thư đó
ngài nói :

— « Luôn luôn hẳn chức coi
« như một phận sự phải sẵn
« sóc cho việc hành đạo và việc
« truyền bá của mỗi tôn-giáo đều
« được thi hành tự do ở trong
« cái không khi rộng rãi khoan
« dung mà các nhà cầm quyền
« phải giữ hoài... »

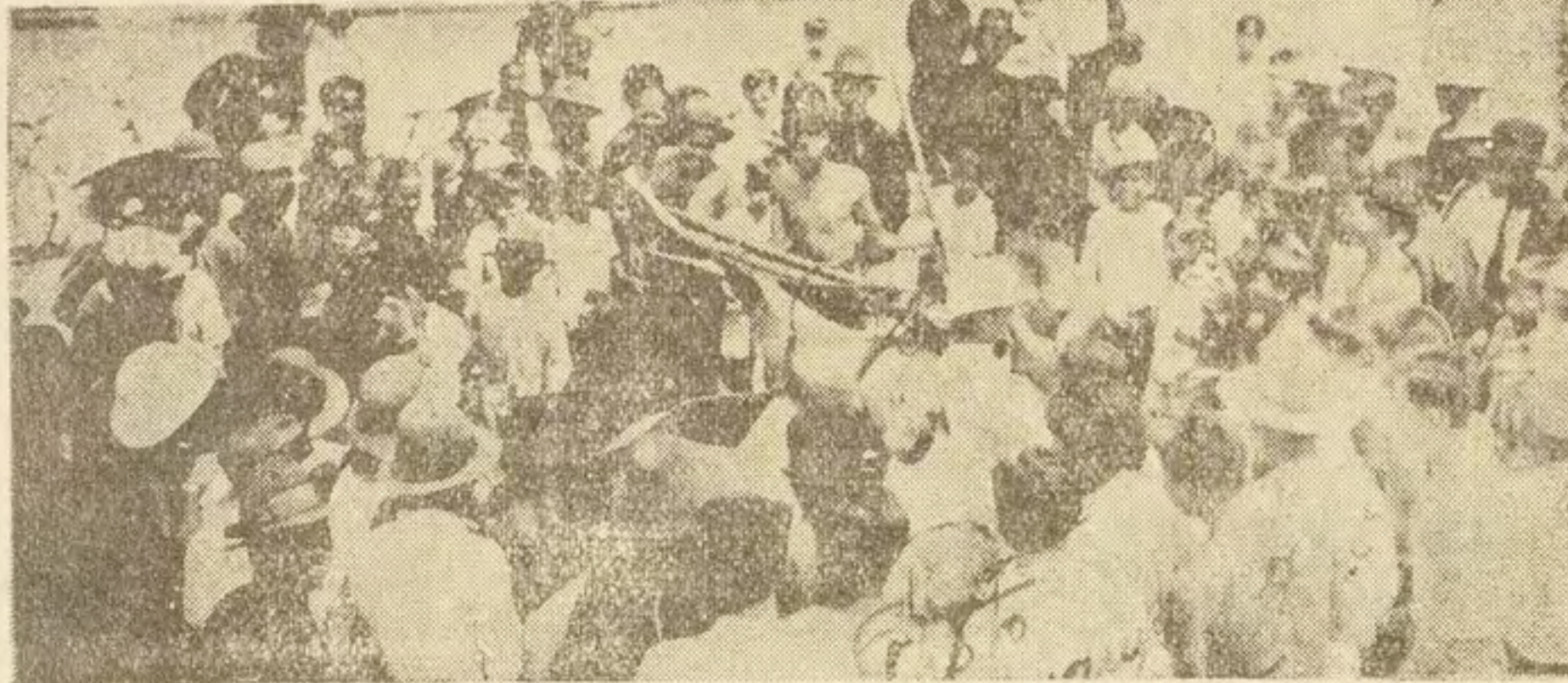
Bởi vậy ngài đã gửi những
buồn lịnh qua phủ toàn-quyền
Hà-nội để nhà đương cuộc ở đây
đừng làm gì ngăn trở Cao-đài
hành đạo nữa.

Đó thật là một cử chỉ làm
vẽ vang cho cụ thượng Mandel
và cả nước Pháp là xứ nguồn gốc
mọi sự tự do.

Chúng tôi thiết tưởng Nam-
truyền cũng nên rộng lượng cho
Cao-đài được truyền bá toàn
bạt Trung kỳ mới phải.

CHUYỆN LẠ NGOÀI BIỂN XỨ TA

CON CÁ HEO NƯỚC KHÔNG-LỎ



Kampot 15 - 10. — Nhon dịp
hôm nay qua Kampot chơi, chúng
tôi cùng bạn Quang-Nghệ đang
vây :

thả rêu theo đường, bỗng thấy
một đám người nô nức, đông
đảo khác thường đang bu nhau
lại bên xe. Động tánh háo kỳ
tộc-mạch, chúng tôi liền mon men
đến xem, thấy một sự rất cảm-
động : một con cá heo nước to
lớn đi kỳ đang nằm dài theo bên
đường, dòm kỹ nơi cặp mắt của
nó thấy hai hàng lụy tuông rơi.
Nó đang khóc ! Cá mà biết khóc
thật trên đời ít thấy. Chẳng bỏ
qua dịp may mắn, chúng tôi gạn
hỏi người chủ đã hân hạnh bắt
được con cá này, người vui lòng
cho chúng tôi biết đại khái như
vậy :

— Con cá heo nước này chúng
tôi bắt được tại Réam, ngày
11-10-38, bề dài nó trên 3 thước
rưỡi, hồi đó tôi giờ bắt được
con cá lớn như vậy là lần thứ
nhứt. Anh em tôi nhọc công lắm
mới đem nó được từ dưới nước
lên bờ, rồi chở lại đây cốt bán
cho khách trú. Vì cái nanh của
loài cá này là món quý nhứt cho
người đời, hễ ai nóng cảm sốt
rét, chỉ lấy cái nanh nó mài ra
cho người bệnh uống, tự nhiên
bỏ người chủ đã hân hạnh bắt
được khoẻ khoắn mạnh dạn liền.

Đó là lời của mấy người làm
lưới thuật lại.

Bạn Nghệ-Quang vốn là nhà
chụp ảnh thiện-nghệ, đã chụp
tấm hình của con cá Heo nước
này để cống-hiến cho các bạn
đọc báo Mai xem. Người ta nói
cũng con cá này, trước kia có
lần dân làm lưới bắt được, gặp
một thầy tu mua lại rồi thả
phóng-sanh, nay nó lại bị bắt
nửa thảo nào nó chẳng khóc ra
nước mắt. Có lẽ nó than thở
công phu nó tu luyện đã gần
thành chánh quả mà nay phải
chịu sa vào lưới rập cho người
ta mổ xẻ chẳng ? Dân làm lưới
nói rằng loài cá này ở dưới biển
cũng là anh chị gần như loài còp
ở chốn sơn lâm. Chuyện này
bắt chúng tôi nhớ lại câu thơ
của Thế-lữ :

— Ôi thời canh liệt nay còn
đâu ! NGUYỆT-CHIẾU

Hình in trên đây của nhà mỹ
thuật Quang-nghệ ở Kampot chụp
khi con cá mới chở về chợ bán,
người ta xúm coi đông đây.

Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN - CHANH - TRƯC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v. v.

- 14 -



Nhấn hội hội A. J. A. C.
và Liên - đoàn Báo - giới

CHÚNG tôi kính cần yêu cầu
các nhà chấp-sự hai cơ-
quan này có tính thay mặt toàn
thể báo-giới tây nam mà kêu
nài với nhà đương cuộc sửa
sang thể nào cho các báo giới về
làng xóm khỏi bị mấy chủ trạm
bắt lương để chậm trễ thất lạc
nửa hay không ?

Không tuần-lễ nào chúng tôi
không tiếp được thư độc-giả ở
làng than thở mất báo. Ngay lúc
đang viết tin này chúng tôi nhận
được thư của độc-giả ở miệt
Phủ-lâm. Phú-an, Vĩnh-trường
(đều thuộc Châu-độc) kêu nài
báo mình bị mất hoài.

Chắc hẳn các bạn đồng-nghiệp
cũng bị nạn thường thế.

Thật là cái hại cho báo-giới.
Hai hội báo này không can
thiệp còn đợi gì nữa.

Du-lịch HANOI

Tôi có gần đủ người đi, Vay
quí vị nào muốn đi xin mau
mau đăng quí danh kéo trẻ.

HỒ-VĂN-LANG

227, Bd. Gallieni Saigon

TAI SAO CÓ DI-TÍNH ?

Bệnh di-tính sanh ra bởi 3
nguyên-nhơn :

1) Bẩm tánh yếu quá chăm
lo học tập.

2) Độc bệnh phong tình nhập
vào thân.

3) Chơi cách thủ dâm.

Trong 3 nguyên - nhơn này sau cả ngày lẫn đêm tinh muốn 5
người có bệnh di-tính thường ra lúc nào cũng được. Thường nửa
mắc bởi 2 nguyên-nhơn sau sau khi tiện tiện tinh ra và loãn
cũng. Bệnh di-tính có ba thời-kỳ gần như nước tiểu. Một hai khi cũng trị bệnh Di tính, nhưng chỉ
và cách hành bệnh cũng đều lẫn lộn cả máu. Con đường sản trị đồ tạm thời, rồi bệnh cũng
khác nhau. Các bạn xem kỹ sàng đã đưa các bạn đến một trở lại như xưa. Thuốc Cổ-tinh-
hình trạng như sau đây thì biết bệnh nguy hiểm hơn : bệnh ho
rở bệnh mình ở vào thời kỳ nào lao.
nặng hay nhẹ.

MỚI CÓ BỆNH

Ban đầu đêm nằm ngủ mơ
mộng thấy giao hợp với đàn bà,
tinh vừa ra thì giật mình thức
giác. Như thế gọi là Mộng tinh.
Trường-hợp này bệnh rất dễ trị.
Người chỉ thấy đau lưng, mỗi
chút ít thôi.

BỆNH HOI NẶNG

Lấy tất các bạn thanh-niên
cho thể là thường. Bệnh càng
thêm, sau ngủ không còn thấy
giao hợp nữa mà tinh ra lúc nào
không hay, sáng thức mới biết.
Người thấy mỗi mệt, đau lưng
hơn. Các khớp xương rêm mỗi,
không muốn dậy. Hai mắt có
ghèn và hơi có huân đen. Ăn
không biết ngon, làm việc biếng
nhác, người quạo quọ. Bệnh
như thế gọi là Di tính.

BỆNH ĐÀ NẶNG

Các bạn mới bắt đầu uống
thuốc, nhưng không nhâm thu
chuyên môn bệnh càng tăng rồi

Muốn mau mạnh Hãy dùng thuốc cổ danh

Chú ý. — Có nhiều thứ thuốc
thai ho hoặc đẻ rồi ho sản hậu
khắc có chút huyết.

... và ho lâu năm

Ho có đàm xanh, đàm đen, có
huyết. Ho lao. Ngực tức khó
thở, đàm dính theo máu lợn cợn
như bột báng. Hai chãi vai đau.
Đầu xây xẩm, hàn thân. Đã
đượi về buổi chiều, ớn lạnh.
Mất ngủ, xót xa trong phổi.

... Của ...

Người lớn và trẻ con.

Nhứt là bệnh ho kinh niên của
người lớn tuổi, mỗi năm đến lúc
trở trời đều ho. Ho như thế
đến ới mùa đông nhứt mới thôi.

Không những thế...

Thuốc Bảo Phế linh được lại
có tánh chất ngừa được bệnh.
Mạnh uống vào bổ phổi, trị tức
ngực, không ho mà tăng hăng (Cắt
lầm giấy mua thuốc sau đây)

có đàm, ngừa bệnh lao.

Hiệu nghiệm trong

Giấy mua thuốc

PHỤC-HƯNG-Y-QUÁN 323, rue des Marins, CHOLON

Xin gởi cho tôi C. Rembt.

... hộp BẢO-PHẾ ... hộp CỔ-TINH

... hộp BẠCH-YẾN ... (Khởi cước phí)

Nom :

Adresse :

Bào chế tại : PHỤC-HƯNG-Y-QUÁN - Cholon

PHÁT HÀNH DO : Nhà thuốc VO-DINH-DAN

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON — 4, rue Ohier P. PENH

**Đền lựt anh em viết
báo muốn tranh đấu
cho chính thân mình**

ĐOÌ TẶNG LƯƠNG

CUỘC HỘI-NGHI 15 OCTOBRE

CÁI đời của người viết báo cũng có những vinh nhục của nó, nhưng nhục nhiều vinh ít. Nhục nhất là những nỗi thiếu thốn vất vả về vật chất. Trong khi đó các báo hằng ngày in lên rầm rầm và tiền thù nhập mỗi tháng rất nhiều.

Không lúc nào bằng lúc này, người viết báo muốn cần phải được tăng lương. Nghề báo đã phát đạt, giấy có lên giá nhưng quảng cáo ở các báo hằng ngày đều lấy giá gấp đôi. Thế thì sao các ông chủ lại không nghĩ mà thương đến những kẻ đã tạo nên cái bộ mặt cho tờ báo mình.

Chúng tôi xin làm hậu-thuần cho công cuộc tranh đấu của anh em và quyết không tha cái thiếu số tiền muốn «xi điếu» để cướp số làm của anh em trong lúc người ta đang tranh đấu.

Phải liên hiệp hành động! Chúng tôi không khi nào tin ở cái phản-động-lực của phái chủ nhơn. Các ông chủ lẽ nào lại không biết điều đến thế. Sự bóc lột chỉ có giới hạn. Dù ông chủ kia, có ngồi giữa tiệc hèm tối thứ bảy trước mà kêu gọi mỗi những sản vật của giai cấp mình, hẳn anh em cũng không thói bực. Chúng tôi biết rằng cuộc hội họp vừa rồi đã làm nổi giận nhiều ông chủ, nhưng anh em làm muốn hẳn cũng cương quyết tiến mãi. — MAI

TRƯỚC đây mấy hôm, em đặt giấy hiệu-triệu toàn thể những bạn viết báo làm công (salarisés) đến dự cuộc hội họp công đồng chiều thứ bảy tuần trước tại hội quán A.J.A.C.

Trong giấy ghi chương trình nghị sự có một khoản:

«Tìm những phương-pháp «tranh đấu để cải thiện cảnh sanh «hoạt cho đoàn thể anh em viết «nhật-trình thuê.»

Đó là một buổi hội họp có quan hệ đến cuộc đời vất vả lao lực của anh em, nên cố nhiên ai nấy đều sốt sắng tới đủ mặt. Có anh Bùi-thế-Mỹ lại có cả các anh Tế-Xuyên, J. B. Đông. Mấy ông chủ hôm ấy biết đều, không ông nào léo léo khuấy rầy.

Vừa gần đủ mặt thì anh Nguyễn Văn-Thời khò hời:

— Vô-khắc-Thiệu mới từ chức mà anh em đã vội hội họp nhau để mừng.. Thiệt là ác đức!

Tiếng cười nổi lên vui vẻ và nếu có Vô-khắc-Thiệu, chắc anh ta cũng cười.

Anh em đồng lòng cử anh Lan-Đình ngồi ghế chủ tịch, anh J. B. Đông ghế thư ký và hai anh Viên-Hoành, Văn-Trình ngồi ghế thị sự.

Cũng nên nói rằng buổi hội họp này nó có phần phát một không khí lao khổ, nên anh em thấy đều trịnh-trọng, nghiêm trang. Lúc cần phải tự biạ-vực lấy quyền lợi mình, cuộc đời một tấn phát. Báo in thêm,

mình, anh em viết báo cũng có dư đức-tính để làm nổi!

Anh chủ tịch chầm rãi nói trong yên lặng:

— Một số anh em đã nghĩ đến tình cảnh chung, cái tình cảnh khó khăn và có thể nói là khổ nạn của đoàn thể viết báo muốn chúng mình, hiện năm bên sự phát đạt của nghề nghiệp, mà triệu tập nhau lại đây để nghĩ cách cải thiện cách sinh hoạt hằng ngày cho khá hơn lên. Thì bây giờ anh em ai có ý kiến gì cứ việc đưa ra rồi chúng ta sẽ quyết nghị.

Anh Hiền-Sĩ trong hàng ghế nhảy ra xin nói: —Đã lâu lắm rồi, anh em viết

nhật trình muốn bị bóc lột mà không dám kêu ca, tuy trên mặt báo hằng ngày, chúng ta vẫn mạnh bạo ủng hộ những cuộc tranh đấu của thợ thuyền. Nay tình thế đã đổi. Tự do báo chí đã có sau khi nghề báo một ngày một tấn phát. Báo in thêm,

quảng cáo lấy mất. Người làm công nhìn thấy sự phát đạt ấy mà chẳng được chủ nhà sốt cho chút đỉnh. Hề có xin tăng lương một mình thì chủ bằm đuôi, vì khi nào cũng có một người nào đứng ngoài để chờ vô thay thế ở ghế của mình với một điều-kiện hết sức dễ tợn cũng chịu.

Chắc có ý khen thăm anh Hoa-Đường nhìn anh Tế-Xuyên, anh Tế-Xuyên nhìn J.B. Đông. Cả ba đều nhìn Hiền Sĩ.

☐

Giữa lúc ấy có người đi vào. anh em quay mặt nhìn thì đó là anh Nguyễn - văn - Sinh vừa ở ngoài mưa nên ướt áo, trông rất thể lương. Có người nói:

—Đó, đời làm nhật trình! Không có nổi số tiền đi xe kéo!

Vụ Công - Minh bị ông chủ báo Điện-Tin đuổi lại được anh em đưa ra trên thăm. Nghe kể chuyện rầy rắt cả ai nấy đều bất bình. Đợi của người viết báo không có gì bảo đảm cả, người ta không thích là người ta cho về... Mà ông-Minh số dĩ bị đuổi vì anh ta muốn cho ra một tờ tuần báo.

Có bạn muốn anh Mỹ nói rõ ràng cho anh em nghe về chuyện anh Công Minh ra khỏi tòa soạn Điện-Tin.

Anh Mỹ nói:

— Tôi khi nào cũng dám bình vực anh em đồng sự dầu có phải thiệt đến quyền lợi của tôi. Câu chuyện bạn Công Minh bên trong còn lắm ẩn tình sự xua đuổi ấy nó có cái nguyên nhơn từ hai năm trước. Đến bây giờ gặp dịp thì lại bùng ra, không có gì lạ.

Đều cần nhất (văn anh Mỹ



PHỔNG-SỰ-VIÊN. — Tôi đi điều tra vụ dân đói mà chính ở nhà tôi cũng hết gạo mấy bữa nay!..

(nói) là chúng ta nên lập đoàn thể để trừ những quân lớn lỏi nó phá hoại công cuộc tranh đấu của chúng ta.

Nói câu sau này, anh Bùi-thế-Mỹ dăng từ tiếng làm chon nhiều người nhọt nhọt, tự soát mình xem có phải mình là cái đích

không? Còn những kẻ trong sạch thì nhìn nhau hiểu ý!

Đến lượt anh Văn-Trình:

— Bởi vậy mình phải làm sao cho chủ họ trọng, cho chủ họ hiểu rằng chính chúng mình đây này, là những kẻ đã tạo ra tờ báo.

Giữa lúc ấy thì anh Nguyễn-thế-Paông đến. Mặt anh xanh dờn, mà anh hóp vào. Tay lại cầm thang thuốc: vừa bỏ ở hiệu về. Cũng rồi anh đều tỏ cáo rằng anh đau. Có người nói:

— Thiệt là một tài liệu sống để trình lên cử-tọa!

Anh Tế-Xuyên nói:

— Mỗi lần có cuộc vận động xin tăng lương thì có một thiếu số tiền lớn đứng chờ hồ đề nhảy vô làm với một đồng lương thấp hơn. Vậy cần phải có liên hiệp hành động mới mong tranh đấu có kết quả.

Có người lấy làm lạ sao bạn Tế-Xuyên lại nói được câu ấy.

Anh Lư-sanh-Hạ nói những lý thuyết làm cho cử tọa hơi khổ tâm với nhữn: danh từ cách mạng của anh ta. Theo anh, phải tranh đấu cho triệt để, phải hành động cho triệt để.

Với anh Nguyễn-văn-Trần lại khác. Anh này muốn có sự «lao tư thỏa hợp». Ý kiến của anh là ý kiến của phái Đệ-tam. Hai người toan cãi nhau để bình vực lý thuyết mình thì anh chủ tịch cho hay rằng ở đây chưa phải nơi để thu xếp một cuộc tranh biện về đảng phái.

Tôi đã quên nói rằng anh Hạnh có xô đến cả «Biện chứng pháp». Tiếc sao hôm nay không có anh Phan-văn-Hùm!

Lần lượt, anh Thời và anh Lư-sanh-Hạnh nói đến tình cảnh của anh em phóng viên, sự lao lực của họ, nỗi khổ nhục của họ làm cho ai nấy đều rầu rầu tự nghĩ đến số phận mình, nghĩ đến cái ngày mai không bảo đảm.

Anh Thời muốn định đồng lương tối thiểu cho phóng viên là 70 đồng. Anh Lương cải lại làm anh chủ tịch phải nói cái câu hay hay này:

— Il y a reporter et reporter.

Lúc ấy, có một người mà chúng tôi chưa hề biết, ghi tên xin nói. Hỏi ra mới biết anh ta là Bùi-công-Văn và là thư ký riêng của ông chủ-nhiệm Nguyễn-bảo-Toàn. Anh ta xin nói bằng tiếng Pháp vì tiếng annam anh nói... không rành.

Anh ta nói gì, rốt cuộc không ai hiểu anh muốn nói gì cả. Nhưng cái đó vẫn không cấm anh ta ngồi xuống một cách tự đắc. Cuộc nhóm nào cũng có một trò cười cho cử-tọa khỏi buồn ngủ.

Đến chừng ấy anh bạn Huỳnh-hoài-Lạc mới lù lù đi vào. Dầu cho đến trễ mà có đến, anh Lạc cũng đã là người can đảm lắm rồi.

☐

Thấy cử tọa có người muốn ra về, anh Văn-Trình nói:

Nữ-quyền? — 15 —



— Minh vẫn nhứt định chữ trương nữ quyền độc lập?
— Phải! Tôi quyết vận-động tất cả chị em thoát ly đờn ông, không cần dựa nương bóng họ mà sống!

A Monsieur

H. H. A. AMIL

PROFESSEUR

N° 164 rue Mac-Mahon. — SAIGON

Kính ông,

Tôi xin công nhận rằng: Monsieur professeur H. H. A. Amil 164 rue Mac-Mahon Saigon, là ông thầy coi tay mẫu nhiệm giới hạng nhất, nói đâu có đó, chẳng sai.

Và là người thầy biết giúp giùm cho ai là kẻ khổ tâm trong đường tình ái.

Chính tôi là kẻ đã mang ơn ông đặc đường chỉ nẻo, đều gặp mọi đều hạnh phúc.

Nên đứng ra bố cáo cho hết thầy chị em được hay, ai có tâm sự chi, mau mau đến nhờ ông thì được như ý nguyện.

Melle JEANNETTE TÂM MYTHO

— Tiến hành công việc đi một lần cho xong dần có phải tốn năm ba giờ cũng vậy.

Trời ơi! Anh Văn-Trình làm như người chưa hề biết đến sự khó tính của nàng Phù-Dang đối với rất nhiều anh em!

Rốt cuộc anh em quyết định: Phóng-viên đồng lương tối thiểu là 70 đồng.

Bình bút 100 đồng

Chữ bút 120 đồng.

Nếu chữ không chịu thì làm «reo», ngồi khoanh tay. Các anh em khác phải ủng hộ công cuộc tranh đấu ấy bằng cách ngăn cản một thiếu số khổ nạn tràn vào để cướp số làm.

Và cử một đoàn đại-biểu gồm có Bùi-thế-Mỹ, Văn-Trình, J. B. Đông và Nguyễn-văn-Thời đi đến yết-kiến các ông chủ sau khi đã đưa thơ đến cho họ biết sự quyết nghị của toàn thể anh em viết nhật-trình. Nếu có thể thì mời các ông chủ đến một buổi hội họp có đủ mặt anh em để «nói chuyện».

Đến 7 giờ rưỡi anh em giải tán.

Phóng-viên của MAI

Những bộ Âu - phục
cắt, may đúng kiểu
đều có ký tên:

PARFAIT COUPEUR

79, Boulevard Charner, Saigon

Tiệm mới tổ chức lại rất mỹ
quan có nhiều hàng mới,
lạ, chưa đâu có, quý ngài
không nên bỏ qua một dịp tốt

TIN VĂN THÉ THÁO

Ban trị-sự mới năm 1938-39 của Hội U. V. C.

Hội-trưởng danh dự: { M. Bec
M. Weil
Hội trưởng: M. Seurin
Phó Hội-trưởng: M. Tr.-v-Kiem
Tổng Thư ký: M. Dallay
Phó Thư-ký: M. Công-Minh
Chánh thủ-quỹ: M. Garance
Phó thủ-quỹ: M. Vành
Cố-vấn chuyên-môn: M. Michaud
Cố-vấn: Pétruluzzi, Laguioni,
Giác.

ĐÊM thứ năm rồi Tổng-cuộc xe đạp nhóm lại để bàn bạc những cuộc đua trong vòng vườn ông-Thượng trong ngày lễ Đính-chiến tới đây.

Lễ này năm nay sẽ cử hành long trọng hơn những năm về trước.

Cho nên cuộc vui cũng có tới hai ngày 11 và 12 Novembre.

Ủy-ban coi sóc việc lễ bỏ ra 400 đồng bạc cho Tổng-cuộc xe đạp để tổ chức tới hai ngày đua.

Cứ theo chúng tôi biết, trong lúc viết bài này thì Tổng-cuộc sẽ tổ chức nhiều cuộc đua xem không mản nhãn.

Đại khái như mỗi vòng đều mỗi có rút người về nhứt nhì đều có thưởng, như vậy cho tới hết số vòng thì thôi.

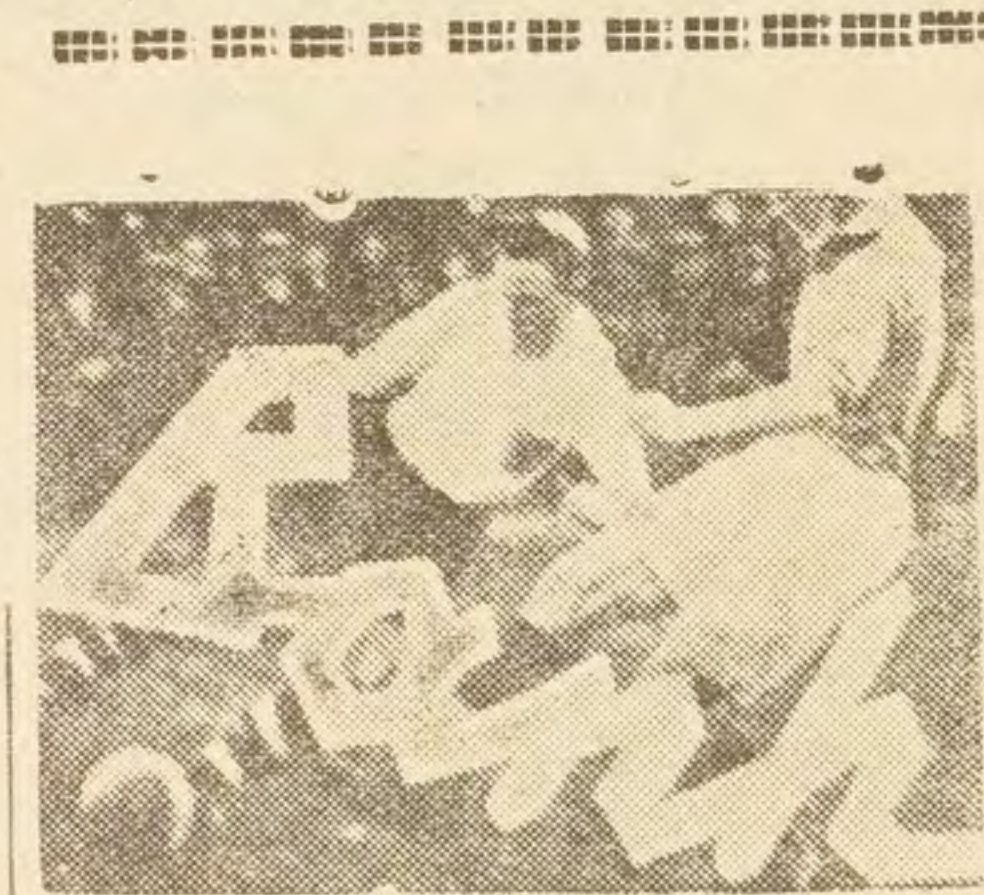
Và muốn tránh sự thối chí ngã lòng của những cua - rơ bị bắt ở tốp sau, Tổng - cuộc định đặt phần thưởng riêng cho người về nhứt nhì tốp sau nữa.

Đó là nơi về cuộc đua rút mồi, vòng của hạng tài tử và nhà nghề.

Tổng-cuộc lại còn cho chạy kiểu rượt bắt tình giờ từng é-kíp, và kiểu nổi hơi nửa (course à l'américaine).

Đến như cuộc đua vòng quanh Biển-bồ thì hình như chẳng có cua-rơ nào ở Nam-kỳ dự tranh cả. Cái đó rất dễ hiểu là anh em thấy sao cuộc đua tổ chức thì lớn lao như vậy, nhưng sự lo sắp đặt ngồi nghĩ cho cua - rơ lười thôi quá.

Không phải muốn xúi chuyến không tốt cho anh em chớ theo chúng tôi thì cua-rơ Nam-kỳ cũng nên giữ thể-thống một chút. Ta không nên vì một giải thưởng 100 đồng bạc hạng nhứt đó mà hi-sanh làm gì. Ở dưới này há chẳng có cuộc đua xứng đáng cho anh em chạy chơi sao.



TỔNG CUỘC TÂY

Ngày chúa nhật 23-10-38

SAN LAREYNIERE
15h. Auto-Hall — Thudamot
16h. 1/4 Police A — Stella A

SAN STADE RENAUL
Electro B — U. S. Cholonnaise
Stade militaire — Etoile du Sud

SAN MYTHO
Jean Comte — Mytho

SAN B.I.S.
15h. Auto-Hall B — La Licorne
16h. 1/4 Port de commerce — B.I.S

SAN STELLA
Annhon A — Stella B
Cercle Sportif — Electro A

SAN R.T.A.
Baader — Av. Biênhoa
Saigon Spt. — Distamy

SAN CAY QUEO
Cay Queo — Phu-Hoa

SAN DONG-CHI
Dong Chi A — Electro C.

SAN PHU-HOA
A.S. Journal — F.A.C.I
Thanh-Tân — E. Phu-nhuan B

SAN ANNHON
Dong-Hoa — Annhon B

SAN THUDAMOT
J. S. Thudamot — Chi-hoa

SAN THUDUC
Lac-Hông — Cho-dau

SAN HIEPHOA
Hiệp-Hoa — C. Sportif B

SAN DAUTIENTG
Dong-chi B. — Dautientg

SAN PORT COMMERCE
Anloi — P. Commerce B
Police B — E. Phunhuan

SAN PHU-HOA
A.S. Journal — F.A.C.I
Thanh-Tân — E. Phu-nhuan B

SAN ANNHON
Dong-Hoa — Annhon B

SAN THUDAMOT
J. S. Thudamot — Chi-hoa

SAN THUDUC
Lac-Hông — Cho-dau

SAN HIEPHOA
Hiệp-Hoa — C. Sportif B

SAN DAUTIENTG
Dong-chi B. — Dautientg

SAN PORT COMMERCE
Anloi — P. Commerce B
Police B — E. Phunhuan

SAN PHU-HOA
A.S. Journal — F.A.C.I
Thanh-Tân — E. Phu-nhuan B

SAN ANNHON
Dong-Hoa — Annhon B

SAN THUDAMOT
J. S. Thudamot — Chi-hoa

SAN THUDUC
Lac-Hông — Cho-dau

SAN HIEPHOA
Hiệp-Hoa — C. Sportif B

SAN DAUTIENTG
Dong-chi B. — Dautientg

THI TRƯỜNG TIÊU TỨC

Giá lúa

Ngày 21 Octobre 1938 theo giá
lúa ở các nhà máy Cholon bán
nguyên bao 68 ki-lô.
Lúa thượng hạng : 5,18—5,22
Lúa hạng nhứt : 5,04—5,08
Lúa h. nhì 40% Japon 4,85—4,89
Lúa h. nhì 50/55% Java 4,75—4,79
Lúa thượng dùng 4,38—4,42

Giá bạc

Taux Officiel 10f.00
Banque de l'Indochine 10.00
Banque Franco-Chinoise 10.00
Honkong et Shanghai 10.00
Chartered Bank 10.00

Giá đồng bạc cũ

Ngày 20 Octobre 1938 1\$15 1/2
Bấp

Giá gạo

Ngày 21 Octobre 1938 bán luo
bao 60 k. 700.
Gạo số 1 25 % tấm 7,13—7,17
Gạo số 2 40 % tấm 6,63—6,67
Gạo số 3 50/55 % tấm 6,33—5,37
Gạo lúc 5 % lúa 5,50—5,54
Tấm số 1, số 2 5,70—5,74
Tấm số 3 5,13—5,17
Cám trắng 3,28—3,22
Cám lúc 2,25—2,35

Đồ mồi 100 k. 7,88—7,85
Trắng (không định giá)

Dừa khô

Dừa khô Saigon 100 k. 13,90

Đường

Đường cát trắng 100k. 27,00

Giá cao-su

Saigon 17-10-35 1\$, 30 le kilo
Paris 17-10-38 cpt. 15 fr. 15 v. le k.
Londres 19-10-38 cpt. 8d 1/26pv.v.
Singapore 19-10-38 cpt. S G 0,29
New-york 19-10-38 cpt. U.S. 16,p91

Heo

Mỗi 100 ki-lô 32,00—35,00



Sáng lập đã 10 năm và đã làm đòn cho những thầy đòn có tiếng
như : Giáo Tiên, Ba Phó, Chon, Ba Nén, Kéo, Cậy, Ky, Chắt v. v.

HỌC NỮ-CÔNG...

... Với trường thực-nghiệp : TÂN-NỮ-HỌC-ĐƯỜNG
n° 1, 2 et 3, Rue du Grand Couronné (gần ga Nancy) Cho-
quan, chị em đồng công nhận là học rất đáng tiền vì trường
dạy kỹ lưỡng, thành thật, học mau khéo giỏi về các khoa :
thêu, may, cắt, thắt, dệt, ép, bánh mứt, nấu ăn v.v., rứt
là về khoa : Bắc trắng, Bắc màu, Mứt bóng, bóng đường
nắn, bóng đường rê kiểu Gocong, thì được tất cả chị em
hoan nghinh, cho là tụi nhượn, sắc sảo, khéo hơn hết.
Dạy nắn và rê nhiều kiểu như Hồ-văn, Bát kiết, mặt võng,
tàng ong, các thứ bông hoa, điều thú mới lạ, trông rất tĩ-
mĩ, dễ thương. Chị em nên hỏi học bao hết các khoa này
để mai sau có dịp tốt giúp ích cho gia-đình và thì thổ tài-
khéo hay của mình trong những đám cưới, xin của chị em
bạn gái.

Trường có cho học bổng, viết thơ thương lượng. Hỏi
điều-lệ học xin dính tem trả lời và để theo địa chỉ trên đây.

Madame

Tiương van-Huân
200, rue d'Espagne. — SAIGON

BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU

REN, CHỈ LAINE (Gửi contre remboursement)

Bán máy xay lúa gạo

Trừ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ
phụ thuộc như bàn găng, cối lúc, cối trắng, cối chà có
quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù dãi v.v. Đại-lý
nhiều hiệu máy chạy dầu cặng, máy chạm trấu và đã ráp
nhiều nhà máy được kết quả mỹ-mãng.

ÉTABLISSEMENTS
21, BD GALLIÉNI
(TÉL. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH

SUỐT cả Đông-Dương chỉ có một tờ học báo về bậc tiểu-học
(cycle primaire):

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

là tờ học-báo soạn riêng cho nam-nữ học sinh lớp nhứt và 2
lớp nhì các trường Pháp-Việt ở Đông-Dương.

Các bạn muốn luyện Pháp-văn cho mau giỏi và muốn đi
thi C.E.P.C.I. chắc chắn được đậu thì không có một tờ học-báo
nào giúp ích các bạn tốt bằng tờ:

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

của nhà in Mai-Linh Hanoi, Haiphong, Saigon xuất-bản đã được
2 năm nay.

Về niên học 1937-1938 báo

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

vì thêm bài, thêm tranh nên bán 5 xu một số và một
năm 2, \$50. Nhưng bạn nào mua báo trả tiền ngay trước
ngày 15 Octobre 1938 vẫn được hưởng giá cũ 1 p.80 một năm

Về niên học 1937-1938 báo

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

đã đóng xong thành bộ gáy-da, mạ chữ vàng, dày ngót 2.000 trang
có 1.764 bài, bán giá đặc-biệt 3 p.00. Ở xa thêm 0p. 50 cước gửi.

Thơ và mandat mua báo gửi về.

Nhà in Mai-Linh, 57, Phúc-kien Hanoi

hTơ mua báo không có tiền xin miễn gửi và trả lời.



Ái muốn biết những cái bí-ẩn của đời mình
thì xin viết tên, tuổi và chữ ký hoặc tự tay gạch
ba đường mực gửi cho Mme NGUYỄN-THỊ
NGUYỆT-TIÊN n° 191, rue Frères Louis
Saigon kèm theo mandat 1p.00 (coi 2 năm),
3p.00 (coi suốt đời). Trong 7 ngày sẽ có thơ
trả lời và bản số (không mandat không trả lời).
Có tiếp khách tại nhà và nhận dạy khoa
thời-miền.

NGUYỄN-THỊ NGUYỆT-TIÊN
Nữ giáo-sư chuyên dạy khoa thời-miền. Nữ
tiên-tri coi tướng số đoán vận mạng theo
khoa-học mới

Xacat, le 27 Avril 1938

Kính chào cô.

Tôi có tiếp cận bản số của cô đoán cho
tôi... Tôi rất khâm phục tài nghệ của cô...
Cuộc đời, thân thể, sự nghiệp, tình duyên, sự
tho, yêu và tiền của của đời tôi từ nhỏ tới 35
tuổi thiệt đúng in như lời cô đoán mà trong
mấy tháng đây tôi cũng gặp đủ cảnh ngộ y như
lời tiên đoán của cô. Xin cảm ơn cô. Kính
chào cô đáng vạn an.

M. NGUYỄN-BÁ MƯỜI
Surveillant général des
Plantations de Xacat

Cô Nguyễn-thị Nguyệt-Tiên

Thuốc trị bệnh ĐAU THẬN đại tài hiệu Nhân Mai

Chứng đau thận sanh ra phần nhiều bởi sắc
dục vô độ, nên khí suy huyết kém, mất lờ tai
điếc, đau lưng mỏi gối, mình mẩy ồm nhồm
hay đáí đêm, cùng là xón đáí. Hoặc bởi làm
việc mệt nhọc, ăn uống không tiêu, tay chân
nhức mỏi, trong bụng hồi hộp chán v.v. mặt
mày. Xin nhớ dùng thuốc bổ thận hiệu
NHANH MAI Uống một tuần thì thấy sự linh
nghiệm phi thường, tình khi đầy đủ, đám cam
đoan không hay trả tiền lại và thường các tởn
phí. Vì trước khi tôi đau thận cả năm, chạy đủ
phương không hết sau nhờ thuốc này hết bệnh
tôi mới mua toa bảo chế bán ra, ai dùng rồi
cũng khen tặng vô cùng linh nghiệm. Giá mỗi
ve 0p.50. Do nơi Nguyễn-văn-Lượng Boite postale
n° 336 Saigon, trừ bán rất nhiều nơi tiệm có
Nguyễn-thị-Kính ở góc Chợ mới Saigon.

Mua lẻ do nơi các Đại lý. 0p.50

Hạn chế thuốc Bắc

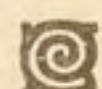
Với những cái ca này, ngoài ra cái lẽ thầy dở làm càn rồi, còn có hai lẽ:

1' - Tại bệnh-nhơn ham rẻ, không dám rước thầy hay, sợ e tốn tiền, rồi chỉ bằng theo lời rao tiếng đồn, bả thuốc bả-chế nào cũng mua uống đại:

2' - Tại nhà nước quá khoan dung, không kiểm xét kỹ lưỡng tài nghệ của kẻ xin làm thuốc rồi hãy phát cho văn-bằng và cho lãnh bài sanh-y. Thành ra bất cứ ai cũng được quyền làm thuốc chế thuốc, rao bán tứ tung.

Như vậy tài gì không có người làm thuốc chắt oan? Rồi thì thừa kiện kêu ca, làm rộn cho nhà chuyên trách nhiều lần quá, tự nhiên các ông phải phát điên lên, tìm cách hạn chế. Lớp thì vì « đạo ố đạo », người ta phao vu lên rằng thuốc bắc thuốc nam chết người. Kỳ thật là thuốc văn-minh kia, nếu rủi ro cầu thả, chế hóa lồi thối, cũng có nhiều lúc giết người vậy, chứ phải không sao?

Nếu chỉ vì có một lẽ mới nói đó mà hạn chế thuốc bắc có chất độc thì là sự lầm to. Sự lầm ấy sẽ có ảnh-hưởng di-hại rất lớn đến dân-sanh, đến tặt bệnh, đến kinh-tế lý-tài cho phần đông nhơn-dân xứ này cho mà coi.



Lẽ thường, « trời sanh voi phải sanh cỏ » huống chi sanh ra loài người ta, bắt

cứ ở đâu cũng có vật-thực để nuôi sống, được-vị để trị bệnh ở đó. Thì giống mọi ở núi cao rừng rậm kia, có mấy văn-minh hóa-học mà nó cũng có y-thuật riêng, nửa là giống người Việt-nam chúng tôi đây vốn có văn-hóa, có y-thuật bao nhiêu đời.

Nhà nước Bảo-hộ thương dân, quyết không nên thi hành hạn chế thuốc bắc có chất độc; tuy là hạn chế có ít vị độc, nhưng không khác gì làm cho tiêu diệt cả y-thuật tổ truyền của nước Nam đi.

Nghề làm thuốc cũng như dụng binh. Ông tướng phải có hộ-hạ, có tham-mưu, có gián-diệp, có khí-giới môn nọ môn kia mới đánh giặc được. Cũng như làm thuốc dùng được-vị phải có quân thần tá-sứ, dữ lành tương chế, mới thành ra được phương diệu-dược, chữa bệnh mau lành. Lại có thể ví nghề làm thuốc như chánh-trị, phải có nhu có cương, có thưởng có phạt. Thuốc độc mới trừ được lũ vi-trùng độc, còn thuốc có tánh quân bình chỉ riêng để bổ các bệnh hư, chứ đem ra trừng-trị lũ vi-trùng thì vô hiệu.

Bởi vậy làm thuốc mà cấm dùng các vị độc, thì đến thuốc văn-minh khoa-học cũng không còn phải là thuốc nữa, chẳng riêng thuốc bắc mà thôi.

Tốt hơn, chánh-phủ bỏ hẳn cái dự-án hạn chế mà thực hành cải cách những khoản theo ngu-kiến chúng tôi bực bực sau đây.

Được dùng kỹ - sư hóa - học người Pháp hay Tàu, để chế-luyện thuốc và dạy học-sanh. Lại được mua các nguyên liệu và cơ-khi cần dùng để bào chế thuốc.

6' - Trường y-học đó có quyền cấp phát văn-bằng làm thuốc cho những người học đã thành tài.

7' - Hội y-sĩ Annam hay là người học thành tài ở y-học-đường nói trên đây có quyền lập nhà thương dưới quyền kiểm xét của sở y-tế nhà nước.

8' - Kể từ ngày trường y-học Viễn-đông thành lập, ng-ại trừ các cựu y-sĩ đã được chánh-phủ cho phép làm thuốc rồi, nếu thầy thuốc nào mới ra, buộc phải có bằng cấp của trường Y-học và sở Y-tế nhà nước chứng nhận.

9' - Phạm những phương thuốc gia truyền mới phát hành trong xứ, đều buộc phải công bố các vị và cách chế-hóa, do viện Dược-vật Hóa-nghiệm phân chất hẳn hoi thì mới được bán.

10' - Chánh - phủ định ra những luật-lệ và quy - định cho mỗi vị y-sĩ Annam phải theo.

Nếu ai phạm lỗi thì bị pháp luật trừng trị cổ nhiên, lại buộc phải giải nghiệp trọn đời nữa.

Saigon 18 Octobre 38

Một nhóm dân chúng quen dùng thuốc Bắc

Một món thuốc tiên

AI HƠ?

mà uống thử thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA-BỮU-ĐƯỜNG
N° 90, Tổng-đốc-Phường
CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khoẻ khoắn.

SÁCH CĂN ÍCH

Ấy là bộ « DÂN LUẬT NAM KỲ » căn kíp cho mỗi gia-đình dân Nam-Kỳ, Hanoi, Hải-phòng và Tourane, có lời tựa khen tặng của trạng sư Trịnh đình Thảo, được lời khen ngợi khuyến khích của quan Thống-đốc, vị chủ tịch Quận-hạt nghị-viện, quan Đốc lý Saigon, vị trạng-sư như quý ông Kim, Những v.v., các vị quân hạt nghị-viện như quý ông Dược, De Lachevrotière v. v. Chỉ đủ mọi vấn-đề thuật về « người » (thộ tịch, việc đi xa, chỗ trú cư, việc cha con, việc vợ chồng việc giá thú, việc ly hôn, v. v. và tài sản « quyền sở hữu chủ và các quyền khác, việc di-sản, việc chúc thư việc khế ước và nghĩa vụ v. v. » rất đúng với Pháp luật và án lệ đương hành. In kỹ nhĩ tại nhà in tây Testelin rất khéo có bộ chữ rất châu đáo. Mặc dầu giá g-ây và giá in giá bời, bộ sách DÂN LUẬT NAM-KỲ trên 300 trang mà chỉ bán 1p.20, cước 0p.10. Xin chư tôn hãy gởi thư mua ngay nơi tác giả kèm mandat giá tiền theo. Số in ít lắm, chậm l-ước thì không có sách, mất một cái địa-bản chỉ nam quý vô giá của gia đình Mau gởi mua nơi tác giả: ông PHAN-VĂN-THIỆT, Cử Nhơn - Luật, Pháp-Luật Cổ-văn, N° 43 Rue Aviateur Garros à Saigon.

Mỗi lần hỏi một việc tại Phòng-vấn ông Phan-van-Thiệt tốn 5 đồng, ngoài ra có cần làm đơn, trạng, lý-đoán v. v. thì tốn thêm từ 10 cho tới 100 trăm tùy việc khó dễ.

□ TẬN TÂM VÀ KÍN NIỆM □

Thơ tín

Kính cùng các Ngài.

Tôi cho gởi sách « DÂN-LUẬT NAM-KỲ » đến quý ngài mấy bữa nay, nếu vi nào chưa nhận được sách ấy, xin nói giùm cho tôi hay, để coi sổ sách lại, vì có sự thay đổi thơ ký, tôi e có việc chậm trễ nên có tin này, xin quý ngài lưu tâm. Trân trọng cảm ơn.

PHAN-VĂN-THIỆT
Cử-Nhơn-Luật

số 43 rue Garros - SAIGON -

Tin buồn

Hôm ngày 13 Octobre 1938, tôi vừa đăng tin chẳng lành rằng cụ hiền mẫu của ông Lê-công-Khanh kỹ- sư ở Bình-thành-tây (Lấp-vò) đã tạ thế. Bà hưởng thọ 76 tuổi. Vì đang xa xuôi và bị phận sự buộc ràng thành ra không có thì giờ đến chia buồn cùng ông, nên tôi có đôi lời thành thật cầu chúc cho hương hồn bà được an giấc ngàn thu và xin chia buồn cùng tang quyến.

Võ-v. ROT

Quý ngài muốn mua
đàn GUITARE và
MANDOLINE kêu
và đẹp, xin mời lại:

HARMONIA

23, RUE SABOURAIN - SAIGON

Đặc-biệt, giá phải chăng:

XIN CAM ĐOAN THIẾT KẾ,
ĐÃ ĐƯỢC CÁC THẦY ĐÓN
ĐỀU CÔNG NHẬN, CÓ THẦY
ĐÓN Ở RẠCH-GIA

— DẠY TẠI TIỆM —



◆ PHU-LUU ◆
PHẠM-VĂN-VIÊN (PROPRIÉTAIRE)

Hãng chế tạo quốc kiều hiệu Phu-Luu-Đại-lý giầy tân thời Hanoi và bốp dăm của các vị hoa-khôi — Bán đủ các thứ hàng tạp hóa Bắc-kỳ — Valises — Cartables — Thuốc Lào Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lục-tinh BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bản tiệm đứng vững trên đường thương-mại trong bấy nhiêu lâu, bản tiệm rất cảm ơn, nay bản tiệm xin báo cáo để quý thân chủ được rõ là bản tiệm đã khai trương thêm một chi nhánh ở tại Cần-thơ. Vậy quý ngài ở miệt hậu giang muốn mua chi xin thương lượng với người quản-lý của bản tiệm ở tại Cần-thơ hay viết thư thẳng cho hãng chánh chúng tôi ở Saigon cũng vậy.

Nay kính cáo.

26, rue Marché -:- CANTHO — 106-111, rue Lagrandière -:- SAIGON

WIGO... WIGO... WIGO...

DYNAMO — BÈN — BÓNG ĐỤC
của người Đức quốc chế tạo dùng về xe máy

Appareils d'éclairage pour bicyclettes



SÁNG LẬU

ÊM AI

BÈN BỈ

ĐẸP ĐẸ

hơn các hiệu khác

Xin nài cho được hiệu
WIGO ở các nhà bán
xe máy trong Đông-dương
và có trữ bán tại Đại-lý
độc-quyền:

NGUYỄN-KỲ-XƯƠNG 61, Bd Gallieni và 4-6, Passage Bourdais -:- Saigon

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THAI-PHONG

72% dầu -- 186 Quai de Belgique -:- Saigon

Ông Khanh-Son ngoài Bắc

Một nhà tiên tri coi sô mạng



Nói mười trúng tám (chỉ có thánh thần mới nói được hoàn toàn cả mười thôi). Bà con trong Nam ta nếu đã từng mất tiền coi nhiều thầy mà chưa được ý thì mau biến thơ cho ông Khanh Son — 36 Jambert Haroi.

Nhiều ông thầy chỉ nói môi mép rằng: Có thể bảo cho ta biết được con số mà mua giấy cặng trúng số bạc lớn, hãy hỏi ông thầy ấy sao chẳng tìm cách mua cho mình trước để có nhà lầu xe hơi, và chỉ mà phải ngồi làm nghề này.

Lại còn có thầy mang phép mầu mán làm mê hoặc lòng người, định pha sự dị-đoan vào với khoa học văn minh sao đáng.

Nay bà con ta hãy gói tuồng chữ ký, hoặc viết tên họ, tuổi (tuổi ta cũng được) kèm ngân-phiếu 9 các làm bút-phí trong năm hôm sẽ nhận được quy-kỳ cần-tắc.

KHANH-SON
N° 36, RUE JAMBERT, HANOI

Nếu chẳng biết viết thì cần cho biết ngày sinh tháng đẻ và tên tuổi cũng được
(Xin gửi thơ báo đảm hay là muốn trả tiền bằng có lại càng tiện)

Tuyệt vọng

Trường thiên tiểu-thuyết của PUCHO

(TIẾP THEO SỐ BÁO 56)

Lúc ấy chú Hương-quán kinh đáo, Mãng ngồi ru-rú, nín hơi, không rời, chú chưa kịp trở bộ thì đã bị Mãng vỗ cho một cú ngửa, làm cho anh không kịp suy ngang bằng họng. Với sức khỏe không tồi tại sao có Kim-Huê cái thoi của anh không thua gì người trong bụi rậm, anh đoán cây búa sắt, không trúng thì thôi biết đương lúc anh bị người ta chớ đã trúng thì cái búa của chú hương thế nào cũng xiêu. Chú hương bật ngửa, vênh cặp ngành trê lên trời, không còn la được một tiếng.

Thủ-đoan của Mãng thoát thân lấy văn-chương thuật ra có hơi vui thú gì! Người anh hùng đóng dài một chút, chớ chỉ lúc không làm chuyện ích kỷ hèn ấy ai được mục kích thì thấy nhát ấy được.

Đúng nhìn hai người thay mặt pháp luật năm ngựa ngang dưới mắt, Mãng lấy làm bối rối, nhưng không lẽ đứng đó mãi tới. Người chạy trước là chú sao, anh phải tìm đường lẩn thoát.

Mãng lỏ giò chạy nước lớn như ngựa đua gần tới mức ăn thua. Vừa tới mé rừng, anh nghe vắng vắng tiếng tu-bít thối, anh không biết số người vây phục là bao nhiêu, có đều cần nhút là anh phải chạy như biển mới mong thoát khỏi. Nhưng cái tên Kim-Huê thoáng qua trong óc anh rồi một cái mãnh lực vô hình tri căng anh lại, không cho anh chạy. Mau mau nép mình vô bụi rậm, kiếm một chỗ kín

thở của Kim-Huê, mắt anh thấy trở lại cái gương mặt đầy đầy nước mắt, thì quả tim của anh đã ra lệnh không cho anh ra nấp mình và khuyên dạy họ óc của anh phải toan tính cách nào để lo thoát thân rồi lo liệu mình oan cho Kim-Huê, như vậy mới xứng đáng làm một người tin cậy của cô.

Phải thoát thân mới được. Phải! nhưng thoát được rồi đi đâu?

Mãng lại nhớ đến ông Phán, nhớ đến lời căn dặn của ông. Anh lấy làm nghi ngại lắm! Anh nghi có phải tại người ấy mà Kim-Huê lọt vào bẫy không? Không! Nếu thật như vậy sao ông lại cho mình biết rằng tình thế của mình nguy hiểm, bảo mình phải cẩn thận, sao không chịu để làm em mà bắt mình?

Lạ! lạ thật!

Nếu ông không phải là một người có những tay vào vụ gài bẫy này, sao ông lại tiên kiến cái sự nguy hiểm được.

Mãng lại nhớ lời dặn cuối cùng của ông:

— Thầy nhớ về sớm, tôi đợi thầy trở về dùng cơm!

Nhớ đến lời dặn ấy, anh không còn nghi kỵ gì nữa, anh tính trở lại nhà ông Phán. Nhưng sự tính ấy lại thất vọng vì nó bị một cái ý-nghĩ quân-tử của anh đánh đổ:

— Không được! Việc của mình đã đổ bể, mình trở lại nhà người là gieo họa cho người.

Không còn hy vọng trở lại Long-hải nữa, anh như định tìm đường về Saigon.

Chỗ của Mãng ngồi núp thật

kín đáo đến nỗi có người quanh quẩn cách anh năm thước mà cũng không trông thấy. Nhưng biết rằng ngồi lâu không tiện, anh đợi người ta đi khuất rồi, anh mới nhẹ bước lòn lỏi theo mấy đám cây rậm đi ra đường cái, nhắm đường Bè-rí-a mà chạy.

Buồng cuong được vài chục bước, Mãng phải thẳng lại. Trước mặt anh, một chiếc xe hơi, chiếc xe hiệu Pho mà anh đã bỏ trong rừng bây giờ lại nằm dựa lề đường. Không phải chỉ có cái xe hơi làm cho anh dừng bước được, lúc ấy ở giữa đường một người tây bện đồ xi-vinh và một người lính an-nam đứng cản. Họ vừa trông thấy anh thì ra dấu bảo anh đứng lại. Túng thế cùng đường, Mãng xây mình trở lộn lại, người lính rước theo anh rất gấp.

Mãng vừa chạy ngang tới túp rừng, chỗ anh trốn ra khi này thì gặp chú cai, cùng hai người dân cũng vừa chun ra. Một người trong bọn lẹ tay buoi rồi nhắm ngay đầu Mãng đập xuống, nhưng cặp mắt của Mãng nó lẹ gấp hơn cái tay người ấy, anh đoán biết trước nên vừa chạy vừa né mình một cách khéo léo.

Mãng vẫn chạy, mấy người kia cũng tận lực rước theo.

Giữa lúc tan ngày, nếu cứ chạy mãi như thế này thì làm sao Mãng cũng bị bắt, đứng lại cự địch thì có chắc gì hạ nổi mấy mạng kia. Vừa chạy vừa toan tính mưu kế, anh ngoại đầu dòm chừng phía sau, thì thấy cả thấy là bốn người đương rượt theo anh. Chú cai nhờ cao giò chạy khá hơn mấy người kia, nên rước theo anh bên gót. Đương chạy ngon trớn vụt chốc Mãng đứng lại dùng miếng « hời mã thương » đưa một cú « địa-rét » làm chú cai hết phương né tránh đành chịu ôm mặt té giữa đường.

Phía sau hai người dân làng với người lính vẫn còn rượt chạy lúp xúp cách chỗ chú cai té cũng có năm mươi thước. Mãng đã đuổi giò nhưng cũng phải ráng chạy.

Tới khúc quẹo, anh ta được khuất mắt ba người kia một lúc anh dùng chon lại ngó chung quanh mình để kiểm một chỗ ẩn trú. Nhưng chỗ ấy không có bụi rậm như đoạn đường phía trên chỉ có một giầy villa cất dựa mé biển mà thôi. Nhanh lẹ, Mãng leo rào chun vô miếng vườn của cái villa đầu bia. Mãng vô đây là vì cái villa ấy chưa có ai

mượn ở, anh đoán biết được như thế cũng nhờ anh lấy cửa gỗ, cửa cái cửa sổ của nhà ấy đều đóng kín mít, mà kiến vật chung quanh cũng xơ xơ.

Trái với lúc nọ vô nhà của cô Kim-Huê ở đường Mac Mahon, lần này Mãng leo hàng rào, anh không rón rén, nhẹ bước, anh chạy đại ra phía sau nhà xô một cánh cửa mà chun vô. Tuy vậy Mãng cũng chưa lấy gì làm chắc ý, anh lập thể leo tuốt trên la-phong. Cái trần nhà ấy, hề cao ngời phải khum đầu, thế mà trong ấy họ lại chủa ngọn ngang đồ vật dụng, Mãng phải chen mình bò lết cực nhọc lắm, mới được ngồi yên. Minh nãy cửa anh phải bị nhiều chỗ trầy trụa rôm máu, anh không thiết đến, chỉ mừng vì được một chỗ ẩn thân.

Kéo một tấm ngói để mắt dòm ra ngoài đường. Mãng thám thính.

Ngay chỗ khúc quẹo thiên hạ cũng có gần hai mươi người, họ xao xự từng khóm từng đám, tiếng tu hit cũng vẫn còn thối vang tai, mấy người rượt Mãng hồi nãy đã tụ đến đủ mặt, có cả chú Hương-quán nữa. Người nào người nấy đều cổ đầu lù xù, có người lại ngó mong ngay chỗ anh dòm ra, mà chỉ chớ. Thấy vậy trông ngực của Mãng không còn nhịp nhàng gì nữa, nó đến nhung tung lộn xộn, anh không hiểu mấy người ấy có thấy anh ngồi trên trần nhà này không mà họ chỉ chớ như thế!

(Còn tiếp)

Quý ngài đã thầy chắc chắn

Sâm - Nhung Bô - Thận - Tinh

hiệu « ME CON » 1 ve Op. 60 trị đau lưng, mỏi mệt, di-tĩnh, mộng-tĩnh, huyết-tĩnh, đại-dâm, tinh-thần suy, sức lực kém.

Bô-Đào-Tiên chỉ khái lộ Công hiệu linh-nghiem thế nào?

Thi thứ thuốc hiệu « ME CON » 1 ve 1p.50 uống nhiều ngày trị ho lao trong ba thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn, mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn-toàn công-hiệu chắc chắn.

• Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG 130, rue de Paris—Cholon Téléphone N° 30.383

Mách giùm làm nghĩa cho ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao là bệnh mà dân tộc ta dễ mắc hơn hết. Ban sơ bệnh chỉ phát ra bằng ho gió, ho cảm, nhưng nếu lâu ngày không điều trị phôi yếu, vi-trùng ho lao (bacille de kock) hóa sanh ra từ chỗ phôi yếu. Chứng ấy người ho khan, rang tức cả ngực, khạc ra đàm trắng, xanh hoặc vàng, đôi khi khạc ra máu. Vậy ai lỡ mắc bệnh ấy, mà đã chạy cùng thầy Tây, Tàu, nhưng bệnh mình vẫn trơ trơ thì mau gửi thơ đến cầu phương thuốc gia truyền của ông TRINH-HẢI-LONG (nội tổ của ông đốc-học TRINH-VĂN-HẢO Saigon) để lại. Ở xa muốn có thuốc dùng gửi mandat 3p.50 thì có thuốc gửi lại. Thơ, mandat đề cho M. TRINH-VĂN-HẢO Directeur Ecole Villa n° 110 rue Vassoigne (Tân-định) :- SAIGON

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU “AU JAPON”

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN

RƯỢU BỔ MẠNH

NÉO - TONIO

Của Bác sĩ PÉRIÉ

Ăn ngon, Ngũ khỏe, Bổ sức, Vượng
thần, Trị rét, Ngừa Lao
Nam, Phụ, Lão, Ấu, đều dùng được.

Bán tại: PHARMACIE KIM-QUAN
90 Bonard SAIGON

Giúp người làm phước

Thuốc gia-truyền của danh-y
chuyên-môn đã cứu được cả
muôn người, bình ho lao, ho
khạc ra đàm trắng, xanh, vàng,
ho khức khắc, ra máu, đã dùng
đủ thuốc Tây-Nam không hết,
mau viết thư kèm mandat cho
M. TRINH-VĂN-TU Ancien Ins-
tituteur à Hiệp đức MYTHO sẽ
có thuốc uống lành bệnh.
Có thuốc 5 đồng và thứ 3p.80

MỠI PHÁT MINH DỒI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỮU-HOÀN: Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong
đơn cùi.

HÔI-HOÀ-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình
bệnh nhơn ở nơi báo Điện-Tín rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết-
quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng
thấy dổi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau
tùy theo bệnh nặng nhẹ.

BỮU-PHONG-BỔ-HUYẾT: Trị tuyệt bệnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức
mối. Đêm nằm tay chơn để đầu tề đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò.
Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH-ĐẠI-BỔ: Chuyên trị đàn ông đàn bà ăn uống không được. Tinh thần suy
kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mề, đầu hay chân vàng, ngồi
làm việc thận hư, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

ĐỒI S C NGƯỜI: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité
Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh,
không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15
ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon quý ông đều có dùng
nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bổ: mỗi hộp giá 0p.40
Sưu Phong Bổ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bỏ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỲNH-QUANG-TIỀN (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ

Dĩa
Beka

Dĩa BEKA hát êm ru rõ ràng

Không kêu rờ rờ như thứ khác

Dĩa BEKA hát cả năm còn tốt

Không phải đồ xài hai ba hánh bở

Tròng đỏ	Phước-Cương Cô ba Xuân Vạn-thành-Ban (Hát bộ) Hát đ ầu Bê
Tròng xanh	Trần-Đất Phước-Cương Hát điệu Bê Ca điệu Hư
Tròng đen	Huỳnh-Kỳ (Ca Phụng - Hát)
Tròng tím	Trần-Đất Múa bông Kinh Phật Nói Thơ Hát Bộ
Tròng vàng	Đại Phước-Cương Phụng-Hảo Tài Tử kim thời Hát Bộ Ca điệu Bê Ca điệu Hư

HÃY ĐÓN MUA DĨA BEKA ĐẶC BIỆT TẠI TỜ XUẤT SẮC

ĐI CHƠI CHỢ LỚN DỰ TIỆC TRUNG-HOÀ



Ái đã đi tới Chợ Lớn, mà chẳng hề bước lên "Thái-Hồ-Lầu" thì cũng thiệt!
Vị chốn này: đã dành sẵn đủ thức sơn-trần hải-vị, để cho ta cùng bạn-hữu
nằm ba đánh chén trong khí nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống
đá mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nga: lầu cao sảnh rộng; Có vườn hoa đẹp, có
gió thanh-tân, muốn an-bộ dương-xa, lại sẵn sàng thang diềm. Ta có thể đến đây:

Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có để sẵn cờ tướng);

Khi xem hoa nở, Khi chờ trăng lên!

Thật là vô-cùng hứng-thú, lắm đều thanh-tân!

@@@

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều:

Có bán trà, bánh, mỳ, cháo để diềm-tạm; theo giá kinh-tế. Có ca-né trời giáng
du-đương, giúp vui cho quý khách.
Lành tặc lễ dăm, để đãi đông khách-quí, phòng huê rộng rãi, tiện lợi nhiều bề.
Xin quý-khách chiếu-cổ, ắt sẽ đẹp lòng!

"THÁI-HỒ TỬU-LẦU"

284, Rue des Marins 284

Téléphone Automatique N° 30351, CHOLON

Thuốc MANH Đại-Quang

Thuốc nước chế Sâm-nhuộc cùng
các thượng-phẩm, bổ trung ích khí,
bổ thần tráng dương, sự công hiệu
thuốc này kể ra không xiết. Nói tóm
lại, ai muốn hạnh phúc, muốn gia-
đình vui vẻ, thì đừng quên trong nhà
có một chai thuốc MANH, pha với nửa
lít rượu hay nước chín, mùi rất
thơm tho dịu dàng dễ uống, dùng lúc
nào cũng được, uống nhiều càng tốt
mau thấy khỏe khoắn, lại ngăn trừ
diệt các chứng bệnh. Già, trẻ, đàn bà
có thai, không thai hoặc sau khi sanh
sản dùng thuốc MANH càng mau thấy
công hiệu. Thuốc MANH là một vị
huộc đại bổ khí huyết, rất cần ích
cho tất cả mọi người.

Thuốc MANH ĐẠI-QUANG bán thật
chạy, song không làm quảng-cáo
trong 4 năm trước, có nhiều nhà
huộc cũng dùng Sâm-nhuộc mà chế
ra thứ thuốc nước, nên nhà thuốc
ĐẠI-QUANG phải đổi tên "THUỐC
MANH" hiệu con "BƯỚM BƯỚM"
có dấu chứng tại tòa cho khỏi lầm lạc
khi dùng thuốc nước Sâm-nhuộc. Giá
thật rẻ để phổ thông các giới có thể
nắm mùi tốt đẹp ý vị. Chỉ có 0p.50
một chai, các nơi đại-lý khắp cả
Đông-pháp đều có trữ bán.



Nhà thuốc chính CHOLON: 27 Bd Tổng-đốc-Phương
Chi-cuộc, 231 rue d'Espagne - SAIGON

BINH PHONG-TÌNH

Lậu, Dương-mai, Sang-độc

Hiện bây giờ, không biết bao nhiêu là thuốc để trị, nhưng chưa
thấy có thứ nào đem lại được một cái kết quả cho hoàn toàn, có
chẳng đi nữa là những lời nói phỉnh phờ để gạt gẫm người bệnh
nào rẽ tiền, nào công hiệu trong đôi ba ngày, người bệnh không
hiều rõ tưởng thật nên có nhiều khi gặp nhảm thứ thuốc uống
cho độc nhập vào cốt, đôi ba ngày thấy bớt, rồi đôi khi làm
công chuyên mệt, uống rượu nhiều thì bệnh trở lại lập tức, vì
gốc độc vi-trùng đã ăn thâm vào ngũ tạng lục phủ, hành nóng
lạnh, tay chơn nhức mỏi, đau xương sống, đau cẳng lặc lẻo, đau
thắt ngang lưng, đau rang nơi ngực, đường đại bón, đường tiểu
không thông hoặc có chút mủ hay là tiểu có giấy nhợt, thế lâu
ngày lây cho vợ, truyền độc cho con hết sức nguy hiểm, nên có
nhiều người không hiểu nói tôi đau binh phong-tình uống thuốc hết
rồi không chơi bởi nữa sao bệnh trở lại, là tại nghe những lời
phỉnh phờ: nào rẽ tiền, nào trị mau mạnh như đã nói trên.

Vậy phải tìm thứ thuốc nào trị tận gốc mới có thể tuyệt-độc.

Sưu-độc bá-ứng-hoàn

Hiện ONG-TIEN là một thứ thuốc bí truyền gồm
trị tận gốc, tuyệt độc các chứng bệnh phong tình như: lậu
Tim-la, cốt-khi, Sang-độc, Dương-mai, Hạch-xoài, bất cứ bệnh
nặng nhẹ lâu hay mau, hay là độc nhập vào cốt đi nữa, thuốc
Sưu-Độc Bá Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên cũng tổng vi trùng gốc độc
ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn, không hành bệnh nhơn (chắc vậy).

Vậy những người bệnh đã nhiều thứ thuốc rồi không hết bệnh
như nói trên mà muốn thấy rõ sự công hiệu thuốc Sưu-Độc Bá
Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên đem lại một cách kết quả tốt đẹp mỹ
mãn thế nào nên hỏi những người đã dùng rồi mới tin chắc. Cho
đến quan Nhị-Phẩm Hồng-Lô Tự-Khanh ở triều đình Huế còn
công nhận mà cũng không riêng gì người Annam mình cho đến
Tây, Tàu, Ấn-độ, Cao-miên, Xiêm-Lào cũng đều khen tặng, những
thơ ấy đã từng in hành lên mặt các báo quốc âm hằng ngày.

Vậy người bệnh lỡ mắc phải bệnh phong-tình muốn dứt tuyệt độc
cứ quả quyết tìm kiếm chắc đáng thuốc Sưu-Độc Bá Ứng-Hoàn
hiệu Ông-Tiên mà dùng. Có bán khắp nơi đại-lý và chi-cuộc Ông-
Tiên ở Lục-tỉnh; Saigon 228, đường d'Espagne, Dakao, 186, Bd.
Albertier, Phnom-Penh 57, rue An-dương. Mỹ tho: Mộng Hoa

SAVON SỐ 1
HIỆU HUÊ-NAM 72%

Tốt như giá rẻ. Bán sỉ và bán lẻ khắp trong chợ Saigon và Cholon-Moi và có bán khắp nơi ở các tỉnh lân cận.
Mua savon hời hợt cho ông **SAVON SỐ 1**
Cần dùng nhiều đại-lý: Mỗi tỉnh và mỗi quận
SAVONNERIE HUÊ-NAM
(gần cầu Pailhao) - 33 Quai de la Douille - CHOLON

Nên tin hay không?

Loài người ít năm nữa sẽ cao đúng mái nhà và lớn như con bò

LOÀI người ở trên mặt đất này càng ngày càng cao, càng ngày càng lớn thêm mãi. Khoa-học định chắc chỉ trong ít lần hình-thù nhơn-loại sẽ thay đổi cả từ bề cao tới cân thịt, chứ không phải chỉ cao thước năm thước tám và chỉ nặng có năm bảy chục kilô như bây giờ nữa đâu.

Ái cũng biết lẽ chung các nước bây giờ, con trẻ vô trường và tráng-nam đăng lính, trước hết cần phải đo bề cao và sức nặng từng người rất kỹ-lưỡng. Người ta dựa vào những con số đó mà có sự định chắc mới nói ở trên.

Nhiều số thống-kê làm chứng phân minh rằng ở Huê-kỳ hiện thời, những cậu thiếu-niên vô học các trường trung học đại-học đều cao hơn 5 phân và nặng thêm ba bốn kilô xương thịt hơn lớp ông cha các cậu ngày trước.

Tại Nhứt-bồn là xứ giống người thấp bé, và tại xứ Hồng-mao, cùng nhiều tỉnh thành bên Đức, người ta cũng thấy trẻ con bây giờ vừa cao vừa nặng hơn xưa. Nhứt là Nhứt-bồn, trước kia vẫn gọi là nước lùn dân lùn ngày nay ta thử ngó thanh niên và binh lính họ chẳng cao lớn vạm vỡ như người Âu-Mỹ đó chi. Họ đâu có lùn nữa!

Xứ Nọt-ve (Norvège) từ 1887 đến 1925, trong vòng cách nhau 38 năm, người họ cao thêm lên 3 phân. Nếu họ cứ cao lớn mau lẹ như thế mãi thì 1000 năm sau đây, giống người họ cao tới 2 thước rưỡi hết thấy.

Người Hòa-lan còn mau cao lớn ghê hơn nữa: từ 1867 đến 1925 họ cao lên 7 phân, như thế thì 1000 năm sau giống họ cao đến 3 thước.

Giống người Thụy-điển (Suede) cao thêm 4 phân 5 ly, từ khoảng 1850 đến 1922.

Giống Thụy-sĩ (Suisse) cao thêm 9 phân rưỡi từ 1899 đến 1922.

Giống người Đan-mạch (Danemark) cao hơn 4 phân từ 1856 đến 1905.

Giống người Ý-ta-li cao thêm 2 phân từ 1859 đến 1896.

Đó là nói bề cao.

Còn sức cân nặng, người ta đã nghiệm thấy rõ ràng ở Huê-kỳ, những cậu nhỏ 6 tuổi đã nặng thêm lên gần 4 ki-lô thịt trong khoảng từ 1924 đến

1932. Cũng trong thời - gian ấy, tầm-thước của các cậu từ 109 phân cao lên 115 phân; như thế là trẻ con trai đã theo kịp bề cao của trẻ con gái, vì các cô nhỏ này trung bình bề cao được 114 phân rưỡi.

Vidấu mà loài người mỗi ngày một cao lớn thêm mãi như thế?

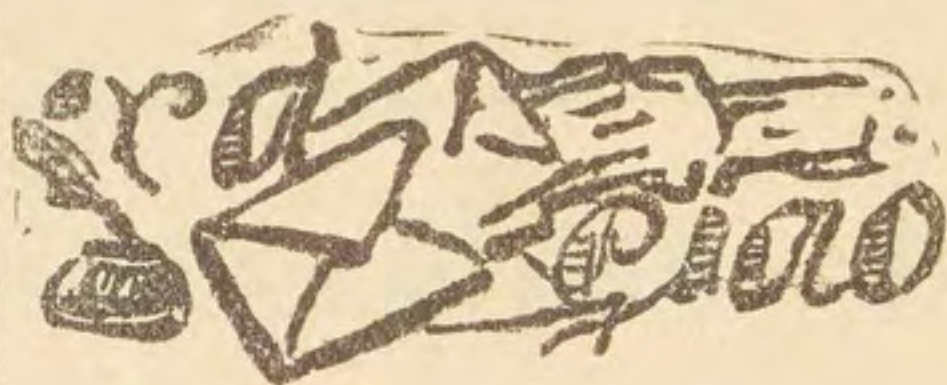


Ái mới ngó hình này mà không bảo người mập lớn như cái lu đã ra chi đàn bà bé nhỏ ngồi dưới. Nhưng kỳ thiệt là trái hẳn lại: người đàn bà bé nhỏ là thân mẫu của người to béo thứ nhất đời nay, cân nặng 225 ki-lô. Nếu một mai nhơn loại đều cao 3 thước và cân nặng như anh chàng này thì đường cái và nền nhà phải lôt bằng sắt hết thấy, họ đi mới khỏi lũng xuống.

Sự thật, duyên do sanh-lý này ra sao, không ai biết được cho tường, nhưng bề nào nó cũng có nguyên-nhơn là người ta lười nhăm bảy chục năm nay đã mở mang nhiều về sự thể-dục, sự vệ-sanh; lại cũng nhờ về khí-hậu mát mẻ, khiến cho con người ta ăn nhiều mau lớn nữa.

Có nhà chuyên-môn sanh-lý học đã ngờ ý lo ngại rằng nếu loài ngoài cứ cao hơn và lớn hơn mãi như vậy con số vừa ghi chép trên đây, thì không bao lâu người ta sẽ cao đúng mái nhà và thân thể bự to như con bò. Chừng đó, những nhà cửa cao ráo bây giờ sẽ phải phá cũ cất mới hết, thì con cháu ta mới đi ra đi vô được. Rồi vật thực trên địa cầu làm sao đủ nuôi cho no nê những cái bụng bự kia được không biết?

X.



Ngân vàng

Madame Albert Trịnh-teo-Phiên, đại diện-chủ và cựu Đốc-ly thành-phố Thanh - hòa - Sơn (Travinh) mới hạ sanh một cháu gái rất ngộ nghĩnh, đặt tên là Josephine Trịnh-teo-Phiên, hôm ngày 3 Octobre.

Được đưa con đầu lòng, nộ gia-quyển và anh em quyến-thức ai cũng vui mừng cho bạn. Riêng phần bạn tôi M. Hang-Có và tôi, chúng tôi xin chúc cho:

1) Cháu Josephine mau chóng lớn sẽ làm hạnh phúc cho gia-đình, sau sẽ chăm nom em nhỏ sẽ đến, một năm một.

2) Vợ chồng bạn Albert Phiên được phước Trời ban cho, cứ đứng một năm thêm một đứa cháu, liên tiếp, lúc trở về già vợ chồng bạn sẽ được đông đủ con cái, mới xứng với các sự rộng rãi của biệt thự Trịnh-phủ vậy.

Em: HANG-CÓ
và anh NGUYỄN-VĂN-SANH
(Travinh)



Hôn-nhơn

Chúng tôi tiếp được tin mừng của bạn đồng nghiệp Huỳnh-hoài-Lạc cho hay rằng ngày 21 Octobre, ông làm lễ thành hôn cho linh-đệ, M. Hoàng-Pho, kết duyên với cô Nguyễn-ngọc-Huê, ái nữ của ông Ng. văn Nánh, thư-ký thượng hạng ty Thương-chánh.

Bồn báo trân trọng chúc mừng.

Thái Bình

Hoàn

(Trị ho lâu)

Bám dính
tích-tụ trong
Phổi sanh
trùng-độc, ăn
phá chất Phổi

H. Bệnh nhơn ho nhiều, nhưt là về đêm, khạc ra có chỉ máu trong đàm, chỉ ấy thiệt là mãnh. Phổi lụn vụn bị vi-trùng ăn lỗ ra đó. Con người lần lần ốm gần như bộ xương, * bản thân đã đuối, biếng ăn biếng ngủ.

Tauốc THÁI-BÌNH-HOÀN của nhà thuốc Đại-Đông làm mát trái tim bổ Phổi, trừ đàm, chữa lành các vết tích ở Phổi, dứt chứng ho lâu ngày, ngừa được bệnh lao.

Mỗi hộp ... 1p.50
Sở bảo chế ĐẠI-ĐÔNG
96, rue Pellerin - Saigon.

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CẤP BẰNG VỆ-SANH VÀ VI-TRÙNG-HỌC
Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat
hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère
Téléphone n° 21.163
(Sau vườn Bô-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat
và Larègnère chừng 20 thước) — SAIGON
CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỊNH:
Chuyên môn BỊNH NGOÀI DA: lát, ghẻ, lở, lồi, phong, đơn, ung độc, thẹo, mụn, bết, mục cóc v.v... BỊNH MÁU: PHONG TÌNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lưng, hạch, rét, kiết v.v... BỊNH VỀ ĐƯỜNG TIÊU của đàn ông: CÁC THỬ LẬU, ống dài teo, bọng đài, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà: huyết bạch, tử cung, giây chằng, chùm trứng, kinh kỳ bất thường, đau đón v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chữa nhứt và lễ buổi sớm mai.
Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau
Có vài cái phòng để cho bệnh nhơn nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.

CẨM THẠCH
(émérade)

Các bà muốn dùng ngọc-thạch (vàng thạch émeraude) thứ thiệt trong, có gân xanh, dùng lần lên nước đem nhấm bớt xoan mới Bông tai khóa đeo, cá-rá, chuỗi ngọc-thạch, vòng QUÂN-CHỦA nhiều kiểu chọn lựa, có giấy bảo kiết mỗi món nữ-trang. Phụ kiện đá đen ngọc nhấm bớt xoan mới kiểu mới chế thiệt đẹp. Médaille vàng nhân từ 5 đến 20 hột xoan mới.

QUÂN CHỮA
21, rue Amiral Courbet — SAIGON

PHÒNG KHÁN BỊNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) — SAIGON
Docteur TRAN-VAN-CHI
Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie du Littoral Méditerranéen.
CHUYÊN MÔN TRỊ BỊNH:
Bao tử, Ruột, Gan, Kiết, Nội trĩ, Nước đái đường, Nhức mỏi v.v.
DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)
Rọi và chụp hình bao tử, ruột v.v.v.v
GIỜ KHÁM BỊNH:
Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 tới 7 giờ.

Phòng khám bệnh Dương
đường và Nhà bảo sanh

Docteur HỒ-VĂN-NHƯT
Nguyên lươn-y phụ-tá về bệnh đàn bà ở Đại đường đường BAUDELOCQUE (Paris) (từ năm 1934 tới năm 1937)
CHUYÊN - MÔN CÁC BỊNH ĐÀN BÀ VÀ KHOA SANH - SẴN
Trị các chứng bệnh: huyết bạch, đường kinh trời sụt, mất đường kinh, băng huyết, đau tử cung, tử cung trệ, đau xương, hư thai, ngoại thai, các chứng bệnh sanh ra trong khi mang thai và sau khi sanh sản v.v...
Rọi kiến và chụp hình tử-cung.
Có các thứ máy điện trị bệnh đàn bà: DIATHERMIE, ELECTROCOAGULATION, INFRA-ROUGES, ULTRA-VIOLETS...
Phòng khám bệnh tại đường Tabert n° 9 et 9 D
Giấy thép nói N° 20.516
Sớm mai: từ 8 giờ đến 11 giờ rưỡi. Chiều: từ 3 giờ đến 6 giờ rưỡi
DUYỆNG ĐƯỜNG và NHÀ-BẢO-SANH (clinique et maternité) TẠI PHÚ-NHUẬN góc đường Paul Blanchy prolongée và TOUR DE L'INSPECTION. N° 123. Giấy thép nói N° 20.434.
Đường đường ở giữa ba mẫu vườn, đẹp để, thanh-tĩnh, và bệnh nằm ở trên hai tầng lầu đều tinh sạch và thoáng mát. Có nhiều phòng tắm riêng. Cách nuôi bệnh và sự ăn uống rất cẩn mẫn và hợp vệ-sanh.